

PHẠM NGỌC ANH, TRẦN VĂN DŨNG
(Đồng chủ biên)



CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG VÀ AN NINH QUỐC GIA TRONG TÌNH HÌNH MỚI



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP

PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung:

PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

ThS. PHẠM THỊ THỊNH

Biên tập nội dung:

ThS. BÙI THỊ ÁNH HỒNG
TS. HOÀNG MẠNH THẮNG
TRẦN PHAN BÍCH LIỄU

Trình bày bìa:

PHẠM THÚY LIỄU

Chép bản vi tính:

LÂM THỊ HƯƠNG

Đọc sách mẫu:

NGUYỄN MAI THẢO NHUNG
BÙI BỘI THU

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 4854-2020/CXBIPH/8-347/CTQG.

Số quyết định xuất bản: 5616-QĐ/NXBCTQG, ngày 01/12/2020.

Nộp lưu chiểu: tháng 12 năm 2020.

Mã số ISBN: 978-604-57-6268-4.

CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG

VÀ AN NINH QUỐC GIA TRONG TÌNH HÌNH MỚI

**Biên mục trên xuất bản phẩm
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Phạm Ngọc Anh

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và an ninh quốc gia
trong tình hình mới / Ch.b.: Phạm Ngọc Anh, Trần Văn Dũng. - H.
: Chính trị Quốc gia, 2020. - 192tr. ; 21cm

1. Tranh chấp thương mại 2. Thực trạng 3. Tác động 4.
Mỹ 5. Trung Quốc
382.0951073 - dc23

CTM0347p-CIP

PHẠM NGỌC ANH, TRẦN VĂN DŨNG
(Đồng chủ biên)

**CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI
MỸ - TRUNG**
VÀ AN NINH QUỐC GIA TRONG TÌNH HÌNH MỚI

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2020

ĐỒNG CHỦ BIÊN

PHẠM NGỌC ANH
TRẦN VĂN DŨNG

TẬP THỂ TÁC GIẢ

NGUYỄN ĐỨC HÀ
PHẠM QUỐC THÀNH
NGUYỄN VĂN TUẤN
NGUYỄN KHẮC SÂM
HOÀNG QUỐC CA
MÃ TRUNG HỮU
NÔNG VĂN HOÀNG

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc đang trở thành vấn đề có tính thời sự nóng bỏng thu hút sự quan tâm của truyền thông và dư luận quốc tế. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc chính thức nổ ra từ khi Tổng thống Mỹ Donald Trump tuyên bố đánh thuế 50 tỉ USD đối với hàng hóa Trung Quốc xuất khẩu vào Mỹ để ngăn chặn những gì họ cho là hành vi thương mại không công bằng và hành vi trộm cắp tài sản trí tuệ.

Sự leo thang căng thẳng giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới đã vượt qua biên giới của hai nước, tác động mạnh mẽ tới nền kinh tế toàn cầu và Việt Nam cũng không nằm ngoài vòng xoáy đó. Với đặc điểm về vị trí địa lý, trước tác động từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, Việt Nam vừa có được những lợi thế nhưng đồng thời cũng gặp nhiều trở ngại khó khăn. Có thể kể đến một số tác động tích cực như: xuất hiện những cơ hội mới; tạo cơ hội để Việt Nam gia tăng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa vào thị trường hai nước, từ đó gia tăng thị phần của doanh nghiệp Việt Nam tại hai thị trường lớn này khi hai bên từ chối nhau; mở ra cơ hội để Việt Nam đón dòng chuyển dịch đầu tư từ nước ngoài, chủ yếu là từ Trung Quốc;... Bên cạnh tác động tích cực, Việt Nam cũng sẽ chịu một số tác động bất lợi từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc như: làm giảm tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế thế giới; dưới tác động của chiến tranh thương mại, nguy cơ lạm phát của Việt Nam

có thể tăng cao hơn mức dự kiến; nguy cơ từ dòng vốn FDI chảy quá nhanh và mạnh vào thị trường Việt Nam, chuyển giao công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường, tạo thêm áp lực cơ sở hạ tầng, xã hội tại một số địa phương....

Nhằm cung cấp thêm thông tin về cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và tác động của nó đối với nền kinh tế Việt Nam, nhất là những vấn đề đặt ra đối với vấn đề an ninh của nước ta trong tình hình mới, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn sách *Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và an ninh quốc gia trong tình hình mới* do Phạm Ngọc Anh, Trần Văn Dũng đồng chủ biên.

Cuốn sách gồm ba chương, trình bày một số vấn đề cơ bản về chiến tranh thương mại Mỹ - Trung; thực trạng và tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đến nền kinh tế Việt Nam từ đó đưa ra những dự báo cũng như những vấn đề đặt ra đối với an ninh quốc gia trong tình hình mới.

Mặc dù đã cố gắng trong quá trình biên tập, xuất bản, song cuốn sách khó tránh khỏi những hạn chế. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để nội dung cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 02 năm 2020

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

LỜI NÓI ĐẦU

T_hực tế lịch sử cho thấy, quan hệ giữa các nước lớn luôn chiếm vị trí trung tâm trong đời sống quan hệ quốc tế. Một diễn biến nhỏ trong quan hệ của những nước này cũng có thể tạo nên sự thay đổi rõ rệt trong cục diện chính trị thế giới. Trong những thập kỷ gần đây, đặc biệt từ sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, cặp quan hệ Mỹ - Trung Quốc đã và đang trở thành tâm điểm và đóng vai trò then chốt trong việc định hình cục diện thế giới hiện nay. Điều đáng chú ý, từ đầu năm 2018, cả thế giới bắt đầu chứng kiến một cuộc chiến bùng nổ giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới trên lĩnh vực thương mại. Cuộc chiến này không có sự hiện diện của quân lính, súng đạn, vũ khí hay chế tài quân sự nào, không đổ máu, cũng không có người nằm xuống, nhưng lại là mặt trận vô cùng nóng bỏng, đầy căng thẳng và phức tạp. Đó chính là “chiến tranh thương mại”, sự kiện đang là trung tâm của căng thẳng thương mại toàn cầu và được dự báo không ngừng leo thang với những diễn biến khó lường.

Ở phạm vi quốc gia, những thay đổi của tình hình trong nước (đối với Trung Quốc và Mỹ) trong những năm

gần đây được nhìn nhận là yếu tố cốt yếu tác động đến mối quan hệ song phương Mỹ - Trung nói riêng và cục diện quốc tế nói chung. Dưới góc độ chiến lược ngoại giao, dưới sự lãnh đạo của thế hệ lãnh đạo thứ 5 - Tập Cận Bình, Trung Quốc đã chuyển ngoặt từ “giấu mình chờ thời” đến bước đi táo bạo nhất trong lịch sử, thực hiện chiến lược “Giấc mộng Trung Hoa”. Tham vọng đó đã đánh dấu một cục diện thế giới mới nhiều thay đổi với những diễn biến vốn đã khó đoán định. Về phía Mỹ, trong nhiều thập kỷ qua, không ai nghi ngờ vị trí siêu cường thế giới cùng với sức mạnh vượt trội trên nhiều lĩnh vực, tuy nhiên, với sự trỗi dậy mạnh mẽ của nhiều cường quốc khác cùng với thực tế khi Mỹ đồn quá nhiều tài lực để can dự vào các vấn đề trên thế giới thì hiện nay Mỹ đã không còn ở địa vị độc tôn, hay nói cách khác vị thế của Mỹ ít nhiều suy yếu. Dưới thời Tổng thống Donald Trump, nước Mỹ theo đuổi chính sách “nước Mỹ trước tiên” với mục tiêu “làm cho nước Mỹ vĩ đại trở lại”, đây được cho sẽ là nhân tố chính tác động đến mối quan hệ hai nước nói chung và cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung.

Trên phương diện quốc tế, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung từ thời điểm xảy ra luôn là tâm điểm của dư luận quốc tế, nhận được sự quan tâm từ các chuyên gia, các nhà nghiên cứu chiến lược, các nhà hoạch định chính sách trên khắp thế giới. Đối với Việt Nam, vấn đề này

cũng không ngoại lệ. Bởi lẽ, nước ta tuy không phải là đối tác hàng đầu của cả Mỹ và Trung Quốc nhưng lại có vị trí địa - chiến lược vô cùng quan trọng. Việt Nam nằm ở trung tâm Đông Nam Á, là cầu nối trên đất liền giữa phần lớn nhất của lục địa Á - Âu với khu vực Đông Nam Á đa sắc tộc, giàu tài nguyên, thuộc phạm vi giao thoa lợi ích của cả hai nền kinh tế lớn nhất thế giới. Sau hơn 30 năm đổi mới, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta đã từng bước hình thành, phát triển và đạt được một số thành tựu đáng ghi nhận. Việc giữ vững ổn định là điều kiện quan trọng đối với một quốc gia đang phát triển và một nền kinh tế đang đi lên như ở nước ta. Tuy nhiên, trong bối cảnh cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung đang gia tăng với những diễn biến phức tạp, khó đoán định, nền kinh tế Việt Nam được cho là cũng đang “boi giữa dòng” bởi vì có được những lợi thế, cơ hội, nhưng đồng thời cũng gặp không ít trở ngại, khó khăn và thách thức. Sự kiện chiến tranh thương mại Mỹ - Trung cùng những tác động của nó đã đặt ra nhiều thách thức lớn trên lĩnh vực bảo đảm an ninh quốc gia. Do vậy, nghiên cứu *Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và an ninh quốc gia trong tình hình mới* dưới góc độ an ninh có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Trên cơ sở làm rõ những nội dung cơ bản của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, đánh giá những tác động đến nền kinh tế Việt Nam và phân tích những thách thức

đối với an ninh quốc gia, tập thể tác giả đã đề xuất một số giải pháp góp phần tiếp tục giữ vững và duy trì môi trường an ninh ổn định, phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước trong tình hình mới.

Hà Nội, tháng 11 năm 2019

TM. CÁC TÁC GIẢ

TS. Phạm Ngọc Anh

Chương I

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN
VỀ CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI
MỸ - TRUNG**

**I- MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN
VỀ CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI**

1. Khái niệm, bản chất, đặc điểm của chiến tranh thương mại

Chiến tranh thương mại không phải là một vấn đề của xã hội đương đại. Những xung đột như vậy đã diễn ra từ rất sớm trong lịch sử, khi các quốc gia tiến hành trao đổi, giao thương với nhau. Cuộc xung đột thương mại với quy mô của một cuộc chiến tranh được ghi nhận đầu tiên trong lịch sử là sự xung đột về quyền buôn bán độc quyền với các thuộc địa ở nước ngoài vào đầu thế kỷ XVII giữa hai cường quốc Anh và Mỹ.

a) Khái niệm “chiến tranh thương mại”

Ở Việt Nam, thuật ngữ “chiến tranh thương mại” chỉ bắt đầu được sử dụng trong khoảng một thập kỷ trở lại đây, cụ thể là sau khi Việt Nam tham gia các tổ chức kinh tế

quốc tế và tiến hành giao thương với nhiều quốc gia, trực tiếp hoặc gián tiếp chịu ảnh hưởng từ sự va chạm của các nền kinh tế. Đặc biệt, sau khi chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc (tháng 01/2018) nổ ra và diễn biến ngày càng phức tạp, cụm từ “chiến tranh thương mại” được sử dụng ngày càng phổ biến hơn trong các công trình nghiên cứu về thương mại quốc tế.

Thuật ngữ “chiến tranh thương mại”, tiếng Anh là “*trade war*”, là sự kết hợp về nghĩa của hai thành phần “war” có nghĩa là “cuộc chiến”, “chiến tranh” và “trade” có nghĩa là “thương mại”.

Về khái niệm “chiến tranh”, theo quan niệm của C. Mác và Ph. Ăngghen, thuật ngữ “chiến tranh” để chỉ hiện tượng chính trị - xã hội mang tính lịch sử, là hoạt động đấu tranh giữa các giai cấp, các nhà nước, các lực lượng chính trị có địa vị, lợi ích đối lập nhau trong một nước hoặc giữa các nước nhằm đạt được mục đích chính trị nhất định. Theo *Từ điển tiếng Việt*, chiến tranh là sự xung đột vũ trang giữa các giai cấp, các dân tộc hoặc các nước nhằm thực hiện mục đích chính trị, kinh tế nhất định¹.

Theo *Từ điển Anh - Việt Oxford*, thương mại (*Trade*) là một khái niệm kinh tế cơ bản liên quan đến việc mua, bán hàng hóa và dịch vụ, với sự đền bù của người mua

1. Xem Viện Ngôn ngữ học: *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Đà Nẵng, 2005, tr.157.

trả cho người bán hoặc trao đổi hàng hóa hoặc dịch vụ giữa các bên¹.

Theo *Từ điển Kinh tế học Việt Nam*, hoạt động thương mại là việc thực hiện một hay nhiều hành vi thương mại của các chủ thể kinh tế bao gồm việc trao đổi hàng hóa, cung ứng các dịch vụ thương mại và các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm mục đích lợi nhuận hoặc mục đích khác². Thương mại là việc trao đổi hàng hóa giữa các cá nhân hay các nhóm trực tiếp thông qua trao đổi hiện vật (trao đổi), hoặc gián tiếp qua một phương tiện trung gian như tiền (thương mại, buôn bán, mậu dịch)³.

Từ điển Kinh tế học Việt Nam định nghĩa: chiến tranh thương mại là hiện tượng trong đó hai hay nhiều quốc gia tăng hoặc tạo ra thuế hoặc các loại rào cản thương mại (gồm giấy phép xuất nhập khẩu, hạn ngạch nhập khẩu, viện trợ đối với các ngành sản xuất trong nước/nội địa, hạn chế xuất khẩu tự nguyện, yêu cầu khắt khe đối với hàng hóa nhập vào nội địa, lệnh cấm vận, hạn chế thương mại, và sự làm mất giá tiền tệ) với nhau nhằm đáp trả những rào cản

1. Xem *Từ điển Anh - Việt Oxford*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007, tr.307.

2. Xem *Từ điển Kinh tế học Việt Nam*, Nxb. Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2017, tr.1450.

3. Xem Nguyễn Văn Ngọc: *Từ điển Kinh tế học*, Nxb. Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2006, tr.784.

thương mại của nước đối lập¹. Định nghĩa này tương đối rõ ràng và được giới khoa học trong nước thừa nhận và sử dụng.

Trong cộng đồng quốc tế, khi nghiên cứu về khái niệm này, quan điểm của giới học giả phương Đông (Trung Quốc) và phương Tây (Mỹ và các nước châu Âu) về cơ bản là đồng nhất với nhau về nội hàm.

Từ điển kinh doanh Trung Quốc cho rằng, chiến tranh thương mại là sự xung đột giữa hai hoặc nhiều quốc gia liên quan đến thuế quan thương mại với nhau. Loại xung đột này thường phát sinh do các quốc gia liên quan đang cố gắng cài thiện nhập khẩu hoặc xuất khẩu cho chính quốc gia của họ. Chiến tranh thương mại có khả năng làm tăng chi phí của một số hàng nhập khẩu nếu các quốc gia liên quan từ chối thực hiện thỏa hiệp².

Về phía các học giả phương Tây, xuất hiện hai khái niệm phổ biến là:

Thứ nhất, khái niệm của học giả James Chen (châu Âu) cho rằng chiến tranh thương mại là cuộc chiến kinh tế giữa hai quốc gia trong đó quốc gia A tăng thuế suất đối với hàng xuất khẩu của quốc gia B và quốc gia B sau đó tăng thuế đối với hàng xuất khẩu của quốc gia A để trả đũa. Thuế suất tăng được thiết kế để gây tổn hại về kinh tế cho quốc gia khác, vì thuế quan không khuyến khích mọi

1. Xem *Từ điển Kinh tế học Việt Nam*, Sđd, tr.502.

2. Xem *Business Dictionary*, Nxb. Hoa Nam, Trung Quốc, 2015, tr.761.

người mua sản phẩm từ các nguồn bên ngoài bằng cách tăng tổng chi phí của các sản phẩm đó¹.

Thứ hai, Manuel Perez Rocha, chuyên gia tại Viện nghiên cứu chính sách Mỹ, định nghĩa: chiến tranh thương mại là khi một quốc gia áp thuế hay những rào cản khác dành cho những sản phẩm nhập khẩu, khiến cho các quốc gia khác trả đũa bằng cách áp dụng những mức thuế hay các biện pháp trùng phạt tương tự². Hai quan điểm này về cơ bản là giống nhau về nội hàm.

Tóm lại, *chiến tranh thương mại là cuộc đối đầu giữa hai hay nhiều chủ thể thương mại thông qua các biện pháp thương mại áp dụng lên hàng hóa, dịch vụ của đối phương nhằm đạt được mục đích về kinh tế, chính trị*.

b) Bản chất của chiến tranh thương mại

Chiến tranh thương mại bản chất là một tranh chấp thương mại quốc tế với những tác động trên quy mô lớn. Ở đây tranh chấp thương mại được hiểu là tranh chấp diễn ra khi một nước cho rằng một nước khác vi phạm thỏa thuận đã cam kết. Đó là các tranh chấp tài sản phát sinh trong quá trình thực hiện hoạt động thương mại và thuộc quyền tự định đoạt của các bên tranh chấp³.

1. Xem Jame Chen: "Trade War", *Investopedia*, <https://www.investopedia.com/terms/t/trade-war.asp>.

2. Xem Manuel Perez Rocha: "Here's What You Need to know about Trump's trade war", <http://fortune.com/2018/03/02/trump-trade-war-smoot-hawky/>.

3. Xem Đại học Luật Hà Nội: *Giáo trình Luật thương mại quốc tế*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2002, tr.55.

Chiến tranh thương mại về bản chất có thể hiểu là kết quả của sự mâu thuẫn ý thức giữa các tư tưởng khác nhau về chiêu hướng hoạt động của thương mại quốc tế. Nguyên nhân của những mâu thuẫn này xuất phát từ tham vọng riêng của từng thực thể khi tham gia vào giao dịch quốc tế. Khi những tham vọng thương mại này mâu thuẫn đến đỉnh điểm, không thể giải quyết bằng luật pháp quốc tế hoặc các biện pháp ngoại giao thì chiến tranh thương mại mới xảy ra. Xét về quy mô cũng như hậu quả để lại, chiến tranh thương mại là một hố đen lớn của nền kinh tế thế giới, tác động và ảnh hưởng của nó là toàn cầu. Nhưng ở một góc độ khác thì chiến tranh nói chung và chiến tranh thương mại nói riêng cũng là cơ hội để các chủ thể duy trì cũng như đảm bảo vị thế của mình trong môi trường quốc tế. Khi nhắc đến một cuộc chiến như vậy, các thực thể tham chiến ở đây thường là các cường quốc hoặc các liên minh kinh tế lớn của thế giới, phạm vi và mức độ ảnh hưởng là nền kinh tế toàn cầu.

Ở một góc nhìn hẹp hơn, chiến tranh thương mại diễn ra khi một quốc gia cho rằng quốc gia đối phương đã vi phạm các cam kết về thương mại, thực hiện chế độ thương mại không công bằng, làm tổn hại đến lợi ích kinh tế của quốc gia đó.

Trong tác phẩm *Tiểu luận về chiến tranh* ở Đức, Ph. Ăngghen cho rằng: bản chất của một cuộc chiến tranh thể hiện trên hai mặt cơ bản và luôn có sự thống nhất với nhau: mặt chính trị và mặt bạo lực (vũ trang hoặc phi vũ trang). Chính trị là mục đích, bạo lực là phương thức,

biện pháp để thực hiện mục đích chính trị; hai mặt này không tách rời nhau¹. Trong đó, chính trị quyết định chiến tranh và chiến tranh tác động to lớn trở lại đối với chính trị. Áp dụng học thuyết này để giải thích về chiến tranh thương mại có thể thấy rằng, thương mại ở đây thuộc mặt bạo lực phi vũ trang và là biện pháp thực hiện mục đích chính trị của các chủ thể chiến tranh. Theo đó, chiến tranh thương mại về cơ bản không hoàn toàn là về thương mại mà nó là biểu hiện ở cấp độ cao hơn của sự cạnh tranh chiến lược vì mục đích chính trị.

Một tính chất đặc trưng của các ý thức hệ là tìm cách đồng hóa các ý thức hệ còn lại để chỉ còn tồn tại một thể duy nhất. Chiến tranh thương mại có thể xem như quá trình đồng hóa các ý thức hệ thương mại của các bên đối lập, chiến tranh thương mại chỉ dừng lại khi quá trình đồng hóa này kết thúc.

c) *Nguyên nhân chiến tranh thương mại*

Đa phần các cuộc chiến tranh thương mại trong lịch sử được bắt nguồn từ lợi ích kinh tế bị xâm hại và phục vụ nhu cầu chính trị, đối ngoại,... của quốc gia. Các nguyên nhân của chiến tranh thương mại có thể bắt nguồn từ các nguyên nhân quốc gia, hoặc hệ thống quốc tế.

* *Cấp độ quốc gia (hay xã hội)*

Ở cấp độ quốc gia, quan điểm về nguyên nhân chiến tranh thương mại xuất phát từ mối liên quan giữa chiến

1. Xem C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.16, tr.227.

tranh thương mại và nhu cầu bảo hộ nhằm phát triển kinh tế của mỗi quốc gia trong từng giai đoạn. Ví dụ về nguyên nhân Pháp và Italy tiến hành “chiến tranh thương mại” trong giai đoạn từ năm 1871 đến năm 1886 như sau: Ngay sau khi thống nhất Italy năm 1871, quốc gia non trẻ này đã chuyển sang bảo hộ để nuôi dưỡng các ngành công nghiệp “sơ khai”, và theo đó chấm dứt hiệp định thương mại với Pháp vào năm 1886. Italy đã tăng mức thuế lên tới 60% để bảo vệ các ngành công nghiệp của mình khỏi sự cạnh tranh của Pháp. Chính phủ Pháp đã đáp trả bằng cách thông qua chính sách bảo hộ Meline Tariff vào năm 1892. Cả hai quốc gia đều biết về những chi phí của chiến tranh thương mại, nhưng thiệt hại lan rộng hơn rất nhiều. Thương mại của cả Pháp và Italy giảm đáng kể, tiếp theo là sự xáo trộn ở các nước nơi mà họ có giao thương¹.

Trong khi đó, những người theo chủ nghĩa “Darwin xã hội” (*Social Darwinism*) hay thuyết “Định mệnh quốc gia” coi quốc gia có đặc tính sinh học và quốc gia cũng có sự cạnh tranh với nhau để tiến hóa giống như trong giới tự nhiên. Vì thế, chiến tranh nói chung hay chiến tranh thương mại nói riêng trở thành cách thức đấu tranh phổ biến giữa các quốc gia vì mục đích sinh tồn và tiến hóa.

1. Xem Hoàng Minh: “Những cuộc chiến tranh thương mại trong quá khứ”, báo *Thế giới và Việt Nam*, ngày 15/4/2018, <https://baoquocte.vn/nhung-cuoc-chien-thuong-mai-trongqua-khu-69479.html>.

Theo quan điểm chiến tranh của chủ nghĩa “dân tộc sắc tộc” (*Ethnic Nationalism*), bản sắc và lợi ích khác nhau của các dân tộc/sắc tộc dễ dẫn tới xung đột và chiến tranh, trong đó có chiến tranh thương mại. Các động cơ dân tộc của chiến tranh thương mại khá đa dạng. Điều này là vì chủ nghĩa tôn vinh lợi ích dân tộc/sắc tộc tồn tại khá vững chắc nên khả năng dẫn đến chiến tranh thương mại của nó cũng được duy trì lâu dài.

Một quan điểm khác lại quy nguyên nhân của chiến tranh với sự tương tác quyền lực giữa các quốc gia. Đây là cách tiếp cận phổ biến nhất và là quan điểm cơ bản của chủ nghĩa hiện thực. Theo quan điểm của tướng Clausewitz, người Đức, thì *chiến tranh là sự tiếp tục chính trị bằng phương tiện khác*¹. Về đại thể, để duy trì an ninh và sự tồn tại, quốc gia đều mưu tìm quyền lực. Tuy nhiên, sự thăng tiến quyền lực của quốc gia này lại dẫn đến sự lo ngại của quốc gia khác. Theo thuyết “Tập trung quyền lực” của Mansfield thì mức chênh vừa phải về mặt quyền lực dễ dẫn đến chiến tranh hơn là lệch lớn hoặc ngang bằng. Vì coi sự lớn mạnh đó là mối đe dọa nên các quốc gia có xu hướng phát động chiến tranh dưới các hình thức để ngăn chặn, kìm hãm Quốc gia cần sử dụng mọi phương tiện và cách thức, kể cả sử dụng bạo lực để đảm bảo sự tồn tại.

1. Xem Carl Von Clausewitz: *Bàn về chiến tranh*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1988.

** Cấp độ hệ thống quốc tế*

Có ba quan điểm chủ đạo về tính chất của hệ thống quốc tế và nguồn gốc chiến tranh nói chung và chiến tranh thương mại nói riêng.

Quan điểm thứ nhất cho rằng hệ thống đơn cực có khả năng dẫn đến chiến tranh để tranh giành quyền lực bá chủ. Những người theo quan điểm này cho rằng chiến tranh có thể xảy ra khi một quốc gia nào đó gia tăng quyền lực và thách thức địa vị của quốc gia bá quyền. Sự cạnh tranh giữa chúng sẽ tạo nên tình trạng căng thẳng và làm tăng nguy cơ chiến tranh. Quốc gia mới nổi lên có thể gây chiến trước để thay đổi hệ thống một cực. Ngược lại, quốc gia bá quyền cũng có thể tiến hành chiến tranh trước nhằm duy trì địa vị bá chủ của mình. Ngoài ra, trong cơ cấu một cực, chiến tranh cũng có thể xảy ra khi cực duy nhất sử dụng các công cụ để duy trì sự ổn định của hệ thống hay sự phản kháng bằng các công cụ tương ứng của các nước bị áp bức.

Quan điểm thứ hai cho rằng hệ thống lưỡng cực dễ dẫn đến chiến tranh hơn. Những người theo quan điểm này cho rằng cơ cấu này chứa đựng sự phân liệt khá sâu sắc trong quan hệ quốc tế và sự phân liệt này đem lại sự bất ổn cho toàn hệ thống. Ngoài ra, sự nguy hiểm còn nằm ở mức độ mâu thuẫn sâu sắc hơn, sự tập trung sức mạnh lớn hơn, tham vọng toàn cầu và mong muốn loại trừ đối thủ lớn hơn, sự đấu tranh giữa chúng cũng thường xuyên hơn... Vì thế, một cuộc đốm đâm không phải là không thể.

Quan điểm thứ ba cho rằng hệ thống đa cực có khả năng dẫn đến chiến tranh nhiều hơn. Những người theo quan điểm này đã đưa ra một loạt lý do:

Thứ nhất, tình trạng linh hoạt của các lực lượng với sự thay đổi liên minh liên tục dễ dẫn đến tình trạng bất ổn định thường xuyên của hệ thống và chính điều đó kích thích chiến tranh xảy ra.

Thứ hai, hệ thống đa cực vốn kém trật tự hơn nên sự thiếu tính toán của một cực nào đó rất dễ lôi kéo các quốc gia đi vào chiến tranh.

Thứ ba, quốc gia luôn có xu hướng mưu tìm quyền lực lớn hơn cho mình nên sự tranh giành địa vị giữa các cực là khó tránh khỏi và do đó chiến tranh cũng dễ xảy ra.

2. Chính sách thương mại quốc tế và các công cụ chủ yếu được sử dụng trong thương mại quốc tế

a) Chính sách thương mại quốc tế

Trong một cuộc chiến thương mại các quốc gia, liên minh các quốc gia thường dựa vào nền tảng là các chính sách kinh tế để tiến hành tấn công hoặc đáp trả nhằm đạt được mục đích và phù hợp với luật pháp trong nước cũng như luật pháp quốc tế.

Trong một số tài liệu tiếng Anh, khái niệm về chính sách thương mại quốc tế được viết ngắn gọn là chính sách thương mại (*Trade policy*). Chính sách thương mại quốc tế là “những chính sách mà các chính phủ thông qua về thương

*mại quốc tế*¹. Theo Trung tâm Kinh tế quốc tế của Ôxtrâylia (CIE), hệ thống các chính sách thương mại quốc tế có thể được phân chia bao gồm các quy định về thương mại, chính sách xuất khẩu, hệ thống thuế và các chính sách hỗ trợ khác².

Các quy định về thương mại bao gồm hệ thống các quy định liên quan đến thương mại (hệ thống pháp quy); hệ thống giấy phép, chính sách đối với doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (kiểm soát doanh nghiệp); việc kiểm soát hàng hóa theo các quy định cấm xuất, cấm nhập; kiểm soát khối lượng; kiểm soát xuất nhập khẩu theo chuyên ngành (kiểm soát hàng hóa). Chính sách xuất, nhập khẩu của một nước có thể là khuyến khích xuất khẩu hay nhập khẩu và cũng có thể là hạn chế xuất khẩu hay nhập khẩu tùy theo các giai đoạn và mặt hàng. Để khuyến khích xuất khẩu, các chính phủ áp dụng các biện pháp như miễn thuế, hoàn thuế, tín dụng xuất khẩu, trợ cấp xuất khẩu, xây dựng các khu công nghiệp, khu chế xuất. Để hạn chế xuất khẩu, các chính phủ có thể áp dụng các lệnh cấm xuất, cấm nhập, hệ thống giấy phép, các quy định kiểm soát khối lượng hay quy định về cơ quan xuất khẩu và các quy định về thuế đối với xuất khẩu.

1. Krugman, Paul và Obstfeld, Maurice: *Kinh tế học quốc tế: Lý thuyết và chính sách*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.1, tr.315.

2. Centre for international Economics (CIE): *Vietnam's Trade Policies 1998*, Canberra and Sydney, 1998, No.111.

Các chính sách hỗ trợ khác được áp dụng bao gồm khuyến khích khu vực kinh tế có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đầu tư vào các ngành hướng vào xuất khẩu (miễn thuế và ưu đãi thuế) hay khuyến khích các nhà đầu tư trong nước bằng các khoản tín dụng xuất khẩu với lãi suất ưu đãi, đảm bảo tín dụng xuất khẩu và cho phép khấu hao nhanh, hoạt động hỗ trợ từ các tổ chức xúc tiến thương mại.

Tóm lại, chính sách thương mại quốc tế được hiểu là những quy định của chính phủ các nước nhằm điều chỉnh hoạt động thương mại quốc tế, được thiết lập thông qua việc vận dụng các công cụ (thuế quan và phi thuế quan) tác động tới các hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu.

b) Công cụ chủ yếu của chính sách thương mại quốc tế

Hệ thống công cụ của chính sách thương mại quốc tế có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc tiến hành và duy trì một cuộc chiến thương mại có quy mô lớn, cụ thể¹:

Thứ nhất, các công cụ này tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong nước thâm nhập và mở rộng thị trường ra nước ngoài, khai thác triệt để lợi thế so sánh của nền kinh tế trong nước.

Thứ hai, triệt để bảo vệ thị trường nội địa, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong nước đứng vững và vươn lên trong hoạt động kinh doanh.

1. Xem Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Khoa kinh tế học - GS.TS. Nguyễn Chí Dĩnh, TS. Phạm Huy Linh, TS. Trần Khánh Hưng (Đồng chủ biên): *Giáo trình Lịch sử kinh tế*, Nxb. Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2012.

Theo các nhà kinh tế học Krugman và Obstfeld, các công cụ của chính sách thương mại quốc tế có thể được phân chia thành các công cụ thuế quan và phi thuế quan¹.

- *Công cụ thuế quan:*

Hệ thống thuế quan thường bao gồm thuế trực tiếp và thuế gián tiếp. Các vấn đề được xem xét thường bao gồm thuế nhập khẩu và thuế xuất khẩu theo dòng thuế, mức thuế, cơ cấu tính thuế, thuế theo các ngành, lịch trình cắt giảm thuế theo các chương trình hội nhập.

Thuế quan trực tiếp là thuế đánh vào hàng hoá nhập khẩu hay xuất khẩu. Các loại thuế này bao gồm thuế theo số lượng, thuế giá trị và thuế hỗn hợp.

Thuế gián tiếp tác động tới thương mại như thuế doanh thu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt.

- *Công cụ phi thuế quan:*

Các hàng rào phi thuế quan bao gồm trợ cấp xuất khẩu, hạn ngạch nhập khẩu, hạn chế xuất khẩu tự nguyện, các yêu cầu về nội địa hoá, trợ cấp tín dụng xuất khẩu, quy định về mua sắm của chính phủ, các hàng rào hành chính, khuyến khích doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xuất khẩu, khu chế xuất, khu công nghiệp, các quy định về chống bán phá giá và trợ cấp.

Trợ cấp xuất khẩu là khoản tiền trả cho một công ty hay một cá nhân đưa hàng ra bán ở nước ngoài. Trợ cấp xuất khẩu có thể theo khối lượng hay theo giá trị.

1. Xem Krugman, Paul và Obstfeld, Maurice: *Kinh tế học quốc tế: Lý thuyết và chính sách*, Sđd, t.1.

Hạn ngạch nhập khẩu là sự hạn chế trực tiếp số lượng hoặc giá trị một số hàng hoá có thể được nhập khẩu. Thông thường những hạn chế này được áp dụng bằng cách cấp giấy phép cho một số công ty hay cá nhân. Hạn ngạch có tác dụng hạn chế tiêu dùng trong nước giống như thuế song nó không mang lại nguồn thu cho chính phủ.

Hạn ngạch xuất khẩu được áp dụng ít hơn hạn ngạch nhập khẩu và thường chỉ áp dụng đối với một số mặt hàng.

Hạn chế xuất khẩu tự nguyện là một biến thể của hạn ngạch nhập khẩu. Nó là một hạn ngạch thương mại do phía nước xuất khẩu đặt ra thay vì nước nhập khẩu.

Các yêu cầu về tỷ lệ nội địa hoá là một quy định đòi hỏi một số bộ phận của hàng hoá cuối cùng phải được sản xuất trong nước. Bộ phận này được cụ thể hoá dưới dạng các đơn vị vật chất hoặc các điều kiện về giá trị.

Trợ cấp tín dụng xuất khẩu cũng giống như trợ cấp xuất khẩu nhưng dưới hình thức một khoản vay có tính chất trợ cấp dành cho người mua.

Quy định về mua sắm của chính phủ hay doanh nghiệp có thể hướng việc mua sắm trực tiếp vào các hàng hoá được sản xuất trong nước ngay cả khi những hàng hoá đó đắt hơn hàng nhập khẩu.

Các hàng rào hành chính và kỹ thuật là việc các chính phủ sử dụng các điều kiện về tiêu chuẩn y tế, kỹ thuật, an toàn và các thủ tục hải quan để tạo nên những cản trở thương mại.

Các quy định về chống bán phá giá và trợ cấp là các thủ tục, biện pháp áp dụng đối với các hàng hoá bị coi là bán phá giá hay trợ cấp.

II- ĐẶC ĐIỂM CỦA CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG

Hiện nay, Mỹ và Trung Quốc là hai quốc gia có nền kinh tế hàng đầu thế giới, có vai trò tác động, chi phối mạnh mẽ đến cục diện chính trị trên thế giới. Bởi vậy, phần lớn các chuyên gia về kinh tế - chính trị, giới nghiên cứu chiến lược trên toàn thế giới đều đồng quan điểm khi cho rằng: Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung từ khi xảy ra cho đến nay mang dáng vóc của một "cuộc chiến tranh cấp sứ thi". Để tiếp cận vấn đề mang tính thời sự nóng bỏng này, nhất thiết phải đi sâu nghiên cứu, phân tích, đánh giá về những vấn đề mang tính cốt lõi, nổi cộm trong quan hệ thương mại Mỹ - Trung. Theo đó, để khai quát cạnh tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, cần tiếp cận các mặt từ chủ thể chiến tranh thương mại, mục tiêu của Mỹ và vị thế của Trung Quốc, đến việc làm rõ lập trường và biện pháp của hai quốc gia này trong chiến tranh thương mại, qua đó, có cách nhìn tổng quan về chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, sự kiện đang là trung tâm của căng thẳng thương mại toàn cầu.

1. Chủ thể

Cạnh tranh thương mại chính là sự đối đầu giữa hai hay nhiều chủ thể có liên quan trực tiếp về kinh tế (nhà sản xuất, nhà phân phối, bán lẻ, người tiêu dùng, thương nhân...) hoặc có sự tác động, điều chỉnh đến phương hướng, hành động trong chiến lược thương mại (chính phủ, cá nhân lãnh đạo,...) thông qua các biện pháp thương mại áp dụng lên hàng hóa, dịch vụ của đối phương nhằm giành lấy vị thế, đạt được mục đích về kinh tế, chính trị. Yếu tố về chủ thể luôn là yếu tố cốt lõi, cơ bản của bất kỳ một cuộc cạnh tranh nào từ nhận thức đến thực tiễn xã hội. Trong đó, cạnh tranh thương mại, mà cụ thể là cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung xác định chủ thể của nó dưới ba cấp độ: (i) cấp độ quốc gia (sự tham gia của chính phủ Mỹ và Trung Quốc, sự cạnh tranh của hai nền kinh tế Mỹ, Trung Quốc,...); (ii) các tập đoàn, công ty, doanh nghiệp của hai quốc gia này tham gia vào quan hệ thương mại và (iii) chủ thể cá nhân (bao gồm các cá nhân có lợi ích liên quan trong mỗi quan hệ này và vai trò mang tính quyết định của người đứng đầu là Tổng thống Donald Trump và Chủ tịch Tập Cận Bình). Các chủ thể này vừa đóng vai trò chi phối tác động, vừa chịu ảnh hưởng trực tiếp từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung.

a) *Cấp quốc gia*

* *Nền kinh tế Mỹ*

Chiến tranh thương mại là cuộc chiến chủ lực chủ yếu đánh vào lĩnh vực thương mại - một bộ phận quan trọng

của nền kinh tế. Đối với nền kinh tế Mỹ, thâm hụt thương mại luôn là vấn đề nỗi cộm của thương mại Mỹ trong cạnh tranh với các nền kinh tế khác, trong đó có Trung Quốc.

Mỹ là quốc gia có thâm hụt thương mại lớn nhất thế giới và đây là vấn đề muôn thuở của nước Mỹ kể từ năm 1975. Theo công bố của Bộ Thương mại Mỹ ngày 06/3/2019 thì thâm hụt thương mại và hàng hóa dịch vụ của nước này trong năm 2018 là 621 tỉ USD, tăng 68,8 tỉ USD, tương đương tăng 12,5%, so với năm 2017, mức cao nhất trong vòng 10 năm, trong đó những sản phẩm nhập khẩu nhiều nhất của Mỹ là xe hơi, xăng dầu và điện thoại¹. Những đối tác thương mại hàng đầu của Mỹ là Trung Quốc, Canada, Mêhicô, Nhật Bản và Đức.

Trung Quốc là bạn hàng lớn nhất của Mỹ. Trong hơn 20 năm qua, giao dịch thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc tăng lên đáng kể. Giá trị hàng hóa từ Mỹ sang Trung Quốc tăng gần 30 lần và giá trị hàng hóa Trung Quốc xuất khẩu sang Mỹ năm 2017 so với năm 1985 tăng hơn 130 lần. Xuất khẩu của Trung Quốc vào Mỹ tăng lên nhanh chóng làm thâm hụt thương mại của Mỹ với Trung Quốc ngày càng tăng. Thâm hụt thương mại Mỹ - Trung vào cuối thập kỷ 80 của thế kỷ XX là dưới 10 tỉ USD thì đến năm 2017 đã lên mức kỷ lục 375 tỉ USD, chiếm 65% tổng thâm hụt thương mại của Mỹ².

1. United states Department of Commerce, 2018.

2. US Census Bureau, 2018.

Trong lịch sử, nước Mỹ đã từng có thâm hụt thương mại với nhiều quốc gia. Điển hình, có thời điểm thâm hụt thương mại giữa Mỹ với Liên minh châu Âu lên tới 64,58% (thập niên 1980) và với Nhật Bản lên tới 50% (đầu những năm 1990)¹. Tuy nhiên, trong trường hợp của Trung Quốc, đây không phải là đồng minh chiến lược của Mỹ và quốc gia này cũng không tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ như châu Âu hay Nhật Bản khiến cho nước Mỹ cảm thấy thua thiệt. Nạn sao chép công nghệ của Trung Quốc là một vấn nạn của nước Mỹ khi Trung Quốc là “thiên đường hàng nhái”. Trung Quốc có thể sao chép mọi thương hiệu hàng hóa, từ giày dép, quần áo đến ô tô, máy bay. Các quan chức Mỹ khẳng định rằng, chính sách thương mại của Trung Quốc mang mục đích chính là mua lại và tiếp thu tài sản trí tuệ của Mỹ cũng như các nước khác trên thế giới để sao chép, nhưng lại rất thiếu tôn trọng các quy định về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Năm 2013, một nhóm cựu quan chức cấp cao Mỹ do cựu Đại sứ Mỹ tại Trung Quốc J. Huntsman và cựu Giám đốc Tình báo quốc gia D. Blair đứng đầu đã tiến hành một cuộc điều tra về nạn ăn cắp bản quyền và vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Báo cáo của nhóm khẳng định có tới 50 - 80% vụ vi phạm sở hữu trí tuệ nhằm vào Mỹ có nguồn gốc từ Trung Quốc và các hoạt động này khiến nước Mỹ thiệt hại 300 tỉ USD mỗi năm².

1. US Census Bureau, 2018.

2. <https://anninhthudo.vn/the-gioi/my-manh-tay-voi-nan-an-cap-cong-nghe-cua-trung-quoc/737900.antd>.

Tóm lại, với những chênh lệch về cán cân thương mại giữa hai nước cũng như nhiều yếu tố lợi ích bị ảnh hưởng, đặc biệt là thâm hụt thương mại được coi là một trong những yếu tố trực tiếp tác động đến chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Dưới góc độ tiếp cận như trên, thâm hụt thương mại là một khía cạnh quan trọng, nổi cộm trong tương quan nhiều yếu tố khác của nền kinh tế Mỹ trong bối cảnh chính quyền Donald Trump luôn muốn hướng đến giải quyết vấn đề này khi phát động chiến tranh thương mại với Trung Quốc.

* Nền kinh tế Trung Quốc

Trung Quốc là nền kinh tế mới nổi, với tổng GDP lớn thứ hai thế giới, là nhà sản xuất hàng hóa lớn nhất thế giới, tổng kim ngạch thương mại hàng hóa lớn nhất thế giới, thu hút đầu tư nước ngoài đứng thứ ba và đầu tư ra nước ngoài đứng thứ hai thế giới, dự trữ ngoại tệ đứng đầu thế giới, viện trợ kinh tế ra bên ngoài thứ hai thế giới¹.

Sau 40 năm thực hiện cải cách mở cửa, những thành tựu đã đạt được của Trung Quốc trên lĩnh vực kinh tế nhận được sự chú ý của toàn thế giới. Kinh tế Trung Quốc đã giải quyết được vấn đề về phát triển, thu nhập bình quân đầu người của Trung Quốc trước cải cách mở cửa không

1. Xem Hoàng Thế Anh, Nguyễn Quang Thuấn: “Một số đánh giá về sức mạnh kinh tế của Trung Quốc giai đoạn hiện nay”, tạp chí *Nghiên cứu Trung Quốc*, số (11) 207/2018.

đến 300 USD, nhưng hiện nay đã hơn 9.000 USD, giúp cho hon 700 triệu dân thoát nghèo¹.

Đặc biệt, trong gần ba thập kỷ vừa qua, Trung Quốc có tốc độ tăng trưởng kinh tế rất ấn tượng với mức tăng trung bình 9,3%/năm kể từ năm 1992. Tốc độ tăng trưởng của kinh tế Trung Quốc trong hơn 20 năm chưa bao giờ xuống dưới 6%/năm với nhiều năm đạt trên 10%/năm và có những thời điểm đạt tới gần 15%/năm². Tổng lượng GDP của Trung Quốc đã lần lượt vượt qua Anh, Pháp, Đức, Nhật Bản và từ năm 2010 đến nay duy trì vị trí thứ hai thế giới (sau Mỹ). Năm 2017 tổng lượng GDP của Trung Quốc chiếm 14,84% tổng lượng kinh tế toàn cầu, xếp thứ hai sau Mỹ là 24,32%, vượt xa Nhật Bản đứng thứ ba là 5,91%³. Theo Tổ chức thương mại thế giới (WTO), năm 2016, Mỹ đã giành được vị trí đứng đầu thế giới về thương mại hàng hóa sau bốn năm Trung Quốc “ngự trị” ở ngôi vị này; nhưng đến năm 2017 Trung Quốc đã lấy lại vị trí là quốc gia đứng đầu thế giới về giá trị thương mại hàng hóa. Ba vị trí tiếp

1. “Mỹ và Trung Quốc: Chiến tranh nóng hay chiến tranh lạnh”, *Thông tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 13/01/2019, số 0112-TTX.

2. Ngân hàng Thế giới: *Báo cáo kinh tế của các nước đang phát triển năm 2018*.

3. “The world’s 10 biggest economies in 2017”, <http://www.weforum.org/agenda/2017/03/world-biggest-economies-in-2017>.

theo là Mỹ với 3.960 tỉ USD, Đức với 2.610 tỉ USD và Nhật Bản với 1.370 tỉ USD¹.

Mặc dù bị ảnh hưởng của cuộc chiến thương mại, tuy nhiên nền kinh tế Trung Quốc vẫn có nhiều dấu hiệu sẽ tiếp tục đà tăng trưởng, kể cả khi tăng trưởng của kinh tế Trung Quốc đang chững lại, giảm dần về mức 6% theo nhận định của phần lớn các chuyên gia kinh tế. Theo dự báo của Bộ Thương mại Trung Quốc với tốc độ tăng trưởng 6% còn kinh tế Mỹ tăng trưởng đều đặn 2%, quy mô kinh tế Trung Quốc được cho là sẽ ngang bằng Mỹ vào năm 2029, quy mô kinh tế Trung Quốc và Mỹ lúc đó ở mức 25,5 nghìn tỉ USD².

Hiện Mỹ và Trung Quốc đều đang là những đối tác thương mại lớn nhất của nhau. Thương mại hàng hóa và dịch vụ của Mỹ với Trung Quốc đạt khoảng 737,1 tỉ USD trong năm 2018. Cụ thể, tính đến năm 2018, Trung Quốc vẫn duy trì là quốc gia xuất khẩu hàng hóa lớn nhất của Mỹ với giá trị 539,5 tỉ USD, tăng 6,7% (34 tỉ USD) so với năm 2017 và tăng 59,7% so với năm 2008³. Ở chiều ngược lại,

1. Xem Anh Quân: "WTO: Trung Quốc và Mỹ đứng đầu thế giới về thương mại hàng hóa", <https://bnews.vn/wto-trung-quoc-va-my-dung-dau-the-gioi-ve-thuong-mai-hang-hoa/81680.html>.

2. Xem Trung Mến: "Kinh tế Trung Quốc liệu có vượt Mỹ dưới thời Tổng thống Trump?", <http://cafebiz.vn/kinh-te-trung-quoc-lieu-co-vuot-my-duoi-thoi-tong-thong-donal-trump-20190521175322906.chn>.

3. USTR: "The people's Republic of China", <https://ustr.gov/countries-regions/china-mongolia-taiwan/people-republic-china>.

Trung Quốc là thị trường xuất khẩu hàng hóa lớn thứ ba của Mỹ trong năm 2018. Xuất khẩu hàng hóa của Mỹ sang Trung Quốc năm 2018 là 120,3 tỉ USD, giảm 7,4% (9,6 tỉ USD) so với năm 2017, tăng 72,6% so với năm 2008. Riêng ở lĩnh vực nông nghiệp, tổng xuất khẩu nông sản của Mỹ sang Trung Quốc đạt 9,3 tỉ USD trong năm 2018, là thị trường xuất khẩu nông sản lớn thứ tư của Mỹ. Các loại hàng xuất khẩu nội địa hàng đầu bao gồm: đậu nành (3,1 tỉ USD), bông (924 triệu USD), sản phẩm da và da (607 triệu USD), các sản phẩm thịt lợn và thịt lợn (571 triệu USD) và ngũ cốc thô (530 triệu USD)¹.

Từ những dẫn chứng trên có thể thấy, sau 40 năm nỗ lực cải cách mở cửa, Trung Quốc đã trở thành một trong những nền kinh tế hàng đầu thế giới và không ngừng vươn lên, thách thức vị trí, vai trò cường quốc kinh tế của Mỹ trên phạm vi toàn cầu. Điều này phần nào là nguyên nhân gây ra sự “căng thẳng” đối với Mỹ hiện nay.

b) Các công ty, doanh nghiệp

Hiện nay, nhắc đến các công ty, doanh nghiệp ở mỗi quốc gia chính là đang nhắc đến một lực lượng kinh tế đóng vai trò nổi bật trong xây dựng và phát triển của một nền kinh tế. Bởi các công ty, doanh nghiệp là những đại diện kinh tế tích cực đóng góp mạnh mẽ vào sự tăng trưởng kinh tế của từng quốc gia; góp phần quan trọng để

1. USTR: “The people’s Republic of China”, <https://ustr.gov/countries-regions/china-mongolia-taiwan/people-republic-china>.

tạo ra thành tựu tăng trưởng kinh tế chung, đổi mới bộ mặt kinh tế, tạo ra nhiều sản phẩm và dịch vụ cho xã hội. Đặc biệt, trong cơ cấu nền kinh tế, các công ty, doanh nghiệp hiện nay như một lực lượng kinh tế hùng hậu, chiếm lĩnh và kiểm soát những khâu trọng yếu trong sản xuất, lưu thông, trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển. Ngoài ra, các công ty của hai nền kinh tế lớn nhất thế giới Mỹ và Trung Quốc còn có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, chính trị, xã hội của thế giới. Bởi những công ty, doanh nghiệp này nắm giữ nguồn vốn lớn, tiềm lực dồi dào, thực lực mạnh mẽ và khả năng phân phối, điều chỉnh chuỗi cung ứng trên phạm vi toàn cầu.

Tuy nhiên, trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đang diễn biến với nhiều động thái khó lường, sự tác động, ảnh hưởng là rất lớn và mang tính trực diện đối với các công ty, doanh nghiệp của cả hai nước. Có thể nói, cạnh tranh thương mại giữa hai cường quốc đã đặt các công ty, doanh nghiệp của hai nước ở vào một tình thế “khó xử”. Cụ thể, tính đến giữa năm 2019 đã có hơn 600 doanh nghiệp Mỹ đệ đơn hy vọng Tổng thống Trump nhanh chóng kết thúc chiến tranh thương mại, trong đó đa số các doanh nghiệp thuộc các ngành công nghiệp giày dép, nông sản xuất khẩu hoặc có dây chuyền sản xuất tại Trung Quốc.

Về phía Trung Quốc, tác động chủ yếu xảy ra đối với các tập đoàn công nghệ của nước này. Qua danh mục đánh thuế có thể thấy bản chất chiến tranh thương mại

Mỹ - Trung do Tổng thống Mỹ Donald Trump phát động là cuộc so găng quyết liệt giữa một bên là “MC25” và bên kia là “*Made in America*”. Kế hoạch MC25 dự kiến thực hiện trong 10 năm (2015 - 2025) nhằm phát triển 10 ngành công nghệ cao then chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trong đó nổi bật là công nghệ chế tạo robot, trí tuệ nhân tạo, mạng 5G... Mục tiêu hướng tới của kế hoạch chiến lược này là tạo điều kiện cho Trung Quốc kiểm soát 80% thị trường sản phẩm công nghệ cao trên toàn cầu. Khi đó, kết hợp với đề án chiến lược “*Vành đai và con đường*”, Trung Quốc có khả năng sẽ thống lĩnh nền kinh tế và chính trị thế giới.

Nhận thức được sự đe dọa này, để giữ vững vị trí cường quốc công nghiệp công nghệ cao và tiếp tục giữ vai trò “lãnh đạo” thế giới, Mỹ nhất thiết phải cạnh tranh với Trung Quốc, đặc biệt là phải ngăn cản đối với kế hoạch MC25. Theo đó, Luật ủy quyền quốc phòng năm 2019 đã đề ra nhiều biện pháp cần phải thực thi đối với kế hoạch MC25. Đặc biệt, biện pháp đầu tiên mà bộ luật này đưa ra đó là “ngăn chặn hoạt động tình báo công nghiệp của Trung Quốc, trong đó Quốc hội Mỹ sẽ xác định các biện pháp nhằm kiểm soát chặt chẽ các hợp đồng mà Chính phủ Mỹ ký với tập đoàn công nghệ ZTE và Huawei - hai tổ chức kinh doanh công nghệ cao hàng đầu của Trung Quốc, đóng vai trò chủ chốt trong các hoạt động tình báo công nghiệp. Cấm mọi cơ quan của Chính phủ sử dụng

sản phẩm của Huawei và ZTE, đồng thời cấm mọi thực thể có quan hệ với chính phủ Mỹ được giao dịch với hai công ty này của Trung Quốc”¹. Động thái ngăn chặn này của Mỹ như một sự kêu gọi các đồng minh ủng hộ chính sách của Mỹ trong kế hoạch cấm cửa các công ty công nghệ Trung Quốc. Huawei và ZTE là hai công ty phải gánh chịu những bất lợi đầu tiên do Chính phủ Mỹ áp đặt. Huawei gần như khó có cơ hội để tham gia vào cuộc tranh giành bản hợp đồng xây dựng mạng 5G tại Mỹ và một số quốc gia đồng minh của Mỹ. Cụ thể, một số quốc gia từng “bật đèn xanh” cho Huawei nay đã nhanh chóng chuyển sang “đèn đỏ” như Ôxtrâylia và Niu Dilân. Hai quốc gia này đã đồng loạt từ chối yêu cầu tham gia đấu thầu xây dựng mạng 5G của Huawei vào tháng 8 và tháng 11/2018. Ngoài ra, đã có nhiều quốc gia khác đang bỏ ngỏ khả năng sẽ cấm cửa Huawei như Nhật Bản, Đức, Anh, Malaixia, Canada, Ba Lan,... Trong động thái mới nhất ngày 15/5/2019, sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump ký sắc lệnh cấm các công ty Mỹ sử dụng thiết bị viễn thông mà Bộ Thương mại coi là rủi ro với an ninh quốc gia, trong đó có Huawei, Bộ Thương mại Mỹ đã đưa doanh nghiệp này và khoảng 68 chi nhánh vào danh sách những bên bị cấm mua các bộ phận và linh kiện từ công ty Mỹ

1. “H.R. 2018 - National Defense Authorization Act for Fiscal year 2018”, <http://www.congress.gov/bill/115th-congress/house-bill/2810/text>.

nếu không có sự chấp thuận của Chính phủ Mỹ. Ngày 20/5/2019, Google (Mỹ) đã đình chỉ giấy phép và thỏa thuận chia sẻ dữ liệu với Huawei, bao gồm việc chuyển giao sản phẩm phần cứng và phần mềm theo lệnh cấm của Chính phủ Mỹ. Điều này đồng nghĩa với việc những sản phẩm chạy Android của hãng điện thoại Trung Quốc mất quyền truy cập vào các bản cập nhật của hệ điều hành Android¹. Theo Giám đốc điều hành của Huawei, ông Nhậm Chính Phi cho biết, các lệnh cấm của Chính phủ Mỹ sẽ khiến tập đoàn thiệt hại 30 tỉ USD doanh thu trong vòng hai năm tới, đồng thời tập đoàn sẽ bị ảnh hưởng trên một số thị trường tiềm năng². Theo Nikkei Asian Review, tổng số lô hàng điện thoại thông minh của Huawei dự kiến sẽ giảm khoảng 20 - 30% trong nửa cuối năm 2019 kể từ khi danh sách đen thương mại của Mỹ được công bố. Tại Pháp, doanh số bán smartphone cao cấp của Huawei đã giảm khoảng 20% trong tuần sau khi Bộ Tư pháp Mỹ đưa Huawei vào danh sách đen thương mại. Ở Anh, các cửa hàng điện thoại cũng bắt đầu

1. Xem Bảo Lâm: “Những thắc mắc sau khi Huawei bị Google ngừng cấp phép Android”, <https://vnexpress.net/so-hoa/nhung-thac-mac-sau-khi-Huawei-bi-Google-ngung-cap-phep-Android-3926530.html>.

2. Sijia Jiang: “Huawei says U.S. ban hurting more than expected, to wipe \$30 billion off revenue”, Reuters, June 17, 2019, <https://www.Reuters.com/article/us-huawei-tech-usa-revenue/huawei-says-us-ban-hurting-more-than-expected-to-wipe-30-billion-off-revenue-idUSKCN1TIOKL>.

loại Mate 20 X 5G của Huawei ra khỏi các sản phẩm sắp ra mắt của họ vì sợ rằng, điện thoại Trung Quốc sẽ nhanh chóng trở nên lỗi thời nếu mất quyền truy cập và sử dụng một số ứng dụng quan trọng¹.

Tuy nhiên, tính phụ thuộc lẫn nhau trong quan hệ thương mại giữa hai nước đã buộc “nước Mỹ không thể đánh giá thấp tham vọng thống trị ngành công nghệ vào năm 2025 của Trung Quốc” (theo nhà phân tích chính trị Bruce Hehlma). Bởi có một thực tế rằng, Trung Quốc không đơn độc chịu thiệt hại từ các chính sách tấn công của Mỹ. Các công ty công nghệ Trung Quốc đang phải đối mặt với những thách thức đáng lo ngại do cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Thế nhưng rõ ràng chính Mỹ và các đồng minh phương Tây cũng đang đứng ở ngã ba đường. Theo đó, hệ quả từ việc Mỹ cấm các công ty Trung Quốc là việc dòng chảy đầu tư ổn định của Trung Quốc vào các hãng công nghệ Mỹ đang chậm lại (theo *Sierra Leone Times*). Năm 2018, dòng tiền đầu tư từ Trung Quốc vào các công ty công nghệ Mỹ là hơn 2 tỉ USD, con số này đã giảm tới hơn 80% so với năm 2017 (theo *Forbes*). Như vậy, cuộc chiến thương mại chắc chắn sẽ làm tổn thương các công ty công nghệ Trung Quốc nhưng cũng sẽ có tác động tiêu cực đến cả những hãng công nghệ lớn

1. Xem Kim Hoa: “Huawei trọng thương vì đòn đánh của Mỹ”, <http://baodatviet.vn/the-gioi/tin-tuc-24h/huawei-trong-thuong-vi-don-danh-cua-my-3381453/>.

của Mỹ. Điển hình là trường hợp của Apple trong quý IV năm 2018 đã hạ dự báo doanh thu. Apple đổ lỗi cho việc nền kinh tế Trung Quốc đi xuống, nhu cầu mua sắm iPhone mới giảm do chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Doanh thu của hãng này tại Trung Quốc đã giảm tới 27%.

c) *Cá nhân lãnh đạo*

Khi nghiên cứu quan hệ quốc tế, vai trò của cá nhân, cụ thể là vai trò lãnh đạo là một trong những yếu tố chủ chốt không thể thiếu. Đặc điểm cá nhân của mỗi nhà lãnh đạo như xuất phát giá trị, văn hóa, tư tưởng, niềm tin có thể ảnh hưởng đến hành vi của quốc gia đó. Trong quan hệ Mỹ - Trung, hai nhà lãnh đạo với những dấu ấn riêng là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến chiều hướng phát triển của một mối quan hệ.

* *Tổng thống Mỹ Donald Trump*

Theo tờ *New York Times* nhận xét, Tổng thống thứ 45 của Hoa Kỳ Donald Trump thể hiện là một người vô cùng hiếu thắng, có cái tôi rất cao và không bao giờ chấp nhận thất bại¹. Bản sắc cá nhân của ông Trump cũng được bộc lộ rất rõ trong chiến dịch tranh cử Tổng thống Mỹ. Trái với phong thái điềm đạm của một chính trị gia, Donald Trump lại là một ứng cử viên vô cùng quyết liệt khi sử dụng ngôn từ khiêu khích để chỉ trích đối thủ cũng như

1. Cissy Zhou: "Donald Trump urged by Former US official to include allies in US - China trade war deal", *South China Morning Post*, April 11, 2019.

phản bác lại những ý kiến chỉ trích vào ông. Trong quan hệ với Trung Quốc, Donald Trump có những ý kiến gay gắt đối với Trung Quốc khi nói nước này thao túng tiền tệ, lũng đoạn kinh tế thế giới nhưng lại cũng mềm dẻo chấp nhận nguyên tắc “một Trung Quốc” cũng như quan điểm về “nước lớn kiểu mới” dù vừa mới tấn công Syria dằn mặt Bắc Kinh¹.

Trong cạnh tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, dù vấn đề kinh tế là một trong những tiêu điểm nhưng không phải là nội dung chủ yếu của cuộc đọ sức giữa hai bên. Cụ thể, thông qua cuộc chiến thương mại này, Tổng thống Donald Trump muốn kìm hãm sự trỗi dậy đến từ Trung Quốc, lấy lại vị thế siêu cường số một của Mỹ mà Chính phủ Mỹ cho rằng đang dần bị mất đi. Bởi vậy, Donald Trump đã chọn “MC25” là mục tiêu được ưu tiên hàng đầu trong các phương án khi đối đầu với Trung Quốc, đặc biệt là cú tấn công trực diện vào công ty công nghệ số một của Trung Quốc - Huawei, cùng với đó là đòn đánh thuế 25% lên 200 tỉ USD hàng hóa nhập từ Trung Quốc vào ngày 10/5/2019 được cho là đã thực sự ghi dấu ấn của ông Donald Trump trong bối cảnh căng thẳng thương mại Mỹ - Trung chưa có dấu hiệu hạ nhiệt².

1. Xem Nguyễn Quang Dy: “Tuần trăng mật Trump và bàn cờ Mỹ - Trung Quốc”, *Viet - Studies*, ngày 19/4/2017.

2. Xem Bình Minh: “Mỹ chính thức áp thuế 25% đối với 200 tỉ USD hàng hóa Trung Quốc”, Báo *Hà Nội mới*, ngày 10/5/2019.

Dưới góc độ nghiên cứu chiến lược, điều này càng phản ánh sâu sắc hơn sự điều chỉnh chiến lược “*cứng rắn*”, “*không có nhượng bộ*” của chính quyền Donald Trump khi thể hiện quan điểm, lập trường với Trung Quốc. Có thể nói, sự cứng rắn quyết liệt và bản tính không bao giờ chấp nhận thất bại của ông D. Trump đã đưa quan hệ hai nước rơi vào trạng thái đối đầu vô cùng căng thẳng, phức tạp. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình thế giới ngày càng trở nên khó đoán định thì với sự thực dụng và đầu óc của một nhà kinh doanh, không thể biết trước được liệu rằng Donald Trump sẽ xem xét các lợi ích mà Trung Quốc có thể đem lại cho nước Mỹ mà có những thay đổi chiến lược trong chính sách giữa hai quốc gia này hay không?

* *Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình*

Khác với người đồng cấp, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình lại là người có kinh nghiệm chính trường lâu năm, hiểu rõ và có cái nhìn sâu sắc về chính trị. Điều này thể hiện rõ ràng qua chiến dịch chống tham nhũng “*đả hổ diệt ruồi*” được thực hiện ngay khi ông vừa nhậm chức nhằm loại bỏ những thế lực tham nhũng, củng cố địa vị. Dưới sự lãnh đạo của ông, Trung Quốc đã không còn theo đường lối “giấu mình chờ thời” mà thay vào đó là chiến lược “*Giắc mộng Trung Hoa*” với tham vọng chấn hưng dân tộc nhằm nâng tầm địa vị quốc gia. Tham vọng và bước đi táo bạo của Chủ tịch Tập Cận Bình đã được cụ thể hóa qua kế hoạch “MC25” và sáng kiến “Một vành đai,

một con đường". Theo đó, kế hoạch MC25 là một khâu then chốt trong cấu trúc và kế hoạch phức tạp của Bắc Kinh nhằm tạo ra sự phát triển mới theo định hướng của Tập Cận Bình nhằm mục đích cốt lõi đưa Trung Quốc trở thành một "siêu cường sản xuất"¹. Đối với sáng kiến Một vòng đai, một con đường, đây được coi là một trụ cột trong chính sách đối ngoại, phục vụ mục tiêu chiến lược của Trung Quốc; thể hiện sự điều chỉnh về chiến lược ngoại giao của Trung Quốc từ việc tập trung vào phát triển bên trong hướng quan tâm tới các vấn đề toàn cầu; từ nguyên tắc không can thiệp chuyển sang tiếp cận sáng tạo; từ "cho nhiều hơn nhận" sang "cùng thắng, cùng có lợi". Từ đây, Trung Quốc tham gia ngày càng sâu vào các vấn đề quản trị toàn cầu và dẫn dắt quá trình toàn cầu hóa hiện nay². Xét trong tương quan quan hệ thương mại Mỹ - Trung, kế hoạch MC25 và sáng kiến Một vòng đai, một con đường do Tập Cận Bình đề xướng được cho là "rào cản", "mối đe dọa" có tác động nghiêm trọng đến vị thế siêu cường số một của Mỹ, đồng thời cũng là mục tiêu tấn công trực diện mà chính quyền Donald Trump nhằm vào trong thương chiến Mỹ - Trung. Có thể nói, tham vọng

1. “Về kế hoạch “Made in China 2025””, *Thông tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 12/3/2019, số 061-TTX.

2. Xem Bùi Mạnh Hùng: “Sáng kiến “Một vòng đai, một con đường” của Trung Quốc: Thực trạng và sự nhìn nhận của quốc tế”, tạp chí *Quan hệ quốc phòng*, số 39-2017.

của Tập Cận Bình đã khiến cho mối quan hệ với Mỹ gặp nhiều đụng độ dẫn đến căng thẳng thương mại chưa có hồi kết trong tình hình hiện nay. Song, với sự tinh luyện trong chính trường nhiều năm, Chủ tịch Tập Cận Bình sẽ phải có những tính toán và hành xử khôn khéo để giải quyết tối ưu lợi ích quốc gia, dân tộc trong cuộc chiến thương mại với Mỹ; đồng thời để đưa ra những kịch bản, đối sách ứng phó tiếp theo khi mà sự đối đầu với kình địch quan trọng nhất hiện nay (chính quyền Mỹ) đã là điều vốn không thể tránh khỏi.

2. Mục tiêu của Mỹ và vị thế của Trung Quốc trong chiến tranh thương mại

a) Mục tiêu của Mỹ trong chiến tranh thương mại với Trung Quốc

Do theo đuổi chính sách “Nước Mỹ trước tiên” cùng với mục tiêu “Làm cho nước Mỹ vĩ đại trở lại”, ngay từ khi lên cầm quyền, chính quyền của Tổng thống Donald Trump đã lập tức phát động một cuộc chiến thương mại toàn diện công kích lên tất cả các đối tác thương mại, trong đó xác định Trung Quốc là mục tiêu cạnh tranh số một. Trong bối cảnh đó, nhiều giả thiết và câu hỏi được đặt ra đó là Mỹ rốt cuộc muốn gì thông qua phát động chiến tranh thương mại với Trung Quốc. Khi phân tích mục tiêu của Mỹ trong cuộc chiến thương mại với Trung Quốc, nhóm tác giả đã xem xét các khía cạnh có liên quan và củng cố các vấn đề mang tính cốt lõi và đi đến

kết luận chung: đó là lợi ích quốc gia, dân tộc, là vị thế lãnh đạo của Mỹ trên bàn cờ địa chính trị thế giới và tham vọng bá quyền của cường quốc số một thế giới này. Cụ thể hơn, “*mục đích chủ yếu để chính quyền Tổng thống D. Trump khi dây lên va chạm thương mại Mỹ - Trung là có xu hướng xây dựng quy tắc thương mại bất bình đẳng có lợi cho Mỹ trong thương mại song phương*”¹.

Tuy nhiên, nhìn nhận một cách tổng quan, từ quá trình đầu tiên khi đưa ra lý do về thâm hụt thương mại của Mỹ, dần dần tiến tới xem xét một chiến lược lâu dài hơn, Mỹ đã hoạch định các mục tiêu cụ thể hơn với Trung Quốc. Các mục tiêu này chịu ảnh hưởng của các nhóm lợi ích khác nhau, dẫn tới hình thành ba mục tiêu lớn trong cuộc chiến thương mại với Trung Quốc. Hoạch định mục tiêu như vậy là để thỏa mãn nhu cầu của các nhóm lợi ích khác nhau và cũng để đạt được mục tiêu cuối cùng là củng cố vị thế chính trị của Mỹ trên trường quốc tế.

Thứ nhất, làm giảm tối đa thâm hụt thương mại của Mỹ đối với Trung Quốc. Bộ Thương mại Mỹ công bố ngày 06/3/2019 cho thấy thâm hụt thương mại và hàng hóa dịch vụ của Mỹ và Trung Quốc trong năm 2018 là 419,2 tỉ USD, tăng 44 tỉ USD, tương đương tăng 11,2%, so với năm 2017. Thông qua trang Twitter, Tổng thống Donald Trump yêu

1. “Thực chất va chạm thương mại Trung - Mỹ và biện pháp đối phó của Trung Quốc”, Thông tấn xã Việt Nam, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 12/4/2018, số 094-TTX.

cầu phía Trung Quốc giảm 100 tỉ USD nhập siêu. Đây là con số lớn và yêu cầu được đẩy đến mức cao nhất. Cụ thể, các yêu cầu của Mỹ đối với Trung Quốc là:

- Yêu cầu Trung Quốc tăng cường ở mức độ lớn nhập khẩu năng lượng từ Mỹ, đặc biệt là khí đốt hóa lỏng. Trước đó, Mỹ đã tiến hành thành công cuộc cách mạng năng lượng, từ nước nhập khẩu năng lượng lớn nhất trước kia thành nước lớn sản xuất khí đá phiến. Ngược lại, Trung Quốc trở thành nước nhập khẩu năng lượng từ nước ngoài lớn nhất, cần thiết có năng lượng của Mỹ, yêu cầu này cụ thể hóa các đơn hàng của Trung Quốc từ Ảrập Xêút, Ôxtraylia sang Mỹ.

- Yêu cầu chuyển một phần đơn đặt hàng nhập khẩu vi mạch của Trung Quốc từ Đài Loan (Trung Quốc), Hàn Quốc sang Mỹ, tăng nhập khẩu vi mạch từ Mỹ. Trung Quốc là nước nhập khẩu vi mạch lớn, chất bán dẫn được sử dụng rộng rãi vào các lĩnh vực như máy tính, điện thoại di động, tủ lạnh, ô tô... có thâm hụt ngoại thương rất lớn.

Thứ hai, yêu cầu Trung Quốc mở cửa thị trường hơn nữa, cải thiện điều kiện để các doanh nghiệp Mỹ tiếp cận sâu hơn thị trường Trung Quốc. Các doanh nghiệp Mỹ thường cho rằng hiện nay thị trường Trung Quốc ngày càng “bó hẹp”, “không mở cửa”, thiên vị các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc trong việc mua sắm trên thị trường. Các doanh nghiệp nước ngoài, trong đó có doanh nghiệp Mỹ không thể giành được đơn đặt hàng. Với việc lấy danh

nghĩa an ninh quốc phòng, an ninh thông tin... Trung Quốc đã hạn chế trong việc tiếp cận thị trường của doanh nghiệp Mỹ, đặc biệt là trong các ngành công nghệ thông tin và dịch vụ liên quan...

Các chuyên gia và học giả Mỹ cho rằng, mức độ mở cửa thị trường của Trung Quốc và Mỹ có sự mất cân bằng nghiêm trọng và bất bình đẳng. Một ví dụ điển hình được đưa ra là Tập đoàn thương mại điện tử Alibaba đã tiến hành đăng ký hoạt động ở Mỹ và không gặp bất kỳ trở ngại gì, cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây cho các doanh nghiệp Mỹ. Tuy nhiên, các công ty dịch vụ hoạt động trong lĩnh vực này của Mỹ thì không thể hoạt động tại Trung Quốc vì lý do an ninh - quốc phòng.

Thứ ba, Mỹ yêu cầu Trung Quốc thay đổi chính sách trợ cấp cho các ngành nghề mới nổi hiện nay, thậm chí buộc Trung Quốc từ bỏ kế hoạch MC25, từ bỏ các biện pháp cưỡng chế bắt hợp lý các doanh nghiệp nước ngoài chuyển giao công nghệ.

Từ khi cải cách mở cửa đến nay, ý tưởng xuyên suốt của Chính phủ Trung Quốc là dùng thị trường để đổi lấy công nghệ: Trung Quốc mở cửa thị trường, doanh nghiệp nước ngoài chuyển giao một phần công nghệ cho doanh nghiệp nước này. Một ví dụ rõ ràng cho sự thành công của ý tưởng này có thể nói đến đường sắt cao tốc, thông qua Bộ Đường sắt tiến hành đàm phán tập trung với các doanh nghiệp nước ngoài, nắm tất cả các đơn đặt hàng trong tay, rồi đàm phán với doanh nghiệp nước ngoài,

doanh nghiệp nào sẵn sàng chuyển giao công nghệ thì đưa đơn đặt hàng cho doanh nghiệp đó.

Trong năm đầu tiên đàm phán, Tập đoàn Siemens của Đức không muốn chuyển giao công nghệ cho công ty Trung Quốc, kết quả là không giành được bất kỳ đơn đặt hàng nào. Trong năm đàm phán thứ hai, do Siemens đưa ra điều kiện chuyển giao công nghệ tốt hơn so với Canada, Nhật Bản, nên đã nhận được nhiều đơn đặt hàng. Thông qua việc thu hút công nghệ từ công ty nước ngoài và sáng tạo thêm, đường sắt cao tốc của Trung Quốc phát triển nhanh chóng. Điều mà Mỹ và các nước phương Tây lo ngại “mô hình đường sắt cao tốc” sẽ tái hiện, tức là việc Chính phủ Trung Quốc tận dụng quy mô thị trường và tiềm lực tiêu thụ rất lớn của nước này để thu hút các công ty của phương Tây tự nguyện hoặc buộc phải chuyển giao công nghệ. Các nước phương Tây và Mỹ e ngại sau này Trung Quốc sẽ thúc đẩy rộng rãi “mô hình đường sắt cao tốc” ở tất cả các ngành nghề, từ đó thúc đẩy công nghệ sản xuất của Trung Quốc phát triển nhảy vọt.

Đứng trước thị trường trong nước ngày càng lớn của Trung Quốc, thái độ bất mãn của Mỹ và phương Tây được cho là có xu hướng ngày càng tăng. Điều này chủ yếu có hai nguyên nhân: 1) Họ cho rằng Trung Quốc đã thực hiện hạn chế tiêu chuẩn tiếp cận thị trường nhiều hơn cho doanh nghiệp nước ngoài, hàng hóa của họ khó có thể tiến vào thị trường Trung Quốc trong khi lại thiên vị các doanh nghiệp trong nước, đặc biệt là doanh nghiệp

nhà nước, trên các phương diện như mua sắm đầu tư công...; 2) Họ lo ngại ảnh hưởng chính sách ngành nghề như kế hoạch MC25... gây ra đối với các ngành nghề và doanh nghiệp phương Tây. “Người Mỹ cho rằng bất kỳ quốc gia nào cũng đều có quyền phát triển ngành nghề của mình, nhưng họ lại cho rằng biện pháp phát triển của Trung Quốc là không đúng đắn. Trong báo cáo điều tra theo mục 301, Mỹ đưa ra bốn vấn đề chính: Một là, Trung Quốc lấy biện pháp hạn chế cổ phần trong doanh nghiệp liên doanh để buộc doanh nghiệp nước ngoài phải chuyển giao công nghệ; hai là, hạn chế đăng ký cho mục đích chuyển giao công nghệ; ba là, đầu tư của nước ngoài nhằm vào các ngành nghề công nghệ cao; bốn là, xâm nhập hệ thống máy tính thương mại của Mỹ, đánh cắp quyền sở hữu trí tuệ của Mỹ”¹.

Tuy nhiên, Chính phủ Trung Quốc đã có những phản ứng đối với báo cáo theo Điều 301. Ngày 04/4/2018, trong buổi họp báo của Quốc Vụ viện, Thứ trưởng Bộ Thương mại Trung Quốc đã có những phát biểu thể hiện quan điểm rõ ràng của Trung Quốc đối với các vấn đề mà Mỹ “quan tâm”.

Trước tiên, Mỹ đã nhiều lần làm trái cam kết - Điều 301, hơn nữa nhiều lần đơn phương đưa ra các nhận định thì

1. “Cuộc chiến thương mại và xu thế chiến lược của Mỹ đối với Trung Quốc”, *Thông tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 10/12/2018, số 328-TTX.

liệu có vi phạm quy định của WTO hay không? Trong khi đó, với tư cách là thành viên của WTO, Mỹ có nghĩa vụ căn cứ theo quy tắc và cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO để xử lý các tranh chấp liên quan.

Hai là, việc Mỹ chỉ trích biện pháp của Trung Quốc buộc chuyển giao công nghệ là không có căn cứ thực tế. Bởi trên thực tế, Trung Quốc không có bất kỳ luật nào quy định doanh nghiệp nước ngoài phải chuyển giao công nghệ cho đối tác hợp tác Trung Quốc. Trung Quốc yêu cầu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài khi vào nước này thì phải tiến hành góp vốn, điều này phù hợp với quy định của WTO. Với tư cách là quốc gia đang phát triển, Trung Quốc mong muốn doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp trong nước tiến hành góp vốn là hoàn toàn phù hợp với quy tắc của WTO. Doanh nghiệp nước ngoài chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp Trung Quốc hoàn toàn dựa trên thỏa thuận, là hành vi tự nguyện của hai bên, Chính phủ không can thiệp.

Ba là, kế hoạch MC25 là kế hoạch công khai, minh bạch và cởi mở, mục đích của kế hoạch này là cung cấp một số chỉ dẫn chiến lược và hướng dẫn thông tin để nâng cấp ngành sản xuất của Trung Quốc, các doanh nghiệp nước ngoài ở Trung Quốc đều có thể tham gia. Một số chỉ tiêu mà kế hoạch này đưa ra chủ yếu là mang tính dự đoán và hướng dẫn, không phải là nhiệm vụ bắt buộc. Trên thực tế, rất nhiều quốc gia đều có chỉ tiêu và quy hoạch mang tính hướng dẫn tương tự.

b) Vị thế của Trung Quốc trong chiến tranh thương mại với Mỹ

Để đánh giá vị thế của Trung Quốc trong cuộc chiến tranh thương mại với Mỹ, cần nhìn nhận hai vấn đề liên quan có tính chất then chốt đó là từ xu thế thời đại - sự trỗi dậy của một nước lớn mới, và thách thức mà Trung Quốc phải đương đầu với cuộc chiến thương mại mà Mỹ phát động.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình cho rằng, Trung Quốc đang ở thời kỳ phát triển tốt nhất từ thời cận đại đến nay, thế giới đang ở cục diện thay đổi lớn chưa từng có trong 100 năm qua, đã đặt vị thế của Trung Quốc như một sự trỗi dậy mạnh mẽ nhất của thế kỷ. Trong xu thế toàn cầu hóa không thể đảo ngược hiện nay, Trung Quốc trỗi dậy là điều không thể ngăn cản.

Có thể nói, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, về phía Trung Quốc, dưới cái nhìn thực tế khách quan thì Trung Quốc không muốn tham gia cuộc chiến thương mại; chiến tranh thương mại cũng không phải do Trung Quốc khơi mào¹. Một thực tế là trong tất cả các thông cáo quốc tế phía Trung Quốc đều nhấn mạnh xung đột giữa Mỹ - Trung Quốc là một cuộc “ma sát thương mại” thể hiện hàm ý Chính phủ Trung Quốc mong muốn duy trì

1. Xem “Sự thay đổi chính sách thương mại của Mỹ đối với Trung Quốc”, Thông tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 10/5/2018, số 105-TTX.

quan hệ tốt với Mỹ, không muốn có chiến tranh thương mại, tuy nhiên những vấn đề này không phải do Trung Quốc hoàn toàn quyết định.

Cụ thể vào ngày 15/5/2019, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Cảnh Sảng trong một cuộc họp báo thường xuyên đã khẳng định lại lập trường của Trung Quốc khi thay việc sử dụng từ “ma sát thương mại” trở thành “chiến tranh thương mại” trong *Thông cáo quốc tế* ngày 13/5 khi áp thuế đáp trả trên 60 tỉ USD hàng hóa Mỹ¹. “Chúng tôi đã nói rằng đối với các cuộc chiến thương mại, Trung Quốc không muốn tranh chấp hay không có ý định tranh chấp, nhưng Trung Quốc không sợ tranh chấp. Chính phía Mỹ, chứ không phải phía Trung Quốc, định nghĩa ma sát thương mại giữa hai bên là cuộc chiến thương mại và gây ra cuộc chiến thương mại. Các biện pháp đối phó mà chúng tôi đã thực hiện là hoàn toàn chính đáng”².

Hơn nữa, khi nói về hành động vô lý của Mỹ, ông Cảnh Sảng cũng giải thích thêm: “Ai là người khởi xướng một vòng chiến tranh thuế quan Trung - Mỹ mới, ai là người phá vỡ quy tắc cản trở thương mại tự do toàn cầu, ai là người tạo ra rủi ro kéo nền kinh tế thế giới và cộng đồng quốc tế đi theo chiều hướng xấu. Chúng tôi hy vọng rằng Hoa Kỳ có thể lắng nghe tiếng nói hợp lý và chính đáng của cộng đồng quốc tế, nhận ra tình hình ngay từ

1, 2. 白度：“记者6问中美贸易 耿爽：你们似乎 很希望进入贸易战”，环球时报，Baidu, 2018.

sớm, trở lại đúng hướng và làm việc song song với phía Trung Quốc, cố gắng đạt được thỏa thuận đôi bên cùng có lợi trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau. Điều này không chỉ có lợi cho Trung Quốc và Hoa Kỳ, mà còn là kỳ vọng chung của cộng đồng quốc tế”.

Từ góc nhìn này, chiến tranh thương mại giữa Trung Quốc và Mỹ vừa là thách thức, vừa là cơ hội đổi mới với Trung Quốc. Lịch sử đã chứng minh, khủng hoảng thường là động lực của sự thay đổi. Vấn đề là cuộc chiến này sẽ là thay đổi nhỏ hay thay đổi lớn với Trung Quốc? Trung Quốc liệu có đang lấy tổn thất cục bộ đổi lấy lợi ích toàn cục, lấy bị động tạm thời đổi lấy chủ động lâu dài? Những vấn đề này cho thấy chiến tranh thương mại Mỹ - Trung chính là cơ hội lịch sử mới của Trung Quốc. Ngày 25/7/2018, trong bài phát biểu tại Diễn đàn doanh nghiệp Nhóm các nền kinh tế mới nổi hàng đầu thế giới (BRICS) tại Cộng hòa Nam Phi, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình nêu rõ: “10 năm tới sẽ là 10 năm cục diện quốc tế và cán cân sức mạnh thay đổi nhanh chóng”; “Xu thế trỗi dậy mang tính quần thể của các nước có thị trường mới nổi và các nước đang phát triển là không thể cản trở”¹.

1. “Trung Quốc nên ứng phó ra sao với hạn chế thương mại của Mỹ”, Thông tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 03/4/2018, số 085-TTX.

Từ những phân tích trên có thể thấy, vị thế của Trung Quốc trong chiến tranh thương mại với Mỹ là vị thế của một nước lớn mới nổi “không chủ động thách thức Mỹ, nhưng cũng sẽ không rút lui, chịu khất phục trước mối đe dọa của chiến tranh thương mại”.

Nhìn nhận từ thực tiễn, Trung Quốc đã thể hiện vị thế này trong một loạt các hành động “đáp trả” lại Mỹ trong thương mại. Cụ thể, ngày 10/5/2019 Mỹ tăng thuế từ 10% lên 25% vào 200 tỉ USD mặt hàng Trung Quốc, thì Trung Quốc ngay lập tức có phản ứng đáp trả tăng thuế đồng loạt vào 60 tỉ USD hàng hóa Mỹ, đồng thời, soạn thảo và bổ sung “Sách trắng” cáo buộc Mỹ.

Quan điểm của những chuyên gia Trung Quốc trong những bài phát biểu, bài viết của mình đã diễn giải “vị thế” này như là nguồn sức mạnh mà Trung Quốc đã gây dựng được trước vận hội và khó khăn mà quốc gia này đang phải đương đầu. Chuyên gia Lưu Anh, trong bài viết đăng tải trên website của Viện Nghiên cứu tài chính Trùng Dương, Đại học Nhân dân Trung Quốc ngày 26/3/2018 đã đề cập đến những lợi thế mà Trung Quốc có được trong cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung, mà cụ thể tác giả gọi đó là “quyền chủ động” của Trung Quốc. Tác giả khái quát những lợi thế này dưới ba khía cạnh chiến lược sau:

Thứ nhất, xét về lòng dân, Trung Quốc có thể khiến 1,3 tỷ dân đồng tâm hiệp lực đối phó với chiến tranh

thương mại do Mỹ phát động, còn nội bộ nước Mỹ có rất nhiều nhóm lợi ích, rất khó thực hiện được việc tập trung sức mạnh để “chiến đấu” với Trung Quốc.

Thứ hai, xét về thể chế, Mỹ chẳng những có một chính phủ nhỏ với thị trường lớn, mà giữa liên bang với các bang cũng mỗi nơi một kiểu. Chẳng cần nói đến hai đảng khó lòng thỏa hiệp, ngay đến trong nội bộ Đảng Cộng hòa cũng tồn tại sự tranh giành lợi ích. Với sự rời rạc như vậy, khó mà chấp hành và thúc đẩy. Điều này trực tiếp ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện quyết sách của Tổng thống Donald Trump.

Thứ ba, xét về các khía cạnh thương mại khác, “Mỹ hại người một thì tự hại mình gấp mười”. Hiện nay, Mỹ còn đang bị treo khoản nợ lên đến hơn 20.000 tỉ USD, còn Trung Quốc lại là chủ nợ lớn nhất của Mỹ, đồng thời lại là thị trường xuất khẩu lớn nhất đối với máy bay, đậu nành, là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai đối với xe hơi của Mỹ, 62% đậu nành, 25% máy bay Boeing, 17% xe hơi của Mỹ được tiêu thụ tại Trung Quốc. Lấy số liệu sản phẩm của Mỹ được xuất sang Trung Quốc là ví dụ, năm 2016, Mỹ xuất sang Trung Quốc 33,6 triệu tấn đậu nành có giá trị 13,8 tỉ USD; 440 chiếc máy bay với giá trị 12,5 tỉ USD; 255.000 chiếc xe hơi với giá trị 12,1 tỉ USD. Nguyên vật liệu chỉ chiếm gần 20% giá trị hàng hóa Mỹ xuất khẩu sang Trung Quốc. Bình quân mỗi

nông dân Mỹ xuất sang Trung Quốc số nông sản trị giá 12.000 USD¹.

Tạp chí *Thời báo học tập* của Trung Quốc ngày 02/8/2018 nhận định: “Phân tích tổng hợp các phương diện, Trung Quốc ngày nay đã không phải Trung Quốc trước kia, Trung Quốc có điều kiện và năng lực để đối phó với thách thức nghiêm trọng này. Điều này không những nằm ở ưu thế chế độ xã hội chủ nghĩa đặc sắc của Trung Quốc, mà còn nằm ở các ưu thế đặc biệt mà các học giả đã phân tích: Một là thị trường trong nước to lớn. Hai là, hệ thống công nghiệp hoàn chỉnh. Ba là, năng lực học tập tương đối mạnh mẽ... Ngoài ra, lượng lớn dự trữ ngoại hối cũng tạo điều kiện cho Trung Quốc đối phó với cuộc chiến thương mại”².

Tuy nhiên, tất cả những nhận định trên chỉ là một mặt của vấn đề Trung Quốc, mặt còn lại nằm ở những thách thức trong chiến tranh thương mại mà Trung Quốc đang phải đương đầu. Bởi xuất phát từ thực tế, Trung Quốc là nước lớn mới nổi và sự trỗi dậy của Trung Quốc so với một cường quốc đã định hình mạnh mẽ dấu ấn lãnh đạo, bá chủ thế giới suốt mấy mươi thập kỷ qua - nước Mỹ - là sự chênh lệch dễ nhận thấy. Bài viết của ông Trịnh Vĩnh Niên,

1. Xem “Bình tĩnh đánh giá va chạm thương mại Trung - Mỹ”, *Thông tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 05/01/2019, số 004-TTX.

2. Xem “Thực chất va chạm thương mại Trung - Mỹ và biện pháp đối phó của Trung Quốc”, *Thông tấn xã Việt Nam, Tlđd*.

Viện trưởng Viện nghiên cứu Đông Á - Đại học Quốc gia Xingapo, đăng trên báo *Liên hợp buổi sáng* tại chi nhánh Hồng Kông ngày 19/11/2018 đã khái quát những điểm yếu của Trung Quốc khi bước vào cạnh tranh thương mại với Mỹ. “Những điểm yếu đã bộc lộ chắc chắn là rất nhiều, ít nhất bao gồm một số lĩnh vực lớn sau: 1) Sự yếu kém của hệ thống công nghiệp; 2) Thiếu khả năng dự báo về diễn biến sự việc ở bình diện quốc tế; 3) Thiếu khả năng phán đoán về bản chất của sự việc; 4) Điều quan trọng nhất là phơi bày sự yếu ớt của phản ứng xã hội”. Tiếp theo sau đó, bài viết đưa ra những cảnh báo chiến lược: “Rõ ràng, nếu Trung Quốc không thể nhanh chóng khắc phục những điểm yếu này càng sớm càng tốt, thì họ không chỉ thua trong cuộc chiến lần này, mà sự phát triển trong tương lai sẽ còn trở nên khó khăn hơn”¹.

Từ những phân tích trên, có thể nói vị thế của Trung Quốc khi đối đầu với Mỹ trong chiến tranh thương mại này là vị thế của một nước lớn có sự chủ động trong chiến lược ứng phó nhưng không tránh khỏi những rủi ro to lớn dưới tác động của “một cuộc cạnh tranh cấp sứ thi”. Điều quan trọng tiên quyết “đối với Trung Quốc khi thực lực tương đối yếu, muốn giành chiến thắng trong cuộc chiến thương mại, phải tận dụng các tình hình để tìm kiếm

1. “Mỹ với cuộc chiến tranh chống lại mô hình kinh tế Trung Quốc”, *Thông tấn xã Việt Nam*, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 12/3/2019, số 061-TTX.

xu thế, tận dụng sức mạnh của mình, phát huy ưu thế loại bỏ khuyết điểm". Trong vị thế của kẻ "không chủ động thách thức", nhưng "cũng sẽ không rút lui, chịu khuất phục trước mối đe dọa" trước cuộc chiến thương mại này thì "lịch sử không thiếu các ví dụ về kẻ yếu chiến thắng kẻ mạnh" bởi "kẻ mạnh giành chiến thắng không phải lôgích lịch sử của tự nhiên"¹.

3. Lập trường và biện pháp của Mỹ và Trung Quốc trong chiến tranh thương mại

a) Về phía Mỹ

Ngay từ năm 2011, khi Tổng thống Donald Trump vẫn còn là một vị tỷ phú bất động sản, ông đã viết cuốn sách *Donald Trump - Đã đến lúc phải cứng rắn để khôi phục sự vĩ đại của nước Mỹ*. Trong cuốn sách này, ông khẳng định Trung Quốc không phải là bạn. Ông kiến nghị Chính phủ Mỹ nên tinh táo hơn vì Trung Quốc đang cướp công ăn việc làm, phá hủy ngành công nghiệp chế tạo, ăn trộm công nghệ và nâng lực quân sự của Mỹ rất nhanh, nếu nước Mỹ không nhận ra, tổn thất lớn sẽ là điều không tránh khỏi². Thật vậy, ngay từ trước khi trở thành

1. "Thực chất và chạm thương mại Trung - Mỹ và biện pháp đối phó của Trung Quốc", *Thông tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 12/4/2018, số 094-TTX.

2. Xem "Kế hoạch Made in China 2025 là mối đe dọa đối với thương mại toàn cầu?", *Thông tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 15/8/2018, số 214-TTX.

Tổng thống Mỹ, Trump đã có những hoài nghi về nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Ông nhấn mạnh: “Người Trung Quốc sẽ lấy, lấy và lấy cho đến khi chúng ta không còn gì cả - và ai lại đi trách họ khi họ có thể phủi tay”¹.

Thay đổi lớn nhất trong chính sách thương mại của Mỹ dưới thời Tổng thống Trump so với các Tổng thống tiền nhiệm là ảnh hưởng của chính sách “nước Mỹ trước tiên” và quan điểm “an ninh kinh tế chính là an ninh quốc gia”. Điều này đồng nghĩa với việc Tổng thống dễ dàng loại bỏ tất cả chướng ngại mà ông cho là gây tổn hại đến lợi ích của nước Mỹ hay không công bằng với người dân Mỹ.

Trong cạnh tranh thương mại, Tổng thống Trump tỏ ra rất cứng rắn đối với Trung Quốc trong vấn đề kinh tế xuất phát từ hai mục đích: *thứ nhất* là bảo hộ ngành công nghiệp ở Mỹ, đặc biệt là khả năng cạnh tranh cốt lõi của ngành công nghiệp công nghệ cao; *thứ hai* là thực hiện quan hệ thương mại công bằng và đối đẳng mà ông luôn chủ trương.

Trong thương mại Trung - Mỹ, rất nhiều biện pháp quan trọng được D. Trump thực hiện là lấy thương mại làm điểm khởi đầu, nhưng đằng sau đó chính là vấn đề sức cạnh tranh sản xuất. Vấn đề này có quan hệ quan

1. Donald Trump: *Đã đến lúc phải cứng rắn để khôi phục sự vĩ đại của nước Mỹ*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2011, tr.57.

trọng đến nhận thức của D. Trump về an ninh kinh tế. Trong Chiến lược an ninh quốc gia được công bố vào cuối năm 2017, Mỹ lần đầu tiên nhận định rõ an ninh kinh tế chính là an ninh quốc gia. Trump nhận thức sâu sắc rằng, sức mạnh cứng và sức mạnh mềm của Mỹ cơ bản là nền tảng của sự phồn vinh kinh tế và khoa học công nghệ của Mỹ. Nếu không cho rằng thể chế của Mỹ có thể dẫn dắt sự phát triển kinh tế và tiến bộ khoa học công nghệ, thì các nước khác cũng không cần phải nương mô học tập thể chế Mỹ. Do đó, muốn bảo vệ an ninh quốc gia và địa vị quốc tế của Mỹ, phải bảo vệ an ninh kinh tế, mà một bộ phận quan trọng của an ninh kinh tế chính là ngành sản xuất của Mỹ phải duy trì cạnh tranh.

Nhận thức đó của Tổng thống Trump đều được thể hiện rất rõ trong các biện pháp bảo hộ thương mại chính mà ông thực hiện. Chẳng hạn như mục 301 của Đạo luật thương mại 1974, Mỹ đã đưa ra bốn mục tiêu điều tra, ba mục tiêu đầu tiên là Chính phủ Trung Quốc ép buộc doanh nghiệp Mỹ chuyển giao kỹ thuật và quyền sở hữu trí tuệ; Chính phủ Trung Quốc chỉ đạo, hỗ trợ doanh nghiệp Trung Quốc về mặt chiến lược và mua tài sản công nghệ cao của Mỹ; Trung Quốc thông qua mạng internet để đánh cắp các thông tin thương mại của doanh nghiệp Mỹ, chủ yếu là bí mật công nghệ. Trong điều tra cẩn cứ vào mục 232 của Đạo luật mở rộng thương mại năm 1962, lôgich của lập luận báo cáo điều tra nhập khẩu sản phẩm

gang thép và nhôm đe dọa an ninh quốc gia là lượng thép và nhôm dư thừa ở nước ngoài đã tác động đến ngành công nghiệp của Mỹ, làm cho ngành sản xuất thép và nhôm của Mỹ mất khả năng cạnh tranh, đồng thời cũng mất khả năng nghiên cứu phát triển và tái đầu tư¹. Những ngành sản xuất then chốt nêu trên nếu mất đi năng lực cạnh tranh trong nước và phụ thuộc quá mức vào nhập khẩu sẽ gây ảnh hưởng đến nhu cầu quốc phòng và kết cấu hạ tầng trọng yếu.

Mục tiêu bảo vệ ngành sản xuất của Mỹ có thể khái quát gồm hai nội dung:

Thứ nhất, công nghệ gốc và sở hữu trí tuệ của Mỹ không thể rơi vào tay doanh nghiệp Trung Quốc.

Thứ hai, năng lực sản xuất trong nước của ngành sản xuất then chốt ở Mỹ cần được bảo hộ. Hai mục tiêu này đều không liên quan đến vấn đề nhập siêu hay xuất siêu trong cảng thẳng thương mại Trung - Mỹ, mà hoàn toàn nhằm bảo hộ ngành sản xuất trong nước của Mỹ, đặc biệt là vấn đề cạnh tranh của ngành sản xuất công nghệ cao.

Cụ thể hơn, chính sách thương mại Mỹ có một số điểm thay đổi²:

1. Xem Dieter. E.: "Tho the U.S. - China Economic and security Review Commission Hearing on China's Five Year Plan", USSC, https://www.uscc.gov/sites/default/files/6.16.1_Ernst.pdf.

2. Xem "Sự thay đổi chính sách thương mại của Mỹ đối với Trung Quốc", *Tlđd*.

- *Ở cấp độ chiến lược quốc gia, Mỹ nhấn mạnh tầm quan trọng của vấn đề kinh tế, tập trung vào vấn đề mâu thuẫn còn tồn tại trong quan hệ thương mại Trung - Mỹ, ưu tiên cho mục tiêu chính sách có liên quan.* Báo cáo chiến lược an ninh quốc gia được chính quyền Trump công bố vào tháng 12/2017 đã đưa ra một quan điểm mới: “an ninh kinh tế không những liên quan đến an ninh quốc gia, mà an ninh kinh tế chính là an ninh quốc gia”. Trung Quốc bị coi là quốc gia thách thức lớn nhất đối với việc duy trì vai trò lãnh đạo về kinh tế của Mỹ.

- *Về phương châm thương mại, Mỹ làm nổi bật và nhấn mạnh nguyên tắc đối đắt, đưa ra căn cứ mang tính hợp lý để điều chỉnh mạnh mẽ chính sách thương mại của Mỹ với Trung Quốc.* Thương mại tự do từng là phương châm thương mại của Mỹ, coi trọng và phát huy khi họ có khả năng cạnh tranh mạnh mẽ. Tuy nhiên, chính quyền Trump lại coi thúc đẩy tính chất đối đắt với đối tác thương mại là một trong những mục tiêu hàng đầu. Căn cứ vào tiêu chuẩn đối đắt của Mỹ, sự khác biệt về thuế trong quan hệ thương mại quốc tế trước kia tồn tại do các nước có giai đoạn phát triển khác nhau không còn được chấp nhận, thương mại không cân bằng cũng có thể coi là không phù hợp với nguyên tắc đối đắt.

- *Lựa chọn các biện pháp từ hội đàm đối thoại đến trưng phạt để gây sức ép với Trung Quốc.* Chính quyền Trump có thể không loại trừ đối thoại, nhưng do Mỹ luôn chỉ trích

gây sức ép và mặc cả trong thời gian dài nên đối thoại khó có tiến triển thực chất. Biện pháp thường xuyên được Mỹ sử dụng là công bố cơ chế điều tra thương mại và trừng phạt.

- *Chỉ trích vai trò nhà nước trong nền kinh tế ở Trung Quốc và quan hệ Nhà nước với thị trường hoặc công ty tư nhân đã dẫn đến tình trạng phi thị trường.* Đầu tháng 11/2017, Bộ Thương mại Mỹ đã công bố báo cáo “Địa vị kinh tế phi thị trường của Trung Quốc”, tiếp tục cáo buộc Trung Quốc vi phạm quy tắc của WTO. Quan điểm cốt lõi của báo cáo tập trung chỉ trích vai trò nhà nước trong nền kinh tế ở Trung Quốc và quan hệ Nhà nước với thị trường hoặc công ty tư nhân đã dẫn đến tình trạng phi thị trường.

Nhìn chung, biện pháp thực thi pháp luật của Tổng thống Mỹ đã linh hoạt hơn và đặc biệt không để lợi ích của người dân Mỹ bị xâm phạm.

b) Về phía Trung Quốc

Quan điểm của phía Trung Quốc được thể hiện tương đối rõ sau một loạt phát biểu và hành động của Bắc Kinh sau khi Mỹ có những động thái cho rằng Trung Quốc đang “gian lận thương mại” và cần phải có một “hành động” phù hợp nhằm đảm bảo lợi ích Mỹ.

Tuyên bố của Đại sứ quán Trung Quốc tại Mỹ về Cuộc điều tra theo khoản 301 chỉ rõ: “Luôn khắc ghi những nguyên tắc về tôn trọng lẫn nhau và hợp tác cùng có lợi, Trung Quốc đã thể hiện thiện chí trong việc đưa ra những gợi ý hợp lý cho phía Mỹ, và nỗ lực rất lớn để giải

trình tình trạng mất cân bằng thương mại hiện nay giữa Trung Quốc và Mỹ. Trung Quốc không muốn chiến tranh thương mại với bất kỳ ai, nhưng Trung Quốc không sợ hãi, và sẽ không rút lui trước chiến tranh thương mại. Trung Quốc tự tin có đủ khả năng ứng phó bất kỳ thách thức nào. Nếu chiến tranh thương mại được Mỹ khơi mào, thì Trung Quốc sẽ chiến đấu đến cùng để bảo vệ các lợi ích hợp pháp của mình bằng mọi biện pháp cần thiết”¹. Tuyên bố từ phía Trung Quốc đã khẳng định với chính quyền Mỹ rằng họ không muốn một cuộc chiến thương mại, nhưng đồng thời cũng nhấn mạnh Trung Quốc sẽ chiến đấu đến cùng để bảo vệ các lợi ích hợp pháp của mình.

Theo đó, chủ trương của Trung Quốc được biểu hiện như sau:

Thứ nhất, Trung Quốc xây dựng hình tượng của nhà lãnh đạo thế giới mới, đi theo xu hướng toàn cầu hóa, giọng cao ngọn cờ thương mại tự do, phản đối chủ nghĩa bảo hộ thương mại, đầy nhanh bước đi mở cửa đón ngoại, hợp tác.

Theo khảo sát của Viện Nghiên cứu PEW (Mỹ) tại 7/10 nước châu Âu cho rằng Trung Quốc mới thực sự là đầu tàu kinh tế thế giới. Những người dân của các nước phát triển như Đức, Anh, Tây Ban Nha cũng có phản ứng tương tự, đều xem Trung Quốc là nền kinh tế số một

1. <http://soha.vn/toan-van-con-thinh-no-the-chien-chien-dau-den-cung-cua-tq-dap-tra-ong-trump-ap-thue-60-ty-usd-20180323122606491.htm>.

thế giới chứ không phải Mỹ. Không riêng gì họ, các quốc gia như Canada, Braxin, Mêhicô và Philíppin đều đang dần công nhận vị thế số một của chính quyền Bắc Kinh trong nền kinh tế toàn cầu¹. Trong khi đó, chiến tranh thương mại do Mỹ phát động đã tạo ra mối lo ngại của cộng đồng quốc tế, ảnh hưởng tiêu cực đến niềm tin doanh nghiệp, đe dọa tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

Thứ hai, chủ trương “kết bạn”. Một tư duy chiến lược cơ bản để chiến thắng một cuộc chiến chính là kết bạn với nhiều nước. Mỹ hiện tại là số một thế giới không những không liên kết với các nước khác để ứng phó với Trung Quốc, ngược lại Mỹ lấy phương thức phát động cuộc chiến thương mại để khai chiến với Trung Quốc. Mỹ đơn phương chĩa mũi nhọn vào Trung Quốc trong cuộc chiến thương mại, tấn công khắp nơi, tự cô lập nước mình, đương nhiên đã phạm phải điều đại kỵ của binh pháp, khiến Trung Quốc có cơ hội biến đối thủ cạnh tranh làm đối tác, việc “kết bạn” của Trung Quốc chắc chắn có hiệu quả, thể hiện ở chỗ:

- Mỹ và đồng minh phương Tây đã nảy sinh nghi ngờ quan niệm giá trị của nhau. Châu Âu luôn cao giọng về vấn đề nhân quyền, nhưng D. Trump khi vừa mới vào Nhà Trắng đã tuyên bố từ bỏ ngoại giao nhân quyền. Về thương mại, chính quyền D. Trump đã viện dẫn mục 232

1. Xem <http://cafebiz.vn/vi-the-trung-quoc-ra-sao-trong-mat-cac-nuoc-tren-the-gioi-20171023141511473.chn>.

của Đạo luật mở rộng thương mại năm 1962 để tăng thuế nhằm vào mặt hàng thép và nhôm đối với các đồng minh thân thiết của họ như Canada, Liên minh châu Âu (EU), Nhật Bản... cho dù thân đến đâu cũng trùng phạt và thể hiện thái độ bắt nạt. Để đáp trả trùng phạt, danh sách trả đũa mà Canada và EU đưa ra nhằm vào Mỹ lên tới gần 300 tỉ USD, Nhật Bản cũng học theo Canada và EU. Mặc dù Mỹ và EU đã đạt được nhận thức chung về việc ngừng cuộc chiến thương mại, nhưng xem xét từ tính cách thất thường của Trump, có thể thấy quan hệ thương mại Mỹ - EU còn nhiều nhân tố khó lường.

- Việc tăng thuế vào mặt hàng thép, nhôm của các nước mới nổi như Ấn Độ, Nam Phi... thể hiện rõ mâu thuẫn về mặt chiến lược. Chính quyền Trump một mặt thúc đẩy chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, lôi kéo Ấn Độ cân bằng với Trung Quốc, mặt khác lại tăng thuế đối với hàng hóa của Ấn Độ, làm thiệt hại lợi ích của Ấn Độ, buộc Ấn Độ đáp trả Mỹ và điều chỉnh lại quan hệ với Trung Quốc.

- Mỹ chọc vào “tổ ong” ở Trung Đông dẫn đến rắc rối cho chính Mỹ. Việc Mỹ chuyển đại sứ quán của họ tại Ixraen đến Giêrusalem đã gây ra khủng hoảng mới. Cùng với việc khuấy động cuộc chiến tại Xyri, Mỹ bất chấp sự phản đối của các nước có liên quan, ngừng thực thi cam kết theo Hiệp ước các lực lượng hạt nhân tầm trung (INF), đặt châu Âu trước các nguy cơ đe dọa an ninh; rút khỏi hiệp định hạt nhân với Iran, tiến hành trùng phạt Iran,

thậm chí đe dọa tấn công quân sự với Iran, quan hệ giữa Mỹ và Iran đang rất căng thẳng.

Ngược lại với thái độ hung hăng và phản tán lực lượng của Mỹ, trong tiến trình của cuộc chiến tranh thương mại, Trung Quốc một mặt đối đầu Mỹ, mặt khác lại tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế: 1) Điều chỉnh cải thiện quan hệ với các nước láng giềng, tăng cường hợp tác kinh tế song phương; 2) Dựa các tranh chấp lên WTO, tìm kiếm sự ủng hộ theo quy tắc của WTO và dư luận quốc tế; 3) Đáp trả việc áp thuế Mỹ, không chủ động gây hấn hướng đến đàm phán song phương, cùng với việc áp thuế 25% lên đậu tương của Mỹ, Trung Quốc lại miễn thuế nhập khẩu đối với đậu tương và thức ăn gia súc của các quốc gia trong đó có Ấn Độ; 4) Tiếp tục thúc đẩy thương mại tự do song phương và đa phương. Từ năm 2002 đến nay, Trung Quốc đã ký 16 hiệp định thương mại tự do với 24 quốc gia và vùng lãnh thổ, có 13 cuộc đàm phán về khu vực thương mại tự do đang được tiến hành, cùng với 10 quốc gia triển khai nghiên cứu chung hoặc nâng cấp nghiên cứu chung về hiệp định thương mại tự do.

Cụ thể, những biện pháp mà Trung Quốc áp dụng, bao gồm các biện pháp như sau:

Biện pháp thương mại: Trung Quốc nhập khẩu từ Mỹ (131 tỉ USD năm 2017) ít hơn nhiều so với Mỹ nhập khẩu từ Trung Quốc (506 tỉ USD). Vậy nên trong cuộc chiến này Trung Quốc thật sự không có nhiều công cụ để đáp trả.

Tính đến ngày 07/01/2019, Trung Quốc đã cáo buộc Mỹ bắt đầu "cuộc chiến thương mại lớn nhất trong lịch sử kinh tế" và trả đũa bằng cách áp thuế lên 110 tỉ USD sản phẩm của Mỹ.

Biện pháp phi thương mại: Bên cạnh biện pháp thương mại, Trung Quốc áp dụng nhiều biện pháp phi thương mại để đáp trả Mỹ như:

Trong bài viết có tiêu đề "Kho vũ khí đạn dược của Bắc Kinh để chuẩn bị phản công Trump" ngày 19/6/2018 thông tin viên báo *La Croix Frederic Schaeffer* tại Bắc Kinh cho rằng, trên thực tế chính quyền Trung Quốc đã kết hợp các biện pháp có hiệu quả trong cuộc chiến như:

Thứ nhất, Bắc Kinh tìm cách gây rắc rối cho các chi nhánh công ty Mỹ tại Trung Quốc thông qua việc tăng cường kiểm tra công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn, môi trường, kéo dài thời gian xử lý thủ tục hành chính, thủ tục hải quan, thậm chí là tổ chức các chiến dịch tẩy chay.

Theo lời ông Jacob Parker, Phó Chủ tịch phụ trách các hoạt động ở Trung Quốc của Hội đồng Kinh doanh Mỹ - Trung (Tổ chức này đại diện cho khoảng 200 công ty Mỹ đang làm ăn ở Trung Quốc), Chính phủ nước này đang hoãn lại việc tiếp nhận đơn xin giấy phép hoạt động của các công ty Mỹ trong các dịch vụ tài chính và các ngành khác cho đến khi Bắc Kinh và Oasindton đạt được tiến triển trong việc tìm kiếm giải pháp. Việc trì hoãn cấp giấy

phép này diễn ra ở những ngành mà Bắc Kinh đã hứa là sẽ mở cửa cho nước ngoài vào cạnh tranh¹.

Chính phủ Trung Quốc chỉ đạo các cơ quan hải quan tăng cường thủ tục kiểm tra hải quan để trì hoãn quá trình thông quan hàng hóa, qua đó làm gia tăng chi phí đối với hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài. Chính Trung Quốc đã từng sử dụng những biện pháp như vậy vào đầu năm 2018 đối với nhiều mặt hàng nhập khẩu của Mỹ, trong đó có rượu mạnh, hoa quả tươi, gỗ nguyên liệu và xe máy. Cách làm này của Trung Quốc đã khiến hàng hóa bị ứ đọng trong những tháng quan hệ song phương căng thẳng.

Thứ hai, tạo cơ hội cho các đối thủ cạnh tranh của Mỹ trong nội địa Trung Quốc. Các nhà phân tích của Công ty bảo hiểm tín dụng Euler Hermes dự báo Trung Quốc sẽ tìm cách ký thêm các thỏa thuận tự do mậu dịch và đối tác chiến lược với các nước châu Á như Nhật Bản, Hàn Quốc và khối ASEAN. Theo Bộ Thương mại Trung Quốc, nhờ các biện pháp nói lỏng đầu tư nước ngoài trong thời gian qua, các khoản đầu tư của nước ngoài vào Trung Quốc có xu hướng tăng lên, cụ thể: Hàn Quốc (tăng gần 39%), Nhật Bản (hơn 20%), Đức (trên 30%) và Xingapo (hơn 7%). Trong khi đó, vốn đầu tư từ Anh vào Trung Quốc tăng

1. Xem <https://www.voatiengviet.com/a/th%C6%BO%C6%A1ng-chi%E1%BA%BFn-trung-qu%E1%BB%91c-g%C3%A2y-kh%C3%B3B3-kh%C4%83n-cho-c%C3%B4ng-ty-m%E1%BB%B9/4567555.html>.

mạnh nhất, tới gần 199%. Ngoài ra, dòng vốn đầu tư từ các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ASEAN tăng xấp xỉ 15%, từ Liên minh châu Âu (EU) tăng trên 16%¹.

Thứ ba, kiện Mỹ lên WTO. Ngay sau khi Mỹ áp mức thuế 25% đối với mặt hàng thép và 10% với mặt hàng nhôm nhập khẩu ngày 23/3/2018, Trung Quốc đã đệ đơn kiện Mỹ tại WTO với cáo buộc Mỹ đã thực hiện các biện pháp bảo hộ thương mại dưới vỏ bọc an ninh quốc gia, vi phạm nguyên tắc không phân biệt đối xử và cam kết giảm thuế theo quy định của WTO. Ngày 05/4/2018, khi Tổng thống D. Trump tuyên bố sẽ xem xét áp dụng thêm thuế nhập khẩu lên 100 tỉ USD hàng hóa nhập từ Trung Quốc, Trung Quốc cũng đệ đơn kiện Mỹ lên WTO. Ngày 14/8/2018, Trung Quốc đệ đơn kiện Mỹ lên WTO về việc Mỹ áp thuế lên pin mặt trời, làm ảnh hưởng đến lợi ích thương mại của Trung Quốc.

Tuy nhiên, việc Trung Quốc kiện Mỹ lên WTO không thực sự có tác dụng bởi lý do là nền kinh tế lớn nhất thế giới đã từng ủng hộ mạnh mẽ tự do thương mại, Mỹ đóng vai trò then chốt đối với sự ra đời và tồn tại của WTO. Việc Mỹ rút khỏi WTO sẽ tạo ra những hệ lụy rất lớn cho tổ chức này. WTO là nơi 164 nền kinh tế trên thế giới thỏa

1. Xem <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/quoc-te/2018-12-14/dau-tu-nuoc-ngoai-vao-trung-quoc-on-dinh-dat-hon-120-ty-usd-65462.aspx>.

thuận về việc thực thi các cam kết hội nhập và giải quyết bất đồng, song tổ chức này hiện đang bắt lực trong cuộc tranh chấp giữa Mỹ và Trung Quốc.

Thứ tư, tăng cường mối quan hệ với các cường quốc khác, tạo cân bằng trong tương quan lực lượng khi đối đầu với Mỹ. Trong cuộc gặp bàn thảo về hợp tác Trung - Nga bên lề Diễn đàn Kinh tế phương Đông ở Vladivostok (Nga) ngày 11/9/2018, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình cho rằng, Nga và Trung Quốc nên cùng nhau chống chủ nghĩa bảo hộ và điều mà ông gọi là “những cách tiếp cận đơn phương đối với các vấn đề quốc tế”. Đồng thời, Điện Kremlin cũng có những nỗ lực nhằm tạo dựng mối quan hệ gắn bó hơn với Bắc Kinh trong những năm trở lại đây, giữa lúc các quan hệ giữa Nga với các nước phương Tây trở nên căng thẳng. “Chúng ta có một mối quan hệ dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau trong lĩnh vực chính trị, an ninh và quốc phòng, và chúng tôi biết rằng bản thân các bạn cũng quan tâm nhiều tới sự phát triển trong các quan hệ giữa Nga và Trung Quốc” - ông Putin nói vào lúc bắt đầu các cuộc hội đàm với ông Tập Cận Bình ngày 11/9/2018¹.

Trong lúc chính quyền D. Trump còn thiếu quyết đoán với Chiến lược “xoay trực” sang châu Á - Thái Bình Dương đối với Ấn Độ của Obama thì quan hệ Trung - Ấn đã có những điểm sáng trong ngoại giao hai nước, đang

1. Xem <http://soha.vn/nga-trung-tap-tran-chung-lon-nhat-lich-su-loi-can-bao-danh-thep-toi-my-ve-lien-minh-moi-20180830113134>.

dẫn vươn ra khỏi cái bóng của cuộc khủng hoảng Doklam vào năm 2017 (Trung Quốc gọi là Đông Lăng). Sau Hội nghị thượng đỉnh Vũ Hán tháng 4/2018, Trung Quốc và Ấn Độ không chỉ nối lại các cuộc đàm phán về vấn đề biên giới mà còn thực hiện một cuộc tập trận chung với tên gọi “Tay trong tay 2018”, đồng thời tổ chức một cuộc đối thoại về hàng hải vốn được lên kế hoạch từ năm 2017. Hơn nữa, kế hoạch hợp tác “China - India Plus” bắt đầu được đưa vào thực hiện và dự án đầu tiên là cùng đào tạo các nhà ngoại giao Ápganixtan. Hai bên cũng tổ chức cuộc gặp cấp cao đầu tiên bàn về việc thực thi luật pháp và an ninh, cũng như cuộc gặp đầu tiên của cơ chế giao lưu nhân dân và văn hóa cấp cao mới được hai nước thành lập. Tất cả những diễn biến kể trên đều xảy ra trong bối cảnh thế giới đang chống lại toàn cầu hóa và sự trỗi dậy của chủ nghĩa bảo hộ thương mại¹.

III- CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG

1. Yếu tố tác động cốt yếu

Trong chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, các chuyên gia nghiên cứu về chính trị - kinh tế quốc tế nhận diện yếu tố tác động có tính chất nòng cốt, hạt nhân dẫn tới thúc

1. Xem <http://nghiencuubiendong.vn/quan-h-quc-t/7144-quan-h-trung-an-trong-nam-2019>.

đẩy xung đột về cuộc cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung đó là vấn đề lợi ích quốc gia, dân tộc và cạnh tranh nước lớn. Sự trỗi dậy mạnh mẽ của Trung Quốc đem đến nguy cơ đe dọa vị trí siêu cường số một của Mỹ trên bàn cờ địa chính trị thế giới.

Nhìn nhận trong cục diện chính trị phức tạp trong những thập kỷ qua, có nhận định cho rằng: “Thế giới đang trong quá trình định hình một trật tự mới lớn nhất kể từ sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh. Trong cục diện này, Trung Quốc nổi lên như một chủ thể lớn có thể chiếm lĩnh vị trí độc tôn chi phối quan hệ quốc tế của Mỹ”¹. “Sau 40 năm cải cách mở cửa, Trung Quốc đã có bước phát triển nhảy vọt: Năm 2010, Trung Quốc trở thành nền kinh tế thứ hai thế giới; năm 2012, Trung Quốc trở thành nước thương mại hàng hóa và nước có ngành sản xuất lớn nhất thế giới; đồng nhân dân tệ trở thành đồng thanh toán lớn thứ hai của thương mại thế giới được đưa vào Giò quyền rút vốn đặc biệt (SDR) của Quỹ tiền tệ thế giới (IMF); Trung Quốc vẫn là một trong những quốc gia có khoa học và công nghệ tiến bộ nhanh nhất trên toàn thế giới; sự lớn mạnh của sức mạnh tổng hợp quốc gia là do Trung Quốc ngày càng trở thành nước tham gia quan trọng trong tiến

1. Trần Anh: “Chiến tranh thương mại của Mỹ và Trung Quốc dưới góc nhìn chính trị quốc tế”, tạp chí *Quan hệ quốc phòng*, số 44-quý IV/2018.

trình cải cách hoặc hoạch định quy tắc kinh tế, thương mại và tài chính toàn cầu”¹.

Sự trỗi dậy của Trung Quốc đã thực sự khiến các nhà cầm quyền Mỹ cảm nhận được mối đe dọa. Mỹ đã đặt ra một loạt vấn đề có thể làm Trung Quốc đuối kịp và vượt qua Mỹ, trong đó nhấn mạnh kế hoạch MC25 cùng với vấn đề mang tính kết cấu là sự mất cân bằng thương mại Mỹ - Trung như những vấn đề bức thiết nhất trong cán cân quyền lực mà hiện tại Mỹ đang phải đổi mặt. Trước bối cảnh đó, Mỹ không thể không có biện pháp đối phó và “chiến tranh thương mại” với Trung Quốc là một trong số những câu trả lời mà chính quyền Tổng thống Donald Trump đưa ra nhằm mục đích tiêu hao sức mạnh kinh tế, ánh hưởng chính trị và kìm hãm đà phát triển của Trung Quốc hiện nay. Nhận định trên được kết luận trên cơ sở thực tiễn bởi vào ngày 21/8/2018, trong bài phát biểu ở bang Tây Virginia, Tổng thống Donald Trump đã giải thích ý đồ thực sự của việc Mỹ phát động cuộc chiến tranh thương mại. Ông nói: “Khi tôi vừa lên nhậm chức, có một xu thế lớn là Trung Quốc muốn vượt qua Mỹ trong ngắn hạn. Còn hiện nay, xu thế này sẽ không xảy ra”².

“Nước Mỹ trên hết” là khẩu hiệu Tổng thống Mỹ Donald Trump sử dụng như là yếu tố cốt yếu để đạt được

1, 2. Xem “Cuộc chiến thương mại và xu thế chiến lược của Mỹ đối với Trung Quốc”, *Thông tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 10/12/2018, số 328-TTX.

mục tiêu “làm nước Mỹ vĩ đại trở lại”. Có thể hiểu, dưới thời của Tổng thống Donald Trump, lợi ích của nước Mỹ, dù ở trong hay ngoài biên giới đều phải được ưu tiên đảm bảo nhằm giúp nước Mỹ khôi phục nội lực sau thời gian khủng hoảng kinh tế, lấy đó làm bàn đạp để duy trì, củng cố vị thế và tầm ảnh hưởng của Mỹ đối với thế giới. Tuy nhiên, đối với Tổng thống Donald Trump, với nội lực hiện tại của nước Mỹ dường như chưa đủ để đảm bảo vị thế siêu cường, khi các nền kinh tế khác cũng đang chạy đua, không ngừng tìm cách thu hẹp khoảng cách với mình, trong đó sự vươn lên, trỗi dậy của Trung Quốc đang không ngừng thách thức ngôi vị số một thế giới của Mỹ. Nếu phát động một cuộc chạy đua vũ trang, một cuộc chiến tranh quân sự để ngăn chặn Trung Quốc thì thách thức ấy lại càng tăng thêm khi mà hậu quả của cả bên thắng và bên thua là điều không thể tưởng tượng, dẫn tới là điều gần như không thể xảy ra. Do vậy, lựa chọn và phát động chiến tranh thương mại với Trung Quốc là giải pháp triệt để nhất để Mỹ đạt được mục tiêu ngừa mối đe dọa đến từ Trung Quốc.

2. Các yếu tố cụ thể

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung là cuộc chiến đánh vào lĩnh vực thương mại do Mỹ phát động đối với Trung Quốc. Vì vậy, phân tích các yếu tố tác động đến cuộc chiến tranh thương mại này tất yếu phải phân tích

những nhân tố đã thúc đẩy Mỹ tiến hành chiến tranh thương mại với Trung Quốc.

Thứ nhất, yếu tố về công nghệ và tham vọng của Trung Quốc trở thành quốc gia công nghệ hàng đầu thế giới. Tham vọng này được biểu hiện thông qua kế hoạch MC25. Với nước Mỹ, kế hoạch MC25 của Chính phủ Trung Quốc công bố là một kế hoạch phản diện, là mối đe dọa thực sự đối với vị thế dẫn đầu về công nghệ của nước Mỹ.

Với kế hoạch này, “mục tiêu tối thượng của Bắc Kinh là giảm sự phụ thuộc của Trung Quốc vào công nghệ nước ngoài và thúc đẩy các nhà sản xuất công nghệ cao của Trung Quốc trên thị trường toàn cầu... Kế hoạch MC25 đã đặt ra các mục tiêu cụ thể như sau: đến năm 2025, Trung Quốc đạt 70% mức “tự cung tự cấp” trong các ngành công nghiệp công nghệ cao, và đến năm 2049 - kỷ niệm 100 năm thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa - họ tìm kiếm một vị thế thống trị trên thị trường toàn cầu”¹.

Kế hoạch MC25 đã cụ thể hóa một trong những mục tiêu quan trọng nhất của Trung Quốc chính là ngành công nghệ cao, bởi chính ngành này đã giúp Trung Quốc trở thành quốc gia phát triển nhanh nhất thế giới và cùng với đó cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ mang tới

1. “Trung Quốc ứng phó thế nào trước cuộc chiến tranh thương mại với Mỹ”, *Thông tấn xã Việt Nam*, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 26/11/2018, số 314-TTX.

cơ hội rất lớn để Trung Quốc thực sự vượt lên trở thành quốc gia phát triển nhất thế giới. Hệ quả rất có thể xảy ra trong tương lai đó thúc đẩy Mỹ mặc nhiên quy định kế hoạch MC25 của Chính phủ Trung Quốc trở thành một biểu tượng cho những tham vọng bá quyền của nước này và ngày càng gây ra sự quan ngại sâu sắc của Mỹ về việc Trung Quốc nổi lên như một đầu tàu công nghệ kinh địch với sự lãnh đạo của Mỹ.

Thật vậy, bản chất sâu xa của cuộc chiến tranh thương mại lần này là một cuộc xung đột về công nghệ. Trong thời đại công nghệ phát triển như vũ bão hiện nay, nước nào nắm được công nghệ thì nước đó sẽ có cơ hội phát triển. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia sẽ phụ thuộc lớn vào năng lực và sáng tạo công nghệ. Nếu Mỹ muốn duy trì vị thế siêu cường thì không để lọt công nghệ vào tay đối thủ. Rõ ràng, sự phát triển với tốc độ chóng mặt của công nghệ, các loại vũ khí thông minh có được từ ứng dụng công nghệ thông tin đã, đang và sẽ xuất hiện. Những hình thức quân sự truyền thống như quân đồng, vũ khí cơ học sẽ dần bị thay thế. Thực tế cuộc cách mạng trong ngành công nghệ quân sự bắt nguồn từ những lĩnh vực phi quân sự và những nước nào có cơ sở kinh tế cùng công nghệ tiên tiến sẽ đủ sức thực hiện cuộc cách mạng thông tin trong quân sự. Do đó, Mỹ áp đặt thuế lên hàng nhập khẩu từ Trung Quốc không hẳn vì thâm hụt thương mại mà còn vì những vi phạm từ phía Trung Quốc đối với quyền sở hữu trí tuệ và công nghệ cao.

Thứ hai, phát động chiến tranh thương mại là cách để Mỹ phản ứng lại sự phát triển mô hình kinh tế của Trung Quốc - mô hình mà Chính phủ Mỹ coi như một sự đe dọa đối với hệ thống thị trường tự do.

Nền kinh tế của Trung Quốc được định hướng thị trường theo một số cách thức, nhưng nhiều thành phần quan trọng thuộc di sản của nền kinh tế kế hoạch vẫn được duy trì. Hai yếu tố quan trọng của mô hình kinh tế Trung Quốc đó là sự hiện diện của các thị trường dành cho nguồn vật liệu, các sản phẩm, nguồn nhân công và vai trò của nhà nước đối với hoạt động kế hoạch hóa sản xuất công nghiệp và quyền sở hữu của các doanh nghiệp. Với mô hình kinh tế này, Chính phủ Trung Quốc phát triển nhiều ngành, bao gồm ngành công nghệ cao với sự trợ giá và những hình thức trợ giúp khác. Điều này theo Mỹ là sẽ làm méo mó thị trường và khiến những nhà đầu tư nước ngoài luôn ở trạng thái bất lợi.

Cụ thể, mô hình kinh tế của Trung Quốc đe dọa tới những lợi ích sinh lợi của giới tinh hoa kinh tế Mỹ và các nhóm kinh doanh Mỹ theo cách như sau: Các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc đóng cửa với các nhà đầu tư Mỹ và cạnh tranh với họ; các ngành được bảo hộ ngăn chặn các nhà đầu tư Mỹ kiếm lợi nhuận; những yêu cầu của Trung Quốc trong hợp tác liên doanh hạn chế các hoạt động đầu tư của Mỹ và nhằm mục đích tiếp cận công nghệ cho phép phát triển các doanh nghiệp có khả năng cạnh tranh với các công ty Mỹ; việc Trung Quốc phát triển các doanh nghiệp tiên phong nhà nước đã làm gia tăng

các đối thủ cạnh tranh trong hoạt động đầu tư của Mỹ; kế hoạch MC25 loại các hoạt động đầu tư của Mỹ ra khỏi các thị trường công nghệ cao của Trung Quốc, cạnh tranh với các hoạt động đầu tư công nghệ cao của Mỹ trên toàn cầu, cho phép Trung Quốc thách thức ưu thế quân sự của Mỹ và làm suy yếu năng lực của Mỹ sử dụng vũ lực để có được những cơ hội thương mại và đầu tư với những điều kiện thuận lợi¹.

Chính quyền Mỹ không thể cho phép một mô hình như vậy được thiết lập và lan rộng, bởi nếu không cơ hội lợi nhuận của các nhà đầu tư Mỹ sẽ giảm. Những nước kém phát triển đã nhiều lần thực hiện các mô hình kinh tế, trong đó các doanh nghiệp nhà nước và việc kế hoạch hóa công nghiệp ở vị trí trung tâm. Trong hầu hết mọi trường hợp, phía Mỹ đã sử dụng các biện pháp trừng phạt, CIA hoặc Lầu Năm Góc, hoặc cả ba vũ khí này để ngăn chặn mối đe dọa Trung Quốc làm tổn hại tới những lợi ích sinh lợi của những công nhân quan trọng của Mỹ. Do đó, chiến tranh thương mại được diễn giải như một cuộc tấn công vào mô hình phát triển kinh tế của Nhà nước Trung Quốc.

Thứ ba, việc thực thi chính sách bảo hộ kinh tế của chính quyền Donald Trump sau khi lên cầm quyền.

Tổng thống Donald Trump trong bài phát biểu tại lễ nhậm chức tháng 01/2017 đã tuyên bố: “Từ nay về sau sẽ chỉ có nước Mỹ trước tiên, lợi ích của nước Mỹ được đặt

1. Xem “Mỹ với cuộc chiến chống lại mô hình kinh tế”, *Tlđd*.

lên hàng đầu. Mọi quyết định về thương mại, thuế, xuất nhập cảnh và đối ngoại sẽ đều nhằm mang lại lợi ích cho người lao động Mỹ và gia đình Mỹ. Chúng ta phải bảo vệ biên giới khỏi sự tàn phá từ những nước sản xuất sản phẩm của chúng ta, ăn cắp công nghệ của chúng ta và hủy hoại công việc của chúng ta. Việc bảo hộ hàng nội địa sẽ dẫn đến thịnh vượng và sức mạnh”¹. Tuyên bố này thể hiện rõ chính sách bảo hộ của Chính quyền Tổng thống D. Trump sẽ được thực thi như là một chiến lược để khôi phục và củng cố vị thế số một Mỹ dưới sự lãnh đạo của Donald Trump. Để cụ thể hóa chính sách này, Mỹ đã phát động cuộc chiến tranh thương mại toàn diện công kích lên tất cả các đối tác thương mại, trong đó xác định Trung Quốc là mục tiêu cạnh tranh số một. Cùng với đó, Tổng thống Donald Trump đã ký sắc lệnh rút khỏi Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP); đề xuất đàm phán lại các điều khoản của Hiệp định Thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA) và xem xét lại các hiệp định khác... Tất cả những động thái đó được coi là đồng nghĩa với việc chống lại xu hướng toàn cầu hóa hiện nay.

Thú tư, thâm hụt thương mại lớn của Mỹ đối với Trung Quốc.

Ngay từ khi chiến dịch tranh cử Tổng thống năm 2016 diễn ra, ứng cử viên Đảng hòa Donald Trump đã đề

1. <http://www.edition.cnn.com/2017/01/20/politics/trump-inaugural-address/index.htm>.

cập rất mạnh mẽ đến thâm hụt thương mại của Mỹ trước Trung Quốc. Ông cho rằng thặng dư của Trung Quốc gây bất lợi cho các công ty Mỹ, khiến người Mỹ mất việc làm và nhìn chung gây thiệt hại cho Mỹ. Sau khi thắng cử, Tổng thống Mỹ đã giải quyết thâm hụt thương mại bằng cách tăng xuất khẩu sang Trung Quốc thay vì hạn chế nhập khẩu từ Trung Quốc. Theo đó, Donald Trump buộc phải theo đuổi các cuộc đàm phán chân thành để đạt được mục tiêu. Cuộc gặp thượng đỉnh Mỹ - Trung tại khu nghỉ dưỡng Mar a Lago, Florida hồi tháng 4/2017, Chủ tịch Tập Cận Bình với những động thái nhượng bộ tích cực khi đưa ra đề nghị nhập khẩu thịt bò từ Mỹ và nói lòng các quy định đối với các công ty tài chính Mỹ hoạt động tại thị trường Trung Quốc giúp thâm hụt thương mại của Mỹ với Trung Quốc có chiều hướng giảm. Sau đó, bản kế hoạch 100 ngày đàm phán thương mại Mỹ - Trung thảo luận chi tiết nhiều vấn đề hơn để tạo lập cán cân thương mại bình đẳng hơn. Tuy nhiên, sự nhượng bộ của người đứng đầu Chính phủ Trung Quốc và các cuộc đàm phán không tạo ra những thay đổi lớn. Thực trạng là xuất khẩu của Mỹ sang Trung Quốc tăng, nhưng nhập khẩu cũng tăng theo. Đến năm 2018, theo số liệu của Bộ Thương mại Mỹ, thâm hụt thương mại của Mỹ với Trung Quốc đạt kỷ lục 419,2 tỉ USD. Thâm hụt thương mại lớn của Mỹ được cho là nhân tố tác động trực tiếp đến cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung.

Thứ năm, tình trạng vi phạm bản quyền nghiêm trọng ở Trung Quốc về sở hữu trí tuệ.

Theo chính quyền Mỹ, những sai phạm của Trung Quốc bao gồm việc đánh cắp công nghệ trong lĩnh vực không gian mạng, các công ty nước ngoài bị ép phải chuyển giao công nghệ và Chính phủ Trung Quốc đã hỗ trợ rất nhiều cho các công ty công nghệ trong nước. Mỹ lo ngại sẽ mất đi ưu thế vượt trội trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo và những công nghệ số khác vào tay Trung Quốc, theo đó ưu thế vượt trội về công nghệ và quân sự cũng mất đi. Tháng 6/2017, công nghệ quân sự Mỹ dường như đã có một bước lùi khi Trung Quốc thực hiện bay thí nghiệm 119 máy bay không người lái, tạo ra bước đột phá về công nghệ trí tuệ nhân tạo. Đã có những lo ngại rằng, Trung Quốc sẽ triển khai những máy bay không người lái được tích hợp trí tuệ nhân tạo và tàu ngầm không người lái với số lượng lớn, từ đó cản trở hoặc gây khó khăn cho hoạt động tàu chiến Mỹ ở các vùng biển châu Á, tác động tiêu cực tới thế cân bằng quyền lực giữa Mỹ và Trung Quốc.

Trong bối cảnh đó, việc chính quyền Mỹ áp đặt các lệnh trừng phạt đối với Trung Quốc và bảo vệ ngành công nghệ cao của nước này là điều tất yếu. Mỹ sẽ đối phó với sự cạnh tranh từ Trung Quốc bằng cách thúc đẩy các ngành sáng tạo và ngăn chặn hoạt động đánh cắp công nghệ từ phía đối thủ. Để phòng xa, chính quyền của Tổng thống Donald Trump đang tiến hành những bước đi

nhằm ngăn chặn các công ty công nghệ của Trung Quốc tiếp cận hoặc có liên hệ chặt chẽ với các nhà cung cấp từ Mỹ. Sau khi Thượng viện Mỹ thông qua dự luật cấm sử dụng các sản phẩm của các công ty công nghệ số Trung Quốc như Huawei hay ZTE, Tổng thống Donald Trump đã ký ban hành ngay lập tức dự luật này. Lệnh trừng phạt này được hiểu như một động thái để chặt đứt chuỗi cung ứng công nghệ cao cho các công ty Trung Quốc, do tình trạng nước này chưa làm chủ được công nghệ cốt lõi về sản xuất vi xử lý.

*

* * *

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đang trở thành vấn đề có tính thời sự nóng bỏng, thu hút sự quan tâm của cả thế giới. Thực chất chiến tranh thương mại là cách nói phóng đại của truyền thông quốc tế về một cuộc cạnh tranh thương mại đang diễn ra ở mức căng thẳng, gay gắt và liên tục leo thang với những diễn biến vô cùng phức tạp. Tuy nhiên, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung chính thức nổ ra là hệ quả tất yếu của một mối quan hệ thương mại sau khi đã trải qua nhiều thăng trầm với những sự kiện ảnh hưởng trực tiếp đến quan hệ hợp tác giữa hai quốc gia từ trước đó. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung được cho là bước ngoặt mang tính lịch sử sẽ tạo nên sự thay đổi to lớn trong quan hệ hai nước, điều đã được dự báo từ trước, khi quan hệ thương mại giữa các nước lớn luôn có va chạm về lợi ích nhất định.

Chương II

THỰC TRẠNG VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG ĐẾN NỀN KINH TẾ VIỆT NAM

I- THỰC TRẠNG CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG

1. Quan hệ thương mại Mỹ - Trung Quốc trước chiến tranh thương mại

Quan hệ thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đã không ngừng phát triển kể từ khi hai nước chính thức bắt đầu thiết lập quan hệ ngoại giao và ký kết Hiệp định Thương mại song phương vào năm 1979. Sau đó, đến tháng 10/2000, Tổng thống Bill Clinton ký Đạo luật quan hệ Mỹ - Trung, chính thức trao cho Bắc Kinh mối quan hệ thương mại bình thường vĩnh viễn với Mỹ và mở đường cho Trung Quốc gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới năm 2001. Từ đó đến nay, kim ngạch xuất nhập khẩu song phương Mỹ - Trung từ mức chỉ 5 tỉ USD vào năm 1980 đã tăng lên mức 645 tỉ USD vào năm 2017,

đưa Trung Quốc trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Mỹ.

Tuy nhiên, đáng chú ý hơn cả là tình trạng thâm hụt thương mại với Trung Quốc mà Mỹ phải đổi mặt. Giá trị nhập khẩu của Mỹ từ Trung Quốc tăng từ mức 102 tỉ USD vào năm 2001 lên mức 490 tỉ USD trong năm 2017. Ngược lại, trong khoảng thời gian trên, giá trị xuất khẩu của Mỹ sang thị trường Trung Quốc tuy có tốc độ tăng trưởng khá ổn định nhưng lại có quy mô rất hạn chế so với đối tác, từ 19 tỉ USD vào năm 2001 lên mức 120 tỉ USD vào năm 2017. Cụ thể hơn, thâm hụt thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đã tăng từ 83 tỉ USD vào năm 2001 lên mức 370 tỉ USD vào năm 2017, tương đương với tăng thâm hụt 20,3 tỉ USD/năm, tính từ thời điểm Trung Quốc gia nhập WTO.

a) *Thực trạng quan hệ hàng hóa Mỹ - Trung*

* *Thực trạng xuất khẩu hàng hóa của Mỹ sang Trung Quốc*

Trung Quốc hiện đang là thị trường xuất khẩu lớn thứ ba của Mỹ (chỉ sau Canada và Mêhicô) với giá trị đạt hơn 130 tỉ USD trong năm 2017 (tăng 12,8% so với năm 2016). Về xuất khẩu nông sản, Trung Quốc trở thành thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của Mỹ trong năm 2017 với 19,6 tỉ USD, trong đó, 63% là các sản phẩm đậu nành.

Trong giai đoạn 2000 - 2017, tỷ trọng hàng hóa xuất khẩu từ Mỹ sang Trung Quốc trên tổng giá trị xuất khẩu của quốc gia này tăng từ 2,1% lên 8,4%. Cụ thể 5 mặt hàng chủ lực của Mỹ xuất khẩu sang Trung Quốc năm 2017

bao gồm: 1) Sản phẩm ngành hàng không (đa phần là máy bay dân dụng và phụ kiện); 2) Các loại hạt và dầu ăn (đa phần là đậu nành); 3) Ôtô, mô tô; 4) Chất bán dẫn và linh kiện điện tử; 5) Năng lượng¹.

Xuất phát từ cản nhắc về “an ninh quốc gia” nên Mỹ không xuất khẩu sang Trung Quốc các sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm quân dụng trong các lĩnh vực như hàng không vũ trụ, công nghệ thông tin, vật liệu mới. Do đó, giá trị hàng công nghệ cao xuất khẩu từ Mỹ sang thị trường Trung Quốc chỉ đạt 35,7 tỉ USD (đa số là máy bay dân dụng, ô tô và linh kiện hàng không); chiếm 27,4% tổng giá trị hàng Mỹ xuất khẩu sang Trung Quốc và 10,1% giá trị hàng công nghệ cao xuất khẩu ra thế giới của Mỹ. So với năm 2003, những con số này lần lượt là 8,3 tỉ USD, 29,2% giá trị hàng hóa Mỹ xuất khẩu sang Trung Quốc và 4,6% giá trị hàng công nghệ cao xuất khẩu của Mỹ².

* *Thực trạng xuất khẩu hàng hóa của Trung Quốc sang Mỹ*

Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Trung Quốc với giá trị lên tới 505 tỉ USD trong năm 2017, tăng 9,3% so với năm 2016. Tỷ trọng giá trị hàng Trung Quốc trên tổng số hàng hóa nhập khẩu vào thị trường Mỹ tăng liên tục từ mức 8,2% vào năm 2000 lên mức 21,6% vào năm 2017. Trong danh sách các nước xuất khẩu chính sang Mỹ, Trung Quốc từ vị trí thứ 8 trong năm 1990, đã vượt lên số 4 trong năm 2000, số 2 trong giai đoạn 2004 - 2006 và vượt lên dẫn

1, 2. Xem <https://wwwfas.org/sgp/crs/row/R133536.pdf>.

đầu từ năm 2007, đồng thời duy trì là đối tác xuất khẩu nhiều nhất vào Mỹ kể từ năm 2007 đến nay. Năm mặt hàng xuất khẩu hàng đầu của Trung Quốc vào Mỹ năm 2017 là: thiết bị liên lạc; thiết bị máy tính; hàng hóa tiêu dùng cơ bản như đồ chơi và trò chơi; may mặc; chất bán dẫn và các thành phần điện tử khác. Trung Quốc cũng là nguồn nhập khẩu nông sản lớn thứ tư của Mỹ trong năm 2017 ở mức 4,5 tỉ USD¹.

Trong suốt giai đoạn đầu của quan hệ thương mại, gần như tất cả hàng nhập khẩu của Mỹ từ Trung Quốc đều có giá trị thấp, phụ thuộc chủ yếu vào nhân công, bao gồm những sản phẩm như đồ chơi, sản phẩm tiêu dùng, giày dép và hàng thủ công. Tuy nhiên, trong vài năm trở lại đây, hàng công nghệ cao nhập khẩu từ Trung Quốc chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong kim ngạch nhập khẩu của Mỹ. Cụ thể, giá trị nhập khẩu các mặt hàng công nghệ cao từ Trung Quốc năm 2017 đã đạt mốc 171,1 tỉ USD, trong đó các sản phẩm công nghệ cao chiếm 33,8% giá trị hàng hóa Mỹ nhập khẩu từ Trung Quốc. Đồng thời, 36,9% hàng công nghệ cao nhập khẩu vào Mỹ có xuất xứ từ Trung Quốc (so với mức 14,4% trong năm 2003).

b) Thực trạng quan hệ thương mại dịch vụ Trung - Mỹ

Trung Quốc là một đối tác thương mại dịch vụ lớn của Mỹ. Năm 2017, Trung Quốc đứng thứ 4 trong danh sách các đối tác thương mại dịch vụ lớn nhất của Mỹ với

1. Xem <https://www.fas.org/sgp/crs/row/R133536.pdf>.

kim ngạch thương mại ngành dịch vụ đạt mức 75 tỉ USD. Trong đó, quốc gia này là thị trường xuất khẩu dịch vụ lớn thứ 3 của Mỹ với 57,6 tỉ USD và là nguồn nhập khẩu dịch vụ lớn thứ 8 ở mức 17,4 tỉ USD. Mỹ đã điều chỉnh thặng dư thương mại dịch vụ 40,2 tỉ USD với Trung Quốc, đây là mức thặng dư thương mại dịch vụ lớn nhất với bất kỳ đối tác nào của Mỹ.

Theo thống kê của Trung Quốc, từ năm 2006 đến năm 2016, xuất khẩu dịch vụ của Mỹ sang Trung Quốc đã tăng từ 14,4 tỉ USD lên 86,9 tỉ USD. Trong năm 2016, thặng dư thương mại của Mỹ với Trung Quốc trong dịch vụ đạt 55,7 tỉ USD, gấp 40 lần so với năm 2006. Về du lịch, khách du lịch Trung Quốc đã chi khoảng 7.000 USD mỗi người trong năm 2016, nhiều hơn khách du lịch từ bất cứ quốc gia nào¹. Trong năm 2016, khách du lịch đã chi tiêu tổng cộng 35,22 tỉ USD vào Mỹ, đem lại khoảng 97 triệu USD mỗi ngày cho Mỹ. Về giáo dục, Mỹ là điểm đến hàng đầu của du học sinh Trung Quốc. Tính tới thời điểm tháng 5/2016, có khoảng 353.000 sinh viên Trung Quốc đang theo học tại Mỹ, chiếm 34% tổng số sinh viên quốc tế tại Mỹ. Sinh viên Trung Quốc theo học tại Mỹ chi khoảng 45.000 USD/người trong năm 2016, đóng góp khoảng 15,9 tỉ USD cho Mỹ. Trong lĩnh vực điện ảnh, Trung Quốc đã mua bản quyền 51 phim Mỹ vào năm 2016 và mang lại gần 16 tỉ USD doanh thu cho Mỹ, gấp bốn lần tổng số

1. Xem US, Comercial Service: "Traver and Tourism, US Department of Commerce", 2018.

phim được Trung Quốc nhập khẩu từ các nước khác. Trong lĩnh vực xuất khẩu sách, số lượng và các loại sách do Trung Quốc nhập khẩu từ Mỹ nhiều hơn số lượng được xuất khẩu sang Mỹ. Trong năm 2015, Trung Quốc đã nhập 6.400.800 cuốn sách từ Mỹ (209,6 triệu USD) và xuất khẩu 3.489.400 cuốn sách sang Mỹ (20,6 triệu USD). Hơn nữa, từ năm 2002 đến năm 2016, Mỹ đã chuyển giao 54.000 nhãn hiệu tại Trung Quốc; tổng số giấy phép thương hiệu được đưa vào hồ sơ Cục Quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại Trung Quốc của các doanh nghiệp Mỹ là 36.761, chiếm 11,63% tổng số giấy phép đăng ký với Cục Quản lý nhà nước về công nghệ và thương mại trong cùng thời kỳ¹.

c) *Thực trạng thâm hụt thương mại Trung - Mỹ*

Ở một khía cạnh khác, trong nghiên cứu chung của OECD và WTO tìm cách ước lượng dòng chảy thương mại theo giá trị gia tăng ở mỗi quốc gia thì hàm lượng giá trị gia tăng của nước ngoài đóng góp trong tổng giá trị xuất khẩu của Trung Quốc vào năm 2011 (không có số cập nhật hon) là 32,2%, trong đó riêng đối với các mặt hàng thuộc lĩnh vực sản xuất là 40% còn đối với các thiết bị quang học và điện tử thì lên tới 53,8%. Chính yếu tố hàng hóa trung gian đã khiến cho thâm hụt thương mại của Mỹ và Trung Quốc đôi khi không phản ánh đúng bản chất

1. Xem Ministry of Commerce of the People's Republic of China: "Reseach Report on China - US Economic and Trade Relations", 2017, image.mofcom.gov.cn/www/201705/2017052509362470.pdf.

của nó (chỉ thể hiện hàng hóa nhập khẩu từ đâu chứ không thể chỉ rõ chủ thể được hưởng lợi thật sự). Do đó, nếu chỉ tính lượng hàng hóa sản xuất thuần tại nội địa hai quốc gia vào các số liệu xuất nhập khẩu thì thâm hụt thương mại của Mỹ với Trung Quốc sẽ thấp hơn nhiều so với con số công bố chính thức.

2. Diễn biến chiến tranh thương mại Mỹ - Trung từ tháng 01/2018 đến nay

Bắt đầu diễn ra từ năm 2018, Mỹ và Trung Quốc đã trải qua tổng cộng 11 vòng đàm phán, đã có lúc tưởng chừng như chiến tranh thương mại sẽ kết thúc với một thỏa thuận phù hợp cho cả hai phía. Tuy nhiên, đến tháng 5/2019, Tổng thống Mỹ Donald Trump công bố tăng mức thuế nhập khẩu 10% đang áp dụng với hàng Trung Quốc trị giá 200 tỉ USD lên thành 25% - một động thái leo thang mạnh mẽ. Quan hệ giữa hai nước càng trở nên căng thẳng sau khi Mỹ đưa Tập đoàn công nghệ Huawei của Trung Quốc vào “danh sách đen”, cấm các doanh nghiệp Mỹ làm ăn với tập đoàn này. Các động thái mới này cho thấy cuộc chiến diễn ra ngày càng phức tạp, cả hai quốc gia liên tục “ăn miếng trả miếng” áp thuế vào rất nhiều hàng hóa của nhau và hiện mỗi bên đều đã đưa ra 4 lượt tăng thuế với hàng hóa của bên kia. Như vậy, đến nay Mỹ đã áp thuế lên tổng cộng khoảng 250 tỉ USD - gần một nửa hàng hóa nhập từ Trung Quốc. Ngoài ra, ông Trump còn đe dọa nếu Trung Quốc tiếp tục có hành vi trả đũa, khả năng hàng rào thuế quan sẽ còn nâng lên đến 500 tỉ USD

và thậm chí Mỹ không ngại đánh thuế tất cả các hàng hóa của Trung Quốc.

Ngược lại, để đáp trả Mỹ, Trung Quốc cũng áp hàng rào thuế quan tương tự lên hàng hóa Mỹ, tuy nhiên việc tăng thuế của Trung Quốc lên các mặt hàng nhập khẩu từ Mỹ không đủ mạnh để đáp trả do Trung Quốc đã áp thuế lên tới 85% mặt hàng nhập từ Mỹ (tổng cộng 110 tỉ USD trên tổng số 130 tỉ USD hàng nhập từ Mỹ) do vậy, dư địa để tăng thuế những lần tăng thuế tiếp theo của Trung Quốc là không nhiều (chỉ khoảng 15%).

Những sự kiện chính trong cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung (từ tháng 01/2018 đến nay)

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Ngày 22/01/2018	Mỹ áp thuế nhập khẩu lên các sản phẩm máy giặt và pin mặt trời. Tuy các sản phẩm này không nhập từ Trung Quốc, nhưng trong luận điểm của mình Mỹ đã chỉ ra việc Trung Quốc đang thống lĩnh nguồn cung toàn cầu là một trở ngại.	
Ngày 04/02/2018		Trung Quốc bắt đầu quá trình điều tra chống hỗ trợ giá trong một năm các mặt hàng cao lương nhập từ Mỹ.

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Ngày 09/3/2018	Tổng thống D. Trump ký lệnh áp thuế nhập khẩu lên mặt hàng thép và nhôm từ tất cả các quốc gia trong đó có Trung Quốc.	
Ngày 22/3/2018	Mỹ đề xuất thuế nhập khẩu để đáp trả lại việc Trung Quốc cạnh tranh thương mại không lành mạnh, điển hình trong vấn đề chuyển giao công nghệ, bản quyền sở hữu trí tuệ và dự định sẽ khiếu nại với WTO về vấn đề này.	
Ngày 23/3/2018	Mỹ khiếu nại lên WTO về vấn đề Trung Quốc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.	Trung Quốc áp thuế nhập khẩu lên 3 tỉ USD hàng hóa nhập từ Mỹ nhằm đáp trả lại thuế nhập khẩu Mỹ áp lên các sản phẩm thép và nhôm của Trung Quốc.
Ngày 27/3/2018	Mỹ công bố bản báo cáo phần 301 về Trung Quốc.	
Đầu tháng 4/2018		Hội đàm giữa hai nước thất bại, Trung Quốc đề xuất giảm thâm hụt thương mại song phương giữa hai nước khoảng 50 tỉ USD.
Ngày 02/4/2018		Trung Quốc tuyên bố sẽ áp thuế nhập khẩu lên 3 tỉ USD hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ bao gồm hoa quả tươi, rượu nho và thịt lợn.

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Ngày 03/4/2018	Mỹ công bố danh sách các mặt hàng sẽ bị áp thuế nhập khẩu từ Trung Quốc trị giá 50 tỉ USD, chủ yếu là các mặt hàng công nghệ cao, để bù đắp lại những thiệt hại do việc Trung Quốc ăn cắp bản quyền sở hữu trí tuệ gây ra.	
Ngày 04/4/2018	Mỹ cho rằng những cáo buộc của Trung Quốc lén chính sách của mình là vô căn cứ.	Trung Quốc khiếu nại lên WTO về thuế nhập khẩu phần 301 của Mỹ, đồng thời áp thuế nhập khẩu 25% lên 106 sản phẩm của Mỹ bao gồm đậu, xe máy, các sản phẩm hóa học và máy bay.
Ngày 05/4/2018	Tổng thống Trump tuyên bố sẽ xem xét áp dụng thêm thuế nhập khẩu lên 100 tỉ USD hàng hóa nhập từ Trung Quốc.	Trung Quốc khiếu nại lên WTO về việc Mỹ áp thuế nhập khẩu lên thép và nhôm của nước này.
Ngày 10/4/2018		Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình hứa hẹn sẽ mở cửa thị trường tài chính.
Ngày 16/4/2018	Mỹ trừng phạt Công ty ZTE của Trung Quốc vì đã vi phạm các thỏa thuận về việc cấm giao thương với Iran và Bắc Triều Tiên, qua đó công ty này bị cấm không được mua các sản phẩm công nghệ của Mỹ trong 7 năm.	

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Ngày 17/4/2018		Trung Quốc tuyên bố sẽ thu thuế chống bán phá giá lên 1 tỉ USD cao lương nhập từ Mỹ.
Ngày 26/4/2018	Mỹ điều tra Tập đoàn công nghệ Huawei vì khả năng vi phạm lệnh cấm lập Iran.	Trung Quốc tuyên bố có thể giảm một nửa thuế nhập khẩu ô tô.
Từ ngày 03 đến ngày 07/5/2018	Mỹ yêu cầu cắt giảm 200 tỉ USD thâm hụt thương mại.	Đối thoại tại Bắc Kinh không có kết quả. Trung Quốc phản đối quyết định phạt ZTE và yêu cầu kết thúc cuộc điều tra phần 301.
Ngày 10/5/2018		ZTE ngừng mọi hoạt động tại Mỹ.
Ngày 14/5/2018		Trung Quốc xem xét về phi vụ hợp nhất của Qualcomm và NXP.
Ngày 17/5/2018	Đối thoại bắt đầu tại Washington.	
Ngày 18/5/2018		Trung Quốc kết thúc việc điều tra về việc Mỹ bán phá giá cao lương.
Ngày 20/5/2018	Đối thoại có tiếng nói chung. Mỹ đồng ý tạm hoãn áp thuế nhập khẩu.	Trung Quốc đề xuất việc sẽ mua thêm rất nhiều hàng hóa nhập từ Mỹ.
Ngày 22/5/2018	Cả hai quốc gia thống nhất về cách thức đàm phán để xử lý phi vụ ZTE.	Trung Quốc đề xuất xóa bỏ thuế nhập khẩu lên các sản phẩm nông nghiệp và giảm từ 25% xuống 15% đối với ô tô từ Mỹ.

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Ngày 23/5/2018	Trump tuyên bố rút khỏi thỏa thuận ngày 22/5.	
Ngày 25/5/2018	Mỹ tuyên bố sẽ phạt tập đoàn ZTE 1,3 tỉ USD.	
Ngày 28/5/2018		Trung Quốc nói sẽ thông qua phi vụ của Qualcomm nếu Mỹ gỡ lệnh phạt lên ZTE.
Ngày 29/5/2018	Mỹ tuyên bố sẽ áp thuế nhập khẩu lên 50 tỉ USD hàng nhập khẩu từ Trung Quốc đồng thời giới hạn số thị thực nhập cảnh cấp cho công dân Trung Quốc nhằm bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.	Trung Quốc tuyên bố sẽ mua thêm than từ Mỹ để giảm thâm hụt thương mại của Mỹ.
Ngày 30/5/2018		Trung Quốc tuyên bố cắt thuế nhập khẩu lên một số hàng tiêu dùng bắt đầu từ ngày 01/7.
Từ ngày 02 đến ngày 03/6/2018	Đàm phán thương mại vòng 3 tại Bắc Kinh. Hai bên không công bố đạt được bất kỳ thỏa thuận nào, không chỉ không đưa ra tuyên bố chung mà còn không cung cấp chi tiết nào về cuộc đàm phán.	
Ngày 06/6/2018		Trung Quốc đề xuất mua thêm 25 tỉ USD hàng từ Mỹ.
Ngày 15/6/2018	Mỹ công bố danh sách áp thuế cuối cùng. Danh sách 1 sẽ áp mức thuế 25% lên 818 sản phẩm	

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
	trị giá 34 tỉ USD (giảm xuống từ 1.334 sản phẩm ban đầu) và chính thức có hiệu lực vào ngày 06/7/2018. Danh sách 2 bao gồm 284 sản phẩm (trị giá 16 tỉ USD), vẫn đang trong tiến trình cân nhắc.	
Ngày 16/6/2018		Trung Quốc cũng thay đổi danh sách áp thuế (25% cho 106 sản phẩm). Danh sách 1 sẽ áp thuế 25% lên 545 sản phẩm (trị giá 34 tỉ USD), chính thức có hiệu lực vào ngày 06/7/2018. Danh sách 2 bao gồm 114 sản phẩm (trị giá 16 tỉ USD).
Ngày 19/6/2018	Mỹ tuyên bố sẽ áp thuế nhập khẩu lên thêm 200 tỉ USD hàng từ Trung Quốc nếu Trung Quốc trả đũa.	
Ngày 06/7/2018	Gói thuế nhập khẩu lên 34 tỉ USD hàng từ Trung Quốc bắt đầu. ZTE được phép hoạt động giới hạn tại Mỹ.	Trung Quốc đáp trả bằng gói thuế quan 25% tương tự lên 34 tỉ USD hàng nhập khẩu từ Mỹ.
Ngày 10/7/2018	Mỹ công bố Danh sách 3 dự kiến sẽ áp thuế 10% lên 6.000 sản phẩm có xuất xứ từ Trung Quốc, trị giá 200 tỉ USD.	

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Ngày 02/8/2018	Mỹ cân nhắc áp thuế 25% thay vì mức 10% dự kiến lên 200 tỉ USD hàng từ Trung Quốc trong Danh sách 3. Bộ Thương mại Mỹ cũng thêm 44 mặt hàng Trung Quốc vào danh sách kiểm soát xuất khẩu, coi chúng là “nguy cơ nghiêm trọng” đe dọa an ninh quốc gia Mỹ.	
Ngày 03/8/2018		Đáp trả lại Danh sách 3 của Mỹ, Trung Quốc cũng công bố Danh sách 3 của mình, dự kiến áp thuế bổ sung lên 5.207 mặt hàng từ Mỹ, trị giá 60 tỉ USD.
Ngày 07/8/2018	Mỹ công bố bản Danh sách 2 cuối cùng, áp thuế 25% (thay vì 10% như dự tính) lên 279 mặt hàng từ Trung Quốc, trị giá khoảng 16 tỉ USD (bỏ bớt 5 mặt hàng so với ban đầu).	Trung Quốc công bố Danh sách 2 áp thuế 25% lên 16 tỉ USD hàng từ Mỹ, chính thức có hiệu lực vào ngày 23/8/2018.
Ngày 14/8/2018		Trung Quốc đệ đơn kiện Mỹ lên WTO về việc Mỹ áp thuế lên pin mặt trời, làm ảnh hưởng đến lợi ích thương mại của Trung Quốc.

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Từ ngày 22 đến ngày 23/8/2018	Đại diện phía Mỹ và Trung Quốc gặp gỡ và thảo luận lần đầu tiên kể từ khi chiến tranh thương mại bắt đầu. Không có tiến triển gì đáng kể.	
Ngày 23/8/2018	Thuế nhập khẩu lên 16 tỉ USD hàng từ Trung Quốc bắt đầu có hiệu lực.	Danh sách áp thuế trả đũa trị giá 16 tỷ USD của Trung Quốc nhằm vào hàng nhập khẩu từ Mỹ có hiệu lực đồng thời với lệnh áp thuế của Mỹ.
Ngày 06/9/2018	Kết thúc thời hạn lấy ý kiến dư luận cho đề xuất đánh thuế cho gói hàng hóa trị giá 200 tỉ USD của chính quyền Trump.	Trung Quốc tuyên bố sẽ trả đũa bằng cách áp thuế lên 60 tỉ USD hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ.
Ngày 07/9/2018	Tổng thống Trump đe dọa sẽ đánh thuế thêm 267 tỉ USD hàng nhập khẩu từ Trung Quốc sau gói 200 tỉ USD nếu thấy cần thiết.	
Ngày 12/9/2018	Mỹ chủ động đề xuất một cuộc đàm phán với Trung Quốc.	
Ngày 17/9/2018	USTR công bố bản chính thức Danh sách 3 trị giá 200 tỉ USD, áp mức thuế 10% có hiệu lực từ ngày 24/9/2018; sau đó tăng mức thuế lên 25% kể từ ngày 01/01/2019.	
Ngày 18/9/2018		Trung Quốc tuyên bố sẽ tiến hành gói áp thuế trả đũa trị giá 60 tỉ USD lên hàng từ Mỹ, sẽ có hiệu lực đồng thời với gói áp thuế 200 tỉ USD của Mỹ lên hàng Trung Quốc, vào ngày 24/9/2018.

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Ngày 22/9/2018		Trung Quốc hủy bỏ cuộc hẹn gặp với Mỹ để đàm phán về gói áp thuế trị giá 200 tỉ USD của Mỹ.
Ngày 24/9/2018	Mỹ chính thức áp thuế 10% lên 200 tỉ USD hàng từ Trung Quốc, đưa tổng trị giá hàng Trung Quốc bị áp thuế lên tới 250 tỉ USD. Mức thuế này sẽ tăng lên 25% kể từ ngày 01/01/2019.	Trung Quốc chính thức áp thuế 5 - 10% lên 60 tỉ USD hàng từ Mỹ. Trung Quốc phát hành "Sách Trắng", đề cập tới vị thế chính phủ trong quan hệ thương mại Mỹ - Trung.
Ngày 25/10/2018	Mỹ và Trung Quốc chính thức nối lại liên hệ, chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ bên lề Hội nghị G20.	
Ngày 30/10/2018	Mỹ tuyên bố sẽ chuẩn bị công bố danh sách áp thuế lên tất cả những mặt hàng còn lại của Trung Quốc trị giá 257 tỉ USD vào đầu tháng 12/2018 nếu cuộc gặp bên lề G20 không đạt được tiến triển.	
Ngày 02/12/2018	Mỹ và Trung Quốc đạt được “thỏa thuận đình chiến thương mại”, nhất trí không áp đặt các biện pháp thuế quan mới trong vòng 90 ngày, cho tới ngày 01/3/2019 và hai bên sẽ đàm phán để đạt được thỏa thuận thương mại chung. Mỹ sẽ hoãn lại kế hoạch tăng thuế trong Danh sách 3 từ 10% lên 25% dự kiến áp dụng vào ngày 01/01/2019 và không áp thuế mới lên 267 tỉ USD hàng hóa từ Trung Quốc. Đổi lại, Trung Quốc	

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
	sẽ mua nhiều hàng hóa từ Mỹ hơn, đặc biệt là các mặt hàng nông nghiệp và năng lượng.	
Ngày 14/12/2018		Trung Quốc thông báo tạm thời loại bỏ khoản thuế 25% áp lên ô tô Mỹ và 5% lên một số mặt hàng phụ kiện ô tô trong 3 tháng, bắt đầu từ ngày 01/01/2019. Đồng thời, Trung Quốc khôi phục việc mua dầu đậu tương từ Mỹ.
Từ ngày 07 đến ngày 09/01/2019	Mỹ và Trung Quốc bắt đầu cuộc hội đàm lần đầu tiên tại Bắc Kinh sau khi đạt được “thỏa thuận đình chiến thương mại”. Cuộc thảo luận bao gồm: 1) Vấn đề về thương mại như mất cân bằng thương mại trong những lĩnh vực nhất định; 2) Những vấn đề về thể chế như chuyển giao công nghệ bắt buộc, bảo vệ tài sản trí tuệ và hàng rào phi thuế quan. Cuộc gặp được cho là đã đặt nền tảng hướng tới giải quyết vấn đề các bên quan tâm nhưng những vấn đề quan trọng vẫn còn.	
Từ ngày 30 đến ngày 31/01/2019	Mỹ và Trung Quốc tiến hành cuộc hội đàm lần hai tại Oasinhơn. Trung Quốc đã đề nghị mua 5 triệu tấn dầu đậu tương từ Mỹ. Tổng thống Mỹ Donald Trump thông báo rằng ông và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình sẽ có cuộc gặp trực tiếp vào tháng 02/2019.	
Ngày 07/02/2019	Tổng thống Mỹ thông báo rằng ông và ông Tập Cận Bình sẽ không gặp nhau trước ngày thỏa thuận đình chiến hết hạn (ngày 01/3/2019).	
Từ ngày 11 đến ngày 15/02/2019	Mỹ và Trung Quốc tiến hành hội đàm tại Bắc Kinh. Chủ tịch Tập Cận Bình đã gặp trưởng phái đoàn đàm phán Mỹ, hành động được coi là thể hiện sự thiện chí. Hai bên vẫn chưa giải quyết được bất đồng nhưng đồng ý tiếp tục các cuộc thảo luận tại Oasinhơn.	

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Từ ngày 21 đến ngày 24/02/2019	Mỹ và Trung Quốc tiến hành hội đàm tại Oasinhthon. Tổng thống Trump thông báo gia hạn đình chiến thương mại Mỹ - Trung vì những nỗ lực đã đạt được trong các cuộc đàm phán. Dù không đưa ra thời hạn cụ thể, ông Trump bày tỏ hy vọng cuộc gặp có thể diễn ra trong tháng 3.	
Ngày 01/3/2019	<p>Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump yêu cầu Trung Quốc "ngay lập tức" dỡ bỏ toàn bộ thuế quan đối với các sản phẩm nông nghiệp của Mỹ.</p> <p>Ông Trump nói ông đưa ra yêu cầu bởi "chúng ta đang tiến tới một cách rất tốt đẹp các cuộc thảo luận".</p> <p>Mỹ hoàn áp dụng biểu thuế quan tăng từ 10% lên 25% đối với hàng hóa Trung Quốc.</p>	
Ngày 30/4/2019	Đại diện Thương mại Hoa Kỳ Robert Lighthizer và Phó Thủ tướng Trung Quốc Lưu Hạc đồng chủ tọa vòng đàm phán với hy vọng giải quyết các vấn đề còn mâu thuẫn trong thỏa thuận chiến tranh thương mại.	
Ngày 03/5/2019	<p>Mỹ cáo buộc trong 7 chương của dự thảo thỏa thuận, mỗi chương, Trung Quốc đã xóa đi phần cam kết của nước này về việc thay đổi luật pháp, vốn để giải quyết các phàn nàn chủ chốt khiến Mỹ châm ngòi chiến tranh thương mại. Đó là</p>	<p>Bắc Kinh đã gửi tới Oasinhthon phần sửa đổi với dự thảo thỏa thuận thương mại gần 150 trang.</p>

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
	đánh cắp bản quyền sở hữu trí tuệ và bí mật thương mại, chuyển giao công nghệ ép buộc, chính sách về cạnh tranh, tiếp cận dịch vụ tài chính và thao túng tiền tệ.	
Ngày 05/5/2019	Tổng thống Mỹ Donald Trump ngày 05/5 thông báo trên Twitter rằng mức thuế nhập khẩu 10% đang áp dụng với 200 tỉ USD hàng Trung Quốc sẽ được tăng lên thành 25%. Bắt đầu từ 0h01 ngày 10/5 (giờ Mỹ).	
Ngày 08/5/2019		Bộ Thương mại Trung Quốc ra thông báo, tuyên bố leo thang đối đầu thương mại là không phù hợp với “lợi ích của nhân dân hai nước và thế giới”. Cảnh báo “nếu Mỹ thực thi các biện pháp thuế quan thì Trung Quốc sẽ buộc phải áp đặt biện pháp trả đũa cần thiết”.
Từ ngày 09 đến ngày 10/5/2019	Mỹ cáo buộc Bắc Kinh đã phá thỏa thuận khi rút lại những cam kết được đưa ra trước đó trên bàn đàm phán. Mức thuế 25% với hàng hóa trị giá 200 tỉ USD của Trung Quốc chính thức có hiệu lực	Phó Thủ tướng Lưu Hạc dẫn đầu đoàn đàm phán của Trung Quốc đến tham dự vòng đàm phán thứ 11 tại Oasinhthon.

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Ngày 13/5/2019	<p>Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ (USTR) công bố danh sách 300 tỉ USD hàng Trung Quốc có thể bị áp thuế nhập khẩu 25%, có khả năng bắt đầu từ ngày 24/6. Danh sách này gồm 3.805 loại hàng hóa có thể chịu mức thuế quan lên đến 25%, trong đó bao gồm điện thoại di động và máy tính xách tay.</p> <p>USTR cũng tuyên bố sẽ tổ chức điều trần công khai về danh sách trên vào ngày 17/6, đồng nghĩa thời hạn sớm nhất để đợt tăng thuế nhập khẩu mới có hiệu lực sẽ là 24/6.</p>	<p>Trung Quốc tuyên bố đáp trả thuế quan đối với 60 tỷ USD giá trị hàng nhập khẩu từ Mỹ, trả đũa động thái gia tăng trước đó của Oasinhton. Theo đó, Bộ Tài chính Trung Quốc cho biết sẽ đánh thuế bổ sung lên tới 25% đối với hơn 5.000 sản phẩm đến từ Mỹ. Bên cạnh đó, những sản phẩm khác sẽ bị đánh thuế bổ sung ở mức 20%, 10% hoặc 5%. Mức thuế quan mới có hiệu lực vào ngày 01/6/2019, nhắm vào các mặt hàng nông sản của Mỹ.</p>
Ngày 29/5/2019	Bộ Thương mại Mỹ tuyên bố sẽ áp đặt các mức thuế chống bán phá giá sơ bộ đối với mặt hàng đệm và thùng đựng bia bằng thép không gỉ do Trung Quốc sản xuất. Theo thông báo, Chính phủ Mỹ sẽ áp đặt các mức thuế lên tới 79,7% đối với thùng bia của Trung Quốc.	
Ngày 30/5/2019	Cục Công nghiệp và An ninh (BIS) thuộc Bộ Thương mại Mỹ công bố danh sách đen có	

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
	tên chính thức là “danh sách thực thể” bao gồm 143 thực thể. Đa số các thực thể này hoạt động trong các lĩnh vực như điện tử, hàng không, chất bán dẫn, kỹ thuật và vật liệu công nghệ cao như Viện Thiết bị điều khiển tự động Bắc Kinh, Viện Nghiên cứu công nghệ hàng không Bắc Kinh, Viện Máy điện Bắc Kinh, Trung tâm nghiên cứu và phát triển khí động học Trung Quốc hay Tập đoàn công nghệ điện tử Trung Quốc.	
Ngày 31/5/2019		Bộ Thương mại Trung Quốc tuyên bố họ cũng sẽ công bố danh sách “thực thể không đáng tin cậy” nhằm đáp trả Mỹ. Danh sách này sẽ bao gồm “các doanh nghiệp, tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài không tuân thủ các quy tắc thị trường, đi chệch khỏi tinh thần hợp đồng, áp đặt cấm vận hoặc ngừng cung cấp cho doanh nghiệp Trung Quốc vì mục đích phi thương mại, làm tổn hại nghiêm trọng các quyền và lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp Trung Quốc”.

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Ngày 01/6/2019		Các thuế suất mới được Trung Quốc công bố vào ngày 13/5 chính thức có hiệu lực từ 0h00 (giờ địa phương), áp mức 20% hoặc 25% cho hơn phân nửa số hàng hóa trong danh sách 5.140 mặt hàng của Mỹ với tổng trị giá 60 tỉ USD.
Ngày 02/6/2019		Văn phòng thông tin Quốc vụ viện Trung Quốc đã công bố “Sách trắng” về thương chiến Mỹ - Trung với tiêu đề: “Quan điểm của Trung Quốc về tham vấn thương mại và kinh tế Trung - Mỹ”.
Từ ngày 17 đến ngày 25/6/2019	Mỹ tiến hành một cuộc điều trần công khai về đề xuất áp thuế quan bối补充 trị giá 300 tỉ USD hàng hóa khác của Trung Quốc.	
Ngày 18/6/2019	Tổng thống Mỹ Donald Trump và Chủ tịch Tập Cận Bình đã thống nhất tổ chức cuộc gặp mở rộng Hội nghị thượng đỉnh G20 diễn ra tại Osaka, Nhật Bản vào hai ngày 28 - 29/6/2019.	
Ngày 29/6/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng thống Mỹ Donald Trump và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã đạt được thỏa thuận bên lề Hội nghị thượng đỉnh G20 tại Nhật Bản. - Tổng thống Mỹ Donald Trump đã đồng ý ngưng áp thuế nhập khẩu mới đối với hàng hóa xuất xứ Trung Quốc trong lúc hai bên nối lại đàm phán, sẽ giảm bớt một số lệnh giới hạn xuất khẩu đối với tập đoàn công nghệ hàng đầu Trung Quốc Huawei, 	

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
	đồng thời Trung Quốc sẽ tái khởi động việc mua vào số lượng lớn các mặt hàng nông sản của Mỹ.	
Ngày 01/9/2019	Vòng áp thuế thứ ba có hiệu lực đối với khoảng 125 tỉ USD hàng hóa Trung Quốc với mức thuế 15%, liên quan tới các mặt hàng như máy tính bảng, máy in đa năng, các loại giày dép, máy nghe nhạc thông minh, bộ nhớ flash...	
Ngày 24/9/2019	Vòng áp thuế thứ hai có hiệu lực đối với 200 tỉ USD hàng hóa Trung Quốc với mức thuế là 10%. Tuy nhiên, vào ngày 10/5/2019, Tổng thống Trump đã nâng mức thuế này lên 25%.	
Đầu tháng 10/2019	Thủ tướng Trung Quốc cho biết Bắc Kinh sẵn sàng ký thỏa thuận với Mỹ về những vấn đề cả 2 bên cùng quan tâm. Ông kỳ vọng điều này sẽ giúp ngăn chặn mâu thuẫn thêm sâu sắc khiến căng thẳng leo thang.	
Đầu tháng 10/2019	Trong vòng đàm phán thứ 13, hai bên đã đạt được thỏa thuận tạm thời và ông Trump quyết định không nâng thuế đối với 250 tỉ USD hàng hóa Trung Quốc từ 25% lên 30% nữa.	
Ngày 11/10/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng thống Trump thông báo về một thỏa thuận thương mại giai đoạn một, nhằm giải quyết các vấn đề quan trọng về thực tiễn thương mại Mỹ cũng như tiền tệ Trung Quốc. - Theo kế hoạch ban đầu, thỏa thuận thương mại giai đoạn một được ký bên lề Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) tại Chile ngày 16 - 17/11. Tuy nhiên, sự kiện bị hủy do tình hình bất ổn ở Chile. - Đến nay, trên thực tế, hai bên chưa thể hoàn thiện bất kỳ thỏa thuận nào. Trong khi Trung Quốc muốn Mỹ dỡ bỏ các mức áp thuế hiện tại, Tổng thống Trump không đồng ý. Các quan chức Mỹ muốn Trung Quốc mua nông sản, Bắc Kinh lại không xem đây là phương án khả thi. 	

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
Đầu tháng 11/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Phát ngôn viên Bộ Thương mại Trung Quốc Cao Phong cho biết nước này đã đồng ý cùng Mỹ dỡ bỏ thuế quan thương mại hiện có giữa hai bên theo từng giai đoạn. Trung Quốc không nêu mốc thời gian cụ thể của việc dỡ bỏ thuế quan, nhưng cho biết đây là yếu tố quan trọng của bất kỳ thỏa thuận nào. Tỷ lệ thuế quan được dỡ bỏ của hai bên phải tương đương nhau và việc dỡ bỏ bao nhiêu cũng phải được đàm phán. - Sau tuyên bố của Trung Quốc, Mỹ tin sẽ sớm đạt thỏa thuận thương mại với Trung Quốc sau khi hai nước nhất trí dỡ dần thuế quan. 	
Từ ngày 08 đến ngày 13/11/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Hãng tin Reuters thực hiện thăm dò với hơn 100 nhà kinh tế cho thấy, đa số chuyên gia nhận định cuộc thương chiến Mỹ - Trung khó có thể kết thúc trong năm tới. - Ngoài ra, hơn 3/4 trong số 53 nhà kinh tế lựa chọn trả lời câu hỏi bổ sung cho biết một thỏa thuận “ngừng bắn vĩnh viễn” cho cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc là không thể xảy ra trong năm tới. 	
Ngày 19/11/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng thống Mỹ cho biết nếu Mỹ và Trung Quốc không đạt thỏa thuận thương mại, sẽ nâng các mức thuế “thậm chí cao hơn”, bởi Mỹ cho rằng Trung Quốc chưa có được thái độ thiện chí cần thiết trong các cuộc đàm phán thương mại, và Trung Quốc khao khát đạt được thỏa thuận thương mại với Mỹ, nhưng Mỹ mới là bên quyết định hai bên có đạt được thỏa thuận hay không. - Điều cốt yếu, như Tổng thống Trump nhấn mạnh, Trung Quốc sẽ phải đồng ý với một thỏa thuận thương mại “làm hài lòng” nước Mỹ. - Mặt khác, hiện nay, Mỹ cũng đang chuẩn bị cho vòng áp thuế thứ tư đối với 156 tỉ USD hàng hóa Trung Quốc. Vòng áp thuế 	

Thời gian	Động thái các bên	
	Mỹ	Trung Quốc
	<p>này dự kiến có hiệu lực từ ngày 15/12/2019 với mức thuế 15%, liên quan tới điện thoại, máy tính xách tay, đồ chơi, hàng thời trang...</p> <p>- Trên thực tế, Mỹ đã đồng ý không thực hiện vòng áp thuế bổ sung thứ tư vào tháng 12/2019, coi đây là một phần của thỏa thuận thương mại Mỹ - Trung giai đoạn một.</p>	

3. Tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đến nền kinh tế thế giới

Sự leo thang căng thẳng giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới đã vượt qua biên giới hai nước, tác động mạnh mẽ tới nền kinh tế toàn cầu. Nhìn tổng thể, tăng trưởng của hai nền kinh tế lớn nhất bị giảm sút sẽ khiến tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy giảm vì hai nền kinh tế này chiếm đến 40% GDP toàn cầu¹. Tăng trưởng của Trung Quốc bị ảnh hưởng thì những quốc gia nào là nguồn cung nguyên liệu cho Trung Quốc sẽ là người thua thiệt như Brazil, Nam Phi, Ôxtrâylia... Mặt khác, nhiều nền kinh tế châu Á, nơi phân bố các chuỗi sản xuất toàn cầu liên quan đến Trung Quốc cũng sẽ chịu thiệt hại. Mức thiệt hại tùy thuộc vào mật độ phân bố của các chuỗi sản xuất này.

1. Theo phân tích của Oxford Economic thì việc 2 bên đánh thuế vào nhau như hiện nay sẽ khiến tăng trưởng hằng năm của Trung Quốc có thể mất 0,8% trong khi Mỹ mất 0,3%, còn dự báo tăng trưởng toàn cầu trong năm 2019 đã bị cắt giảm từ 3,5% xuống còn 3,3%.

Ngược lại, những quốc gia là đối thủ cạnh tranh với Trung Quốc (trong đó có Việt Nam) trên thị trường Mỹ sẽ được hưởng lợi do hàng hóa có thêm sức cạnh tranh hơn so với hàng hóa Trung Quốc¹. Nhìn chung, bất ổn trong thương mại quốc tế cũng sẽ dẫn đến các bất ổn của thị trường quốc tế, nếu kéo dài sẽ ảnh hưởng bất lợi đến tăng trưởng, lạm phát, công ăn việc làm và nhiều khía cạnh khác của kinh tế vĩ mô.

Chiến tranh thương mại tác động trực tiếp đến các công ty, doanh nghiệp của các nền kinh tế lớn, bởi một thực tế các công ty ở Mỹ, cũng như nhiều nước khác đều cần tới Trung Quốc do hiện không có quốc gia nào có thể thay thế nước này về khả năng sản xuất, quy mô cũng như giá cả. Mặc dù thỏa thuận đình chiến gần đây đã giúp 300 tỉ USD hàng hóa còn lại của Trung Quốc tránh bị Mỹ đánh thuế, nhưng các mức thuế trước đây vẫn được giữ nguyên, và hiện chưa có dấu hiệu nào cho thấy thương chiến Mỹ - Trung sẽ nhanh chóng kết thúc. Chính sự bế tắc này khiến rất nhiều doanh nghiệp khó có thể vạch ra các đường lối chiến lược cho việc tìm nguồn cung ứng năng động và hiệu quả.

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung không chỉ gây tổn hại nặng nề đến thương mại của hai nước mà còn ảnh

1. Xem Bùi Ngọc Sơn: “Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và những tác động đối với Việt Nam”, *Thông tin Báo cáo viên*, số 6, tháng 6/2019, tr.46-49.

hưởng rất lớn đến các quốc gia khác trên thế giới. Trong đó, sự suy yếu về đầu tư, làm giảm chi tiêu, làm xáo trộn thị trường tài chính và làm chậm đi tăng trưởng của kinh tế toàn cầu... là những hậu quả nghiêm trọng có thể nhìn nhận ngay trong bối cảnh cuộc cạnh tranh thương mại này nổ ra.

Bộ phận dự báo và phân tích kinh tế (EIU) của tạp chí *The Economist* nhận định từ đầu năm 2018, chính sách thương mại đang trở thành nguy cơ lớn nhất đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Cũng theo dự báo thì tăng trưởng kinh tế toàn cầu có thể giảm từ 1 đến 3% trong vài năm tới¹.

Mức độ leo thang của sự thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ cũng như tác động của nó đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ phụ thuộc vào phản ứng của một số đối tác thương mại chủ chốt của Mỹ, trong đó đáng lưu ý là Liên minh châu Âu (EU) và Trung Quốc.Thêm vào đó, làn sóng mới về chủ nghĩa bảo hộ sẽ khiến thế giới khó ứng phó trước những nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu trong tương lai, xét từ khía cạnh thuế nhập khẩu tăng làm giảm sức chi tiêu của người tiêu dùng.

Các nước thành viên của WTO cũng bày tỏ quan ngại về những căng thẳng thương mại đang ngày càng gia tăng và những nguy cơ xuất phát từ sự trỗi dậy của chủ nghĩa bảo hộ cũng như những nguy cơ đối với hệ thống

1. Xem <https://vnexpress.net/kinh-doanh/toan-cau-chiu-tac-dong-the-nao-tu-chien-tranh-thuong-mai-my-trung-3774032.html>.

thương mại đa phương và thương mại thế giới. WTO kêu gọi các nước thành viên tránh thực thi các biện pháp bảo hộ cũng như những hành động làm leo thang căng thẳng.

Tổng Giám đốc WTO Roberto Azevedo từng cảnh báo, mặc dù thế giới có thể đạt nhịp độ tăng trưởng mạnh trong năm 2018 và 2019, song tiến bộ quan trọng này có thể nhanh chóng bị tổn hại nếu các chính phủ chỉ dựa vào các chính sách thương mại hạn chế, đặc biệt các biện pháp trả đũa thương mại leo thang không thể kiểm soát nổi.

Phân tích của WTO cho thấy, Hàn Quốc, Malaixia, Đài Loan (Trung Quốc) và Xingapo sẽ là các nền kinh tế gặt rủi ro cao nhất tại châu Á vì chiến tranh thương mại Mỹ - Trung do các nước này có độ mở thương mại cao và tham gia nhiều vào chuỗi cung ứng. Theo đó, tăng trưởng GDP của Hàn Quốc có thể mất 0,4% trong năm 2019. Con số này của Malaixia và Đài Loan (Trung Quốc) đều được dự báo là 0,6%, còn Xingapo là 0,8%. Hơn nữa, tác động này có thể lên gấp đôi trong thời gian tiếp theo... Đồng thời, khi phân tích giá trị thặng dư của hàng xuất khẩu Trung Quốc, tính theo xuất xứ, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) cho biết, Đài Loan (Trung Quốc) là nền kinh tế tham gia nhiều nhất vào số hàng hóa này, với hơn 8% GDP; theo sau là Malaixia (6%), Hàn Quốc, Hồng Kông (Trung Quốc), Xingapo với khoảng 4 - 5%, Philíppin, Thái Lan và Việt Nam khoảng 3%, Ôxtraylia, Nhật Bản, Indônêxia là 2%.

Bên cạnh đó, theo số liệu của WTO năm 2018, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tăng 11% lên 17.200 tỉ USD. Trong đó, ước tính cứ mỗi 100 tỉ USD hàng hóa bị ảnh hưởng bởi thuế nhập khẩu, thương mại toàn cầu sẽ giảm 0,5%. Việc này sẽ kéo theo tăng trưởng toàn cầu mất 0,1%. Lạm phát cũng sẽ tăng 0,1 - 0,3%, chưa tính biến động tỷ giá¹.

II- TÁC ĐỘNG CỦA CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG ĐẾN NỀN KINH TẾ VIỆT NAM

Việt Nam tuy không phải là đối tác hàng đầu của cả Mỹ và Trung Quốc nhưng lại có vị trí chiến lược vô cùng quan trọng trong chiến lược của cả hai nước tại Đông Nam Á. Việt Nam nằm ở trung tâm Đông Nam Á, là cầu nối giữa Đông Nam Á hải đảo và Đông Nam Á lục địa, thuộc phạm vi giao thoa lợi ích của hai cường quốc. Hơn nữa, hai quốc gia này lần lượt là hai bạn hàng lớn nhất của Việt Nam trên trường quốc tế, bởi vậy những tác động từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đối với Việt Nam cần nhìn nhận sâu sắc và toàn diện trên cả 2 mặt tích cực và tiêu cực.

1. Những tác động tích cực

Theo nhận định của các chuyên gia Việt Nam thì

1. Xem <https://vnexpress.net/kinh-doanh/toan-cau-chiu-tac-dong-the-nao-tu-chien-tranh-thuong-mai-my-trung-3774032.html>.

trong ngắn hạn, Việt Nam có thể hưởng lợi từ cảng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc thông qua kênh xuất - nhập khẩu và đầu tư nước ngoài.

Thứ nhất, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung tạo cơ hội giúp Việt Nam tăng quá trình chuyển dịch cơ cấu thị trường, có thêm động lực để đa dạng kinh tế, giảm bớt sự phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc.

Sự tác động của chiến tranh thương mại làm rõ hơn sự phụ thuộc kinh tế của Việt Nam vào Trung Quốc và sự phụ thuộc này làm tăng rủi ro cho Việt Nam. Giám đốc Điều hành Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và phát triển quan hệ quốc tế (CSSD) - Bùi Băng Biên, cho rằng: Việc di dời nhà máy tới Việt Nam từ Trung Quốc diễn ra ngày một nhiều thì càng có nhiều khả năng Oasinhton sẽ từ chối các sản phẩm của Việt Nam. Tháng 5/2018, Mỹ đã áp thuế đối với thép Việt Nam vì cho rằng Trung Quốc đang sử dụng Việt Nam để tránh các biện pháp chống bán phá giá do Mỹ áp đặt đối với thép Trung Quốc. Có thể thấy, đây chính là một trong những điểm yếu của nền kinh tế Việt Nam giữa cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung. Đồng thời đây là cơ hội thúc đẩy Việt Nam thêm quyết tâm đa dạng hóa rủi ro và theo đuổi các hiệp định thương mại với nhiều đối tác khác nhau, cho phép Việt Nam giảm ảnh hưởng của Trung Quốc mà không phải hạn chế đầu tư của Trung Quốc. "Không ngẫu nhiên mà Việt Nam đã cố gắng phát triển mối quan hệ với các đối tác đầu tư lớn khác như Hàn Quốc, Nhật Bản hay Đài Loan" - Người

đứng đầu khu vực ASEAN của Hãng nghiên cứu thị trường Dezan Shira, Max Maxfield Brown, cho biết¹. Tính từ thời điểm Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) vào năm 2007 tới năm 2019, Việt Nam đã tham gia đàm phán và ký kết 16 Hiệp định thương mại tự do (FTA). Theo thống kê của Bộ Công thương, trong 16 FTA, có 12 FTA đã ký kết và có hiệu lực, 1 FTA đã kết thúc đàm phán và rà soát pháp lý phục vụ phê chuẩn (FTA Việt Nam - EU) và 3 FTA khác đang trong quá trình đàm phán, gồm: RCEP (ASEAN+6 - Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực giữa ASEAN và 6 đối tác đã có FTA với ASEAN là Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Ôxtrâylia và Niu Dilân); Việt Nam - EFTA (bao gồm 4 nước Thụy Sĩ, Na Uy, Aixolen, Líttenxotên) và Việt Nam - Ixraen².

Thứ hai, căng thẳng thương mại Mỹ - Trung là cơ hội để Việt Nam gia tăng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa vào thị trường hai nước, từ đó gia tăng thị phần của doanh nghiệp Việt Nam tại hai thị trường lớn này khi hai bên từ chối nhau.

TS. Trần Toàn Thắng, Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế xã hội quốc gia cho rằng, cuộc chiến thương mại sẽ tạo ra lỗ hổng thị trường: “Lỗ hổng thị trường của cả Mỹ và Trung Quốc xuất hiện làm tăng nhu cầu nhập khẩu từ

1. Xem Mạnh Đức: “Việt Nam sẽ giảm phụ thuộc kinh tế với Trung Quốc”, tạp chí *Nhip cầu đầu tư*, ngày 13/12/2018.

2. Xem <http://kinhtedothi.vn/khai-thac-hieu-quoc-cac-hiep-dinh-thuong-mai-tu-do-xuat-khau-gia-tang-ca-luong-va-chat-345722.html>.

Việt Nam. Trong danh mục 250 tỉ USD xuất khẩu của Trung Quốc sang Mỹ bị áp thuế, có rất nhiều hàng tiêu dùng, vì vậy cơ hội cho hàng xuất khẩu của Việt Nam là khá lớn”¹.

Đối với thị trường Mỹ, theo dữ liệu từ Cục Thống kê Mỹ, nhập khẩu vào Mỹ từ Việt Nam tăng 40,2% trong 3 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm ngoái. Theo tạp chí *Bloomberg*, đây là tốc độ tăng nhanh nhất trong nhóm 12 nước xuất khẩu lớn nhất vào Mỹ năm 2018. Đứng sau Việt Nam là Hàn Quốc với tốc độ tăng 18,4%, Đài Loan (Trung Quốc) tăng 22%, Bangladesh 13%. Cũng theo tạp chí *Bloomberg* (Mỹ) ngày 28/5/2019 dự đoán, nếu giữ vững đà tăng trưởng này trong cả năm, Việt Nam có thể bỏ xa Italia, Pháp, Anh và Ấn Độ, vươn lên vị trí thứ 7 trong nhóm những quốc gia xuất khẩu hàng đầu tới Mỹ. Theo đó, tổng giá trị xuất khẩu đến Mỹ của Việt Nam có thể đạt 69 tỉ USD. Trước đây, Việt Nam chỉ đứng thứ 12 trong danh sách này, với giá trị hàng hóa xuất khẩu sang Mỹ đạt 49,2 tỉ USD. Xuất khẩu của Nhật Bản, Hàn Quốc, Xingapo và Đài Loan (Trung Quốc) đều suy giảm trong tháng 4, trong khi xuất khẩu Việt Nam tăng 7,5% cũng trong tháng này nếu so với cách đây một năm². Theo thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong quý I/2019,

1. Thu Hà: “Tận dụng cơ hội trước chiến tranh thương mại Mỹ - Trung”, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, ngày 28/5/2019.

2. Xem <http://baochinhphu.vn/Thi-truong/Bloomberg-Hang-Viet-Nam-xuat-khau-vao-My-tang-manh/367047.vgp>.

xuất khẩu sang thị trường Mỹ đạt tốc độ tăng trưởng cao nhất trong các thị trường chủ lực của Việt Nam (tăng 28,8% so với cùng kỳ năm 2018). Mỹ tiếp tục là quốc gia có thị trường nhập khẩu nhiều nhất các mặt hàng của Việt Nam với tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa là 13,3 tỉ USD, chiếm 22,6% tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước. Một số ngành đáng chú ý như dệt may với giá trị xuất khẩu 4,42 tỉ USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước; giày dép (2 tỉ USD), tăng 13,5%; máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng tăng hơn 54% (1,3 tỉ USD); gỗ và sản phẩm gỗ (1,42 tỉ USD), tăng 34,7%, đặc biệt đáng chú ý là nhóm hàng điện thoại và các loại linh kiện (2,65 tỉ USD), tăng 87,2%. Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất đối với mặt hàng này, chiếm gần 22% tổng kim ngạch xuất khẩu điện thoại và linh kiện của Việt Nam trong quý I¹.

Về phía Trung Quốc, theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, năm 2018 kim ngạch thương mại Việt - Trung đạt 106,7 tỉ USD, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, Việt Nam xuất khẩu 41,26 tỉ USD, tăng 16,56%; nhập khẩu 65,43 tỉ USD, tăng 11,68%. Trung Quốc là đối tác thương mại đầu tiên của Việt Nam lập được kỷ lục thương mại với con số hơn 106 tỉ USD. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu năm 2018

1. Xem <https://www.customs.gov.vn/lists/thongkehaiquan/viewdetails.aspx?ID=1620&category=Ph%C3%A2n%20t%C3%Adch%20%C4%91%E1%BB%8Bnh%20k%E1%BB%&Group=Ph%C3%A2n%20t%C3%ADch>.

của Việt Nam nhanh hơn tốc độ tăng trưởng kim ngạch nhập khẩu từ Trung Quốc là 5% nếu so với cùng kỳ năm 2017. Trung Quốc tiếp tục là đối tác thương mại lớn nhất, thị trường nhập khẩu lớn nhất, đồng thời là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của Việt Nam, sau Mỹ. Việt Nam đã vượt qua Malaixia trở thành đối tác số một của Trung Quốc trong ASEAN và vươn lên trở thành đối tác thương mại lớn thứ 8 của Trung Quốc, là thị trường xuất khẩu lớn thứ 5 và là thị trường cung cấp hàng hóa lớn thứ 9 cho Trung Quốc trên thế giới¹. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực trong năm 2018 là điện thoại các loại và linh kiện từ Việt Nam (9,38 tỉ USD) tăng 31,1% so với năm trước; hàng dệt may (1,5 tỉ USD), tăng 39,6%; sản phẩm điện tử và linh kiện điện tử (8,36 tỷ USD), tăng 21,9%; giày dép các loại (1,49 tỉ USD), tăng 30,8%². Ngoài việc tăng cường xuất khẩu, Việt Nam còn có thêm cơ hội mua nguyên vật liệu, phụ kiện từ Trung Quốc với giá thấp hơn do đồng nhân dân tệ giảm giá và cơ hội có thêm những đơn hàng từ cả hai thị trường này. Thị trường dệt may đã có những tín hiệu tích cực đầu tiên khi 3 công ty lớn của Mỹ có truyền thống đặt gia công tại Việt Nam là Columbia, Nike và Adidas đã có lượng đơn hàng cao đột biến do họ đang

1. Xem <https://tuoitre.vn/thuong-mai-hai-chieu-viet-nam-xuat-khau-41-ti-usd-nhap-khau-cua-trung-quoc-65-ti-usd-20190320110113289.htm>.

2. Xem <https://www.customs.gov.vn/Lists/Thongkehaiquan/ViewDetails.aspx?ID=1559&category=Ph%C3%A2n%C3%Adch%20%C4%91%E1%BB%8Bnh%20k%E1%BB%B3&Group=Ph%C3%A2n%20t%C3%ADch%20kh%C3%A1u>.

rút dần các đơn hàng từ Trung Quốc để chuyển sang Việt Nam.

Về trung hạn, Việt Nam có thể có sự tăng sản phẩm của một số ngành xuất khẩu có khả năng cạnh tranh với Trung Quốc và nhiều khả năng sẽ diễn ra xu hướng chuyển các công ty xuyên quốc gia từ Trung Quốc sang Việt Nam.

Thứ ba, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung mở ra cơ hội để Việt Nam đón dòng chuyển dịch đầu tư từ nước ngoài, chủ yếu là từ Trung Quốc.

Dòng vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI) sẽ có xu hướng “chảy” ra khỏi Trung Quốc về phía các nước Đông Nam Á khi quan hệ Trung Quốc và Mỹ trở nên căng thẳng, bởi các nhà đầu tư luôn cần một môi trường ổn định.

Dựa trên tình hình thực tế, Việt Nam đang nằm ở vị trí hết sức thuận lợi và có nhiều lợi thế so với các quốc gia trong khu vực như: Những triển vọng của Việt Nam về tăng trưởng kinh tế khá cao; chính trị ổn định; chi phí và kỹ năng lao động cạnh tranh; môi trường đầu tư ngày càng thông thoáng; có nguồn lao động dồi dào, giá rẻ, đặc biệt trong lĩnh vực chế biến, chế tạo, rẻ hơn cả Trung Quốc (do tiền lương của Trung Quốc đang tăng lên khá nhiều) và chính sách thu hút đầu tư mạnh mẽ. Do đó, khi rút vốn từ Trung Quốc, Việt Nam có thể trở thành một sự lựa chọn hàng đầu cho nhà đầu tư. Thực tế trong 10 tháng của năm 2019, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần ước tính đạt 29,1 tỉ USD, tăng 4,3%

so với cùng kỳ năm 2018. Vốn thực hiện của dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 16,2 tỉ USD, tăng 7,4% so với cùng kỳ năm 2018. Đáng chú ý, có sự gia tăng mạnh mẽ của hình thức góp vốn, mua cổ phần của các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài. Giá trị các dự án góp vốn, mua cổ phần đang tăng nhanh, đạt 10,8 tỷ USD (chiếm 37,1% tổng số vốn FDI đăng ký), gấp 1,7 lần so với cùng kỳ năm 2018 và 2,3 lần so với cùng kỳ năm 2017. Như vậy, trong năm 2019, số vốn góp, mua cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài liên tục gia tăng và trở thành một xu hướng mới trong đầu tư FDI tại Việt Nam.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê cho biết trong 4 tháng đầu năm 2019, nhờ các dự án đầu tư, Trung Quốc đã vươn lên trở thành nhà đầu tư có dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) lớn nhất tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký 1,31 tỉ USD (tăng gần 5,6 lần so với cùng kỳ năm ngoái) và 116 triệu USD vốn điều chỉnh tăng thêm. Nếu tính cả lượng vốn góp, mua cổ phần, có tới khoảng 6,44 tỉ USD đã được các nhà đầu tư Trung Quốc (bao gồm cả Hồng Kông) đăng ký vào Việt Nam. Nếu đà tăng này tiếp tục được duy trì, Trung Quốc có thể lần đầu tiên trở thành nước dẫn đầu dòng vốn FDI đổ vào Việt Nam tính theo số liệu cả năm¹.

Bên cạnh đó, các công ty xuất khẩu tại Trung Quốc khá lo lắng hàng hóa Trung Quốc bị đánh thuế cao tại Mỹ

1. Xem <https://nld.com.vn/thoi-su/dong-von-tu-trung-quoc-do-sang-viet-nam-20190527223135764.htm>.

(có thể lên đến 25%). Theo các công ty Trung Quốc thì thuế là 10%, các công ty có thể chịu đựng được bằng cách tăng giá sản phẩm 3 - 5%, nhưng 25% là một con số quá lớn. Do đó các công ty nội địa phải tìm đến đầu tư tại những thị trường khác để tránh hàng rào thuế quan này. Điều này cũng có tác động chuyển dịch dòng vốn ra khỏi Trung Quốc sang các nước khác trong khu vực.

Cụ thể, kể từ tháng 01/2018 đến tháng 01/2019, hơn 20 công ty niêm yết của Trung Quốc đã chuyển nhà máy, mở rộng hoạt động sản xuất ở nước ngoài hoặc ít nhất là thông báo kế hoạch làm như vậy. Shenzhen H&T Intelligent Control - công ty điện tử đặt tại Quảng Đông, đã quyết định chi 5 triệu USD để lập nhà máy ở Việt Nam. Công ty lắp ráp tai nghe AirPods của Apple - GoerTek, tháng 01/2019 cũng được cấp phép xây dựng nhà máy trị giá 260 triệu USD tại Bắc Ninh. Công ty sản xuất tivi TCL và Tập đoàn máy tính Lenovo cũng có kế hoạch tương tự. Tháng 6/2018, Man Wah Holdings - công ty đồ nội thất ở Hồng Kông vốn chỉ có nhà máy ở Trung Quốc đại lục, đã mua lại một công ty sản xuất và xuất khẩu sofa của Việt Nam với giá 68 triệu USD. Hung Hing Printing Group - công ty Hồng Kông khác vốn chỉ sản xuất ở Trung Quốc, cũng đã tới Việt Nam bằng cách mở một nhà máy in và đóng gói mới ở Hà Nội¹.

1. Xem An Huy: "Việt Nam hưởng lợi từ xung đột thương mại Mỹ - Trung?", *Thời báo kinh tế Việt Nam*, ngày 09/10/2018.

Theo Hiệp hội doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam, Việt Nam là một trong những điểm đến được quan tâm nhất của doanh nghiệp Hàn Quốc do độ mở trong chính sách so với nhiều nước Đông Nam Á khác. Hiện nay, Việt Nam vẫn cho phép thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, trong khi một số nước như Philipines, Thái Lan, Xingapo đều yêu cầu doanh nghiệp nước ngoài phải góp vốn với doanh nghiệp trong nước mới được hoạt động. Thực tế là, trong thời gian gần đây, nhiều hội doanh nghiệp Hàn Quốc tại Trung Quốc đã và đang tổ chức các sự kiện thăm dò thị trường Việt Nam thông qua các hội thảo, các chuyến công tác tới Việt Nam để tìm hiểu cơ hội chuyển dịch dòng đầu tư. Trong thời gian này, trung bình một ngày có từ 1 đến 2 nhà máy Hàn Quốc được mở tại Việt Nam. Một “ông lớn” tại Hàn Quốc là tập đoàn Lotte hiện đang đàm phán thương vụ bán chuỗi 99 siêu thị tại Trung Quốc để rút vốn sau khi thua lỗ để chuyển đầu tư sang Việt Nam. Tập đoàn này dự kiến nâng số cửa hàng tại Việt Nam từ 13 lên 87 vào cuối năm 2020.

Trong ngắn hạn, tác động của sự thay đổi dòng vốn FDI này tới Việt Nam có thể là chưa thật sự lớn, nhưng nếu cuộc căng thẳng này diễn ra trong dài hạn thì dòng dịch chuyển vốn FDI từ Trung Quốc sang Việt Nam có thể mạnh mẽ hơn.

2. Những tác động tiêu cực

Dựa kết quả phân tích định lượng từ mô hình kinh tế lượng toàn cầu năm 2019 của Trung tâm thông tin và

Dự báo Kinh tế - Xã hội quốc gia (NCIF), có thể thấy rằng kinh tế Việt Nam sẽ chịu tác động tiêu cực bởi chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Về cơ bản, tác động tiêu cực sẽ lan tỏa dần từ thương mại sang sản xuất, các năm sau sẽ có tác động lớn hơn các năm trước. Các phân tích dự báo chỉ ra, đỉnh điểm của tác động tiêu cực là vào năm 2020 - 2022, sau đó thị trường sẽ tự điều chỉnh, giảm dần tác động tiêu cực vào các năm tiếp theo.

Trong *Báo cáo triển vọng phát triển châu Á (ADO) 2018*, Giám đốc Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) tại Việt Nam, Eric Sidgwick, lưu ý tăng trưởng kinh tế Việt Nam phụ thuộc nhiều vào hoạt động xuất - nhập khẩu, trong đó đặc biệt chịu ảnh hưởng của tác động hai nền kinh tế lớn là Mỹ và Trung Quốc nên bất kỳ sự đứt gãy nào trong mối quan hệ kinh tế giữa hai quốc gia này cũng sẽ ảnh hưởng đến kinh tế Việt Nam.Thêm nữa, mức độ phụ thuộc thương mại, phụ thuộc tăng trưởng vào xuất khẩu của nền kinh tế Việt Nam khá cao, nếu có sự đứt gãy trong xuất khẩu sẽ ảnh hưởng lớn. Do tính chất không chỉ phụ thuộc về thương mại mà còn có tính liên kết cao với hai thị trường này, nên việc tăng các loại thuế giữa Mỹ và Trung Quốc cũng như thương mại giữa hai nền kinh tế lớn giảm sẽ tác động tiêu cực đến thương mại toàn cầu và tác động lan tỏa đến Việt Nam. Cụ thể, với kịch bản đánh thuế Mỹ áp thuế 25% với 250 tỉ USD hàng nhập khẩu từ Trung Quốc như vừa qua, GDP của Việt Nam có thể

giảm 0,29% trong năm 2019 và 0,39% trong năm 2020 so với kịch bản không có chiến tranh thương mại.

Về cơ bản, những tác động tiêu cực đối với nền kinh tế Việt Nam từ chiến tranh thương mại có thể thấy rõ trên một số phương diện sau:

Thứ nhất, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung sẽ làm giảm tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế thế giới. Điều này sẽ kéo theo sự sụt giảm cầu về hàng xuất khẩu của Việt Nam.

Theo kết quả nghiên cứu của NCIF, xuất nhập khẩu chịu tác động mạnh, với mức tác động tăng dần đến đỉnh điểm là giai đoạn 2020 - 2022, sau đó giảm dần. Xuất khẩu có thể giảm 0,45% vào năm 2019 và 0,74% vào năm 2020, trong khi đó nhập khẩu có thể giảm 0,4% vào năm 2019, 0,74% vào năm 2020 và gần 1% vào giai đoạn 2021 - 2022. Mức độ ảnh hưởng tiêu cực của chiến tranh thương mại tới kinh tế Việt Nam sẽ còn lớn hơn trong kịch bản Mỹ đánh thuế đối với toàn bộ hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Theo số liệu từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho thấy, 3 tháng đầu năm 2019, tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước đạt 58,51 tỉ USD, tăng 4,7% so với cùng kỳ năm trước nhưng lại thấp hơn rất nhiều so với mức tăng trưởng 24,5% của quý I/2018. Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu của một số mặt hàng nông sản cũng giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, rau củ giảm 8,6%; cà phê giảm 23,8%; hạt điều giảm 17,2%; gạo giảm 23,6%. Cũng trong quý đầu năm 2019, Việt Nam xuất siêu 536 triệu USD. Con số này gây thất vọng lớn bởi cùng kỳ năm trước, cả nước xuất siêu

tới 2,7 tỉ USD. Đáng ngại hơn, góp phần vào con số xuất siêu ít ỏi nêu trên, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) chỉ xuất siêu 7,57 tỉ USD, còn khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 7,04 tỉ USD¹.

Đối với ngành dệt may, Chủ tịch Hội Dệt may thành phố Hồ Chí Minh - Phạm Xuân Hồng cho biết, hầu hết các doanh nghiệp và hiệp hội đều dự báo ngành dệt may năm nay đối diện với khó khăn nhiều hơn năm trước. Do vậy, mục tiêu tăng trưởng ngành cả năm 2019 đã được hạ xuống 10%, thay vì 16% như năm 2018: Quý đầu năm, ngành dệt may đạt tăng trưởng đúng như dự báo là khoảng 10%, thấp hơn mức tăng trưởng của năm trước. Ngoài nguyên nhân do ảnh hưởng bởi căng thẳng của các nước lớn như Mỹ, Trung Quốc và thông lệ những tháng đầu năm thường chưa có nhiều đơn hàng, còn do cạnh tranh của ngành dệt may Việt Nam với Bangladesh ngày càng gay gắt. Bangladesh là nước xuất khẩu dệt may lớn thứ hai thế giới với khoảng 6,4% tổng sản lượng, trong khi Việt Nam đứng thứ ba với 5,8%. Tuy nhiên, sau các tháng đầu năm hơi ảm đạm, hiện các đơn hàng có dấu hiệu dồi dào hơn.

Ở lĩnh vực nông nghiệp, theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tuy kim ngạch xuất khẩu nông - lâm - thủy sản 4 tháng đầu năm 2019 đạt 12,4 tỉ USD, tương đương cùng kỳ năm 2018 nhưng xuất khẩu nhóm

1. Xem <http://ncif.gov.vn/Pages/NewsDetail.aspx?nemid=21391>.

nông sản chính giảm 5,6%. Trong đó, các mặt hàng gạo, cà phê, sắn... giảm cả về khối lượng và giá trị, như xuất khẩu gạo giảm 8% khối lượng và 19% giá trị; cà phê giảm lần lượt 13% và 19%; sắn và sản phẩm từ sắn giảm 14% về lượng và 3,3% về giá trị.

Năm 2019, Quốc hội giao chỉ tiêu tăng trưởng xuất khẩu khoảng 7 - 8%, Chính phủ giao Bộ Công Thương phấn đấu đạt mức tăng trưởng 8 - 10%. Để đạt tăng trưởng 8%, cả nước năm nay cần xuất khẩu 263 tỉ USD, tức trong 9 tháng cuối năm 2019, mỗi tháng phải đạt khoảng 22,7 tỉ USD. Đây là nhiệm vụ không hề dễ dàng, nhất là trong bối cảnh Tổng thống Mỹ Donald Trump khẳng định sẽ tăng thuế nhập khẩu lên 25% đối với 200 tỉ USD giá trị hàng Trung Quốc vào ngày 10/5, vì đàm phán thương mại quá trì trệ. Theo đánh giá của Viện Nghiên cứu thương mại - Bộ Công Thương, mục tiêu cân bằng cán cân thương mại, thậm chí xuất siêu bền vững, chỉ thực hiện được khi nào doanh nghiệp nội hoàn thành chuyển đổi cơ cấu sản xuất, tăng sức mạnh cạnh tranh. Ngoài ra, cần tập trung phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ mà nòng cốt là các doanh nghiệp lớn, đa ngành có vốn “dày” để có thể xuất khẩu ổn định ra thị trường thế giới¹.

Thứ hai, các doanh nghiệp Việt Nam thuộc mắt xích trong chuỗi giá trị sản phẩm của doanh nghiệp thuộc Mỹ hoặc Trung Quốc

1. Xem <https://vietstock.vn/2019/05/xuat-khau-ca-nuoc-kem-vui-761-677130.htm>.

sẽ chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi sự tác động của cuộc chiến thương mại này.

Lấy ngành dệt may làm ví dụ, nhìn chung, theo thống kê của Tổng cục Hải quan, năm 2018 cả nước đã nhập khẩu 23,91 tỉ USD nhóm mặt hàng nguyên phụ liệu dệt may, da, giày, bao gồm bông, xơ sợi dệt, vải các loại, nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày, tăng 13,9% so với năm 2017. Trong thống kê của Hiệp hội Dệt may Việt Nam (Vitas), trung bình mỗi năm, cả ngành dệt may sử dụng khoảng 820.000 tấn nguyên phụ liệu, trong đó khoảng 70% nhập từ Trung Quốc¹. Dệt may là một ngành xuất khẩu lớn của Việt Nam với hơn 5.000 doanh nghiệp và sử dụng 2,5 triệu lao động. Trong nhiều năm, ngành dệt may luôn nằm trong số các ngành dẫn đầu về kim ngạch xuất khẩu, nhưng chỉ tham gia nhiều nhất là các công đoạn cắt và may, tức là gia công. Vai trò của dệt may Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu gần như không có. Phần lớn các doanh nghiệp Việt Nam mới chỉ tham gia vào phần thấp nhất trong chuỗi cung ứng là lắp ráp, gia công, cung cấp phụ tùng thay thế, chưa tham gia sản xuất các sản phẩm chính. Theo đánh giá của Hiệp hội Dệt may Việt Nam, “Phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu nguyên liệu đầu vào là một trong những lý do yếu kém của ngành công nghiệp dệt và may”. Hiện nay, khoảng 90 - 95% giá

1. Xem <https://nhipcaudautu.vn/thuong-truong/phu-thuoc-nguyen-lieu-cua-trung-quoc-det-may-viet-kho-huong-loi-tu-ftas-3328741/>.

trị gia tăng trong lĩnh vực sản xuất được thực hiện bằng các chuỗi cung ứng bao gồm: nguyên liệu đầu vào, thiết kế, sản xuất, nghiên cứu... Tuy vậy, chỉ có gần 10% các nguyên liệu đầu vào cung cấp cho ngành công nghiệp dệt may Việt Nam sử dụng là có nguồn gốc trong nước. Một trong những bất cập của ngành dệt may Việt Nam nói chung được nhiều doanh nghiệp trong nước thừa nhận, đó là việc phụ thuộc lớn vào nhập khẩu nguyên phụ liệu từ nước ngoài, đặc biệt là Trung Quốc (chiếm hơn 50%). Điều này sẽ ảnh hưởng lớn đến ngành dệt may trong nước trong bối cảnh Trung Quốc có thể hạn chế việc xuất khẩu nguyên liệu đầu vào đối với các quốc gia xuất khẩu hàng dệt may cho Mỹ, từ đó tạo ra áp lực lớn đối với ngành này¹.

Thứ ba, tranh chấp thương mại có thể dấy lên giữa Việt Nam, Mỹ và Trung Quốc về vấn đề truy xuất nguồn gốc xuất xứ hàng hóa.

Doanh nghiệp Trung Quốc có thể gia tăng đầu tư vào Việt Nam, níu bóng sản phẩm của Việt Nam để tránh hàng rào thuế quan của Mỹ. Việt Nam có thể chịu rủi ro khi Mỹ có thể gộp chung nguồn gốc hàng hóa của Việt Nam với Trung Quốc. Điển hình là tháng 5/2018, Mỹ đã áp thuế mạnh lên các sản phẩm thép Việt Nam được cho là có xuất xứ từ Trung Quốc. Mỹ cho rằng thép Trung Quốc đã di chuyển vào Việt Nam để tránh thuế mà Mỹ áp lên thép

1. Xem <https://logistics4vn.com/gap-ghenh-chuoi-cung-ung-det-may>.

Trung Quốc vào năm 2015 và 2016. Do đó, nếu các doanh nghiệp nước ngoài cho rằng Việt Nam có thể bị áp thuế tương tự như Trung Quốc, họ có thể sẽ rút lui khỏi thị trường Việt Nam và tìm đến những điểm đến an toàn hơn.

Thứ tư, với việc hàng hóa Trung Quốc gặp khó khăn trong tiêu thụ ở Mỹ, khi hơn 350 tỉ USD hàng hóa Trung Quốc bị đánh thuế (2019), rất nhiều công ty Trung Quốc sẽ cần tìm kiếm thị trường mới để tiêu thụ hàng hóa của họ và thị trường ngay gần họ là Việt Nam.

Việc đồng nhân dân tệ giảm giá mạnh khiến hàng hóa Trung Quốc trở nên rẻ hơn tương đối so với hàng hóa Việt Nam, hàng hóa Trung Quốc dễ ồ ạt tràn vào thị trường Việt Nam. Điều này làm cho hàng hóa Việt Nam sẽ phải cạnh tranh mạnh mẽ hơn. Khi doanh nghiệp sản xuất không tiêu thụ được hàng, họ sẽ gặp khó khăn trong chi phí trả lương công nhân, chi phí đóng thuế, việc quay vòng vốn, dẫn đến khó khăn về mặt tài chính, đặc biệt là những doanh nghiệp FDI xuất khẩu sang Trung Quốc và những doanh nghiệp vay vốn bằng USD. Những tác động này khiến cho FDI vào thị trường Việt Nam giảm đi. Bên cạnh đó, việc phá giá đồng nhân dân tệ của Trung Quốc sẽ làm thâm hụt thương mại của Việt Nam với Trung Quốc tăng lên. Hiện nay, Trung Quốc vẫn là đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam với kim ngạch thương mại song phương đạt gần 94 tỉ USD năm 2017 và nhập siêu từ Trung Quốc vào Việt Nam là 23,18 tỉ USD, đứng ở vị trí thứ 2 trong số các quốc gia mà Việt Nam

chịu thâm hụt thương mại. Dù tỷ trọng nhập siêu có giảm nhưng tốc độ tăng nhập khẩu từ Trung Quốc vào Việt Nam vẫn liên tục tăng (năm 2017 tăng 27,5%) vượt tốc độ của năm 2015 (13,4%) và năm 2016 (1,1%) do đó, việc đồng nhân dân tệ giảm giá sẽ làm trầm trọng hơn thâm hụt này¹.

Thứ năm, việc Trung Quốc liên tục phá giá đồng nhân dân tệ khiến cho đồng Việt Nam tăng giá làm tăng nhập siêu của Việt Nam. Để hạn chế khả năng thâm hụt cán cân thương mại, Ngân hàng Nhà nước có thể sẽ phải giảm giá đồng Việt Nam.

Điều này có thể lặp lại giống như những gì đã xảy ra vào tháng 8/2015 khi Trung Quốc liên tiếp phá giá đồng nhân dân tệ, giảm lần lượt 1,9%, 1,6% và 1,1% khiến tỷ giá USD/VNĐ lập tức biến động mạnh và Ngân hàng Nhà nước đã phải liên tiếp can thiệp làm giảm giá đồng Việt Nam để tránh việc hàng hóa Trung Quốc ào ạt đổ vào Việt Nam. Tại thời điểm đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã phải 2 lần nói rộng biên độ tỷ giá từ biến động tăng/giảm của USD/VNĐ từ 1% lên 2% lên 3% và ước tính đã phá giá đồng Việt Nam khoảng 5,34%². Từ đầu năm 2018 đến nay, đồng Việt Nam đã mất giá khoảng 2% so

1. Xem Tổng cục Hải quan Việt Nam: *Nhiên giám thống kê hải quan về hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam* (Bản tóm tắt), Nxb. Tài chính, Hà Nội, 2017.

2. Xem Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: *Những kết quả nổi bật về điều hành tỷ giá giai đoạn 2011 - 2015*, Hà Nội, 2015.

với đồng USD¹. Nếu chiến tranh thương mại tiếp tục leo thang mạnh mẽ hơn và đồng nhân dân tệ tiếp tục giảm giá thì có thể Việt Nam phải tiếp tục phá giá đồng Việt Nam. Điều này không chỉ làm tăng công nợ quốc gia mà còn làm giảm tính ổn định trong tỷ giá để thu hút đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài, từ đó gây áp lực không nhỏ đến kiểm soát lạm phát, thị trường chứng khoán, dự trữ ngoại hối và giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô Việt Nam².

Điều đáng chú ý, “ngọn lửa” chiến tranh tiền tệ đã được Trung Quốc và Mỹ “nhóm lên” từ tháng 7/2019 sau động thái Ngân hàng Trung ương Trung Quốc hạ giá nội tệ, trong khi Mỹ tuyên bố Trung Quốc là nước thao túng tiền tệ, thì Ngân hàng Trung ương Việt Nam càng phải cẩn thận với các diễn biến khó lường tiếp theo. Theo báo cáo do TS. Cấn Văn Lực và nhóm tác giả (Viện Nghiên cứu Đào tạo Ngân hàng BIDV) công bố ngày 06/8/2019, dù Việt Nam hiện không bị Mỹ “gắn mác” là nước thao túng tiền tệ song đã bị đưa vào danh sách 21 nước thuộc diện theo dõi.Thêm vào đó Việt Nam cũng là quốc gia có khả năng khá cao bị chuyển sang nhóm các nước thao túng tiền tệ, nếu không có biện pháp phù hợp, quyết liệt do đã chạm ngưỡng cán cân thương mại với Mỹ thặng dư trên 20 tỉ USD và thặng dư cán cân vãng lai trên 2% GDP.

1. Xem Công ty Cổ phần chứng khoán Rồng Việt: “Chu kỳ kinh tế Việt Nam: chúng ta đang ở đâu”, *Chuyên đề vĩ mô*, số 9/2018.

2. Xem <http://tapchitaichinh.vn/su-kien-noi-bat/chien-tranh-thuong-mai-my-trung-va-van-de-dat-ra-doi-voi-kinh-te-Viet-Nam-314677.html>.

Thứ sáu, dưới tác động của chiến tranh thương mại, nguy cơ lạm phát của Việt Nam có thể tăng cao hơn mức dự kiến.

Trong số hàng hóa Trung Quốc bị tăng thuế, có rất nhiều nhóm hàng tiêu dùng và trong tương lai có thể là toàn bộ hàng hóa nhập từ Trung Quốc và Mỹ đều có thể bị ảnh hưởng, thì nhiều doanh nghiệp sẽ chọn tăng giá để giảm bớt áp lực cho mức thuế cao hơn mà họ phải chịu, như một cách đẩy bớt thuế cho người tiêu dùng. Mặt bằng giá cả Mỹ sẽ tăng lên và đây có thể là căn cứ quan trọng để Ngân hàng Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (FED) tiếp tục xem xét lộ trình tăng lãi suất nhanh hơn, khi tăng trưởng kinh tế Mỹ tiếp tục ở mức cao. Ngày 19/12 FED đã nâng lãi suất lần thứ tư trong năm 2018 và thông báo dự kiến tiếp tục cắt giảm sự hỗ trợ đối với nền kinh tế Mỹ mà FED cho là đang tăng trưởng mạnh. Đồng đôla có thể sẽ tiếp tục tăng giá. Mục tiêu lạm phát năm 2019 của Việt Nam là 4%, nhưng trong bối cảnh đồng đôla tăng giá, đồng Việt Nam giảm giá do ảnh hưởng bởi sự phá giá của đồng nhân dân tệ cộng thêm giá dầu có xu hướng tăng khi Mỹ cấm vận Iran là những thách thức cho mục tiêu này. Ngoài ra, thuế bảo vệ môi trường đánh vào xăng dầu sẽ tăng từ năm 2019, cộng thêm áp lực tăng phí trong các ngành y tế, giáo dục do xu thế tự chủ của các đơn vị hành chính sự nghiệp và việc cắt giảm mạnh ngân sách cho chi thường xuyên của các lĩnh vực này sẽ đặt ra những rủi ro cho kiểm soát lạm phát vào cuối năm 2018 và đầu năm 2019.

Thú bảy, nguy cơ từ dòng vốn FDI chảy quá nhanh và mạnh vào thị trường Việt Nam, chuyển giao công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường, tạo thêm áp lực cho hạ tầng kinh tế- xã hội của một số địa phương.

Theo số liệu từ Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 5 tháng đầu năm 2019, vốn FDI đăng ký mới và vốn góp mua cổ phần tại Việt Nam đạt 16,7 tỉ USD, tăng 69% so với cùng kỳ năm 2018, cao nhất trong 4 năm gần đây. Trong đó, có tới 3.160 dự án góp vốn, mua cổ phần (với 7,65 tỉ USD đăng ký), gấp 2,8 lần cùng kỳ năm 2018. Các dự án cấp mới, góp vốn mua cổ phần tập trung vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo với 935 lượt góp vốn, đạt trên 5 tỉ USD. Tiếp theo là lĩnh vực bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy với 904 lượt góp vốn, với 863 triệu USD. Cục Đầu tư nước ngoài nhận định việc gia tăng đầu tư FDI từ Trung Quốc có thể mang đến một số hệ lụy và cảnh báo nguy cơ nhiều doanh nghiệp Việt Nam sẽ bị thâu tóm, thôn tính thông qua hoạt động mua bán cổ phần. Theo đó, do áp lực thay đổi, nâng cấp công nghệ của Trung Quốc, có thể dẫn tới sự chuyển dịch của dòng vốn FDI chất lượng thấp, công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường vào Việt Nam. Đặc biệt, do sự chuyển dịch của FDI từ Trung Quốc sang các nước khác, trong đó có Việt Nam, tạo nên áp lực về hạ tầng, xã hội đối với một số địa phương. Đồng thời

có sự gia tăng các nhà đầu tư Trung Quốc vào Việt Nam dẫn đến việc khó kiểm soát¹.

Như vậy, tác động của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung đến Việt Nam có cả hai mặt tích cực và tiêu cực. Việt Nam sẽ có được một số cơ hội nếu biết tận dụng tốt thời cơ; nhưng rủi ro, thách thức từ cuộc chiến thương mại này tác động đến Việt Nam là rất lớn và khó lường. Bối cảnh đó đã và đang đặt ra nhiều vấn đề đối với an ninh quốc gia trong tình hình mới.

*

* * *

Hiện nay, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung tiếp tục leo thang với những diễn biến căng thẳng khi cả hai nước liên tiếp trả đũa nhau dưới các chiêu bài kinh tế. Trước tình thế phức tạp này, chính quyền của Tổng thống Donald Trump vẫn luôn thể hiện thái độ dứt khoát không khoan nhượng bằng hàng loạt các động thái cứng rắn (liên tiếp áp thuế trùng phạt lên hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc, phạt công ty ZTE và tập đoàn công nghệ Huawei vì tình trạng vi phạm bản quyền...). Ngược lại, trước một nước Mỹ vô cùng cứng rắn trong cuộc chiến thương mại lại là một Trung Quốc có phần nhẫn nại (chia sẻ thâm hụt thương mại với Mỹ bằng cách mua

1. Xem <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/von-fdi-trung-quoc-o-at-vao-viet-nam-hieu-sao-cho-dung-308306.html>.

hàng hóa Mỹ, hứa sẽ mở cửa thị trường tài chính,...), nhưng sẵn sàng trả đũa nếu cần thiết (khiếu nại WTO về việc Mỹ áp thuế lên hàng hóa của mình, đưa ra chính sách và áp thuế lên các mặt hàng nhập khẩu từ Mỹ,...). Bởi cảnh đó đã buộc cả hai bên đối thoại và đàm phán để giải quyết căng thẳng, nhưng những cuộc đối thoại và đàm phán không đi đến kết quả như mong đợi, tuy nhiên quan hệ thương mại Mỹ - Trung đã có những tín hiệu đáng mừng khi tình hình hiện tại cả hai bên đã “thỏa thuận đình chiến thương mại” vì những nỗ lực đã đạt được trong các cuộc đàm phán trước đó và để hướng tới những thỏa thuận tích cực tiếp theo trong thời gian tới.

Với đặc điểm về vị trí địa lý, Việt Nam trước tác động từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung vừa có được những lợi thế, nhưng đồng thời cũng gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, những tác động bất lợi được cho là nhiều hơn những cơ hội, đặc biệt là khi cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung có khả năng sẽ kéo dài hơn nữa. Đồng thời, tác động của cuộc chiến thương mại này đang đặt ra những thách thức lớn trong việc bảo đảm an ninh quốc gia, đặc biệt là trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - tư tưởng. Đối với Việt Nam, khi đứng trước những biến động lớn về chính trị, kinh tế, an ninh, đối ngoại trên thế giới nói chung và tình hình căng thẳng thương mại Mỹ - Trung nói riêng, trước hết phải hướng đến bảo đảm an ninh quốc gia, ổn định kinh tế - xã hội giữ vững sự

lãnh đạo của Đảng, sự thống nhất quản lý của Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đây là một vấn đề mang tính nguyên tắc hết sức quan trọng khi nước ta tham gia các thể chế thương mại quốc tế.

Chương III

DỰ BÁO CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI AN NINH QUỐC GIA TRONG TÌNH HÌNH MỚI

I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG TRONG THỜI GIAN TỚI

Phán đoán xu thế tương lai của cuộc chiến thương mại là vấn đề đáng thu hút sự quan tâm của đông đảo giới chuyên gia, học giả. Khoảng 80% trong số các nhà kinh tế tham gia một cuộc khảo sát của Reuters dự báo rằng chiến tranh thương mại Mỹ - Trung sẽ không có biến chuyển hoặc trở nên tồi tệ hơn vào cuối năm 2020¹. Đồng thời, vẫn chưa có dấu hiệu nào cho thấy sự đột phá lớn trong đàm phán thương mại giữa hai bên, và một thực tế là diễn ra chậm hơn so với mong muốn, trong khi đó,

1. Xem <http://vneconomy.vn/tom-gon-ketqua-hanh-dong-an-mieng-tra-mieng-trong-thuong-chien-my-trung-qua-4-bieu-do-201909181503191.htm>.

Trung Quốc muốn đạt được thỏa thuận hơn là Mỹ. Thêm nữa, những động thái mới đây từ phía Mỹ có thể được là một nước cờ mới làm phức tạp thêm tình hình, đồng thời nhằm tăng thêm sức ép về phía Trung Quốc. Gần đây, các cuộc đàm phán hướng tới thỏa thuận chung đã được thúc đẩy, nhưng có thể nói, về cơ bản từ khi chiến tranh thương mại nổ ra, những khác biệt lớn giữa Mỹ và Trung Quốc vẫn tồn tại. Bối cảnh đang tạo ra thế giằng co giữa Mỹ và Trung Quốc trong chiến tranh thương mại, khi hai bên đều quyết chờ đợi đối phương “sẩy chân”.

1. Thời gian

Nguồn gốc của cuộc chiến thương mại rất rõ ràng, Mỹ tấn công, Trung Quốc đáp trả, bắt nguồn từ việc thay đổi chính sách thương mại của Mỹ đối với Trung Quốc là trở nên cứng rắn, chứ không phải việc do Trung Quốc điều chỉnh chính sách thương mại với Mỹ. Vì vậy, phân tích thời gian kéo dài của cuộc chiến chính là phân tích sự cứng rắn của Mỹ đối với Trung Quốc trên lĩnh vực thương mại sẽ diễn ra bao lâu, tiếp theo cần tìm hiểu ra nguyên nhân sự cứng rắn của Mỹ đối với Trung Quốc trên lĩnh vực kinh tế. Nếu nhân tố ảnh hưởng đến sự cứng rắn của Mỹ không thay đổi, thì cuộc chiến thương mại sẽ tiếp tục; nếu nhân tố có thay đổi, thì cuộc chiến này sẽ được giải quyết thông qua các vòng đàm phán song phương.

Khi phân tích các nguyên nhân làm cho chính quyền của Tổng thống Trump thể hiện sự cứng rắn, một số

học giả, giới phân tích thường nhấn mạnh sự điều chỉnh của Mỹ trong chính sách thương mại với Trung Quốc. Tuy nhiên, sự cứng rắn này không đơn thuần chỉ bắt nguồn từ sự điều chỉnh chính sách thương mại, mà là kết quả của việc điều chỉnh cả ba chính sách lớn gồm chính sách thương mại quốc tế, chính sách đối với Trung Quốc và chính sách kinh tế.

Thứ nhất, Mỹ điều chỉnh chính sách thương mại quốc tế, từ thúc đẩy tự do hóa thương mại thời Tổng thống Bush (con) đến tự do hóa thương mại khu vực thời Tổng thống Obama, rồi đến buộc đổi phương thực hiện tự do hóa thời Tổng thống Trump hiện nay. Sau khi Trump lên nắm quyền, Mỹ ngày càng nhận thấy những điểm bất lợi do thương mại tự do gây ra, điều mà Trump muốn cho Mỹ là giá trị tương đối mà Mỹ và nước ngoài nhận được cùng tăng lên là như nhau, đảm bảo vị trí dẫn đầu của Mỹ. Ví dụ, Donald Trump cho rằng Trung Quốc giành được rất nhiều lợi ích sau khi gia nhập WTO, nhưng lợi ích của Mỹ lại không nhiều như vậy, đó là tổn thất tương đối lớn đối với Mỹ. Sự thay đổi về nhận thức này làm giảm mối quan tâm của chính quyền Trump trong việc thúc đẩy tự do hóa thương mại, coi trọng việc buộc đổi phương phải thực hiện tự do hóa thương mại để đổi lấy lợi ích tương đối của nước mình tăng lên.

Thứ hai, Mỹ điều chỉnh chính sách đối với Trung Quốc, từ mềm dẻo, hợp tác sang khuynh hướng cứng rắn, kiềm chế Trung Quốc. Từ thời Tổng thống Obama, trong nhiệm kỳ

thứ nhất và thứ hai của mình, thái độ của nội bộ Mỹ dần nghiêng về việc coi Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh và phải kiềm chế Trung Quốc. Mục tiêu cốt lõi của chiến lược “tái cân bằng” châu Á - Thái Bình Dương là nhắm vào Trung Quốc¹. Trên lĩnh vực thương mại, rõ ràng các tiêu chuẩn cao mà Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) trước đây do Mỹ khởi xướng đặt ra có ý đồ là sẽ gạt Trung Quốc ra ngoài. Sau khi Donald Trump lên nắm quyền, chính sách của Mỹ đối với Trung Quốc được thể hiện rõ rệt hơn bao giờ hết. Trong Báo cáo an ninh quốc gia năm 2017, Mỹ đã xác định Nga và Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh của nước này.

Thứ ba, Mỹ điều chỉnh chính sách kinh tế. Mỹ lại coi việc giảm nhập siêu thương mại là mục tiêu quan trọng hàng đầu. Trước đây, dưới thời Tổng thống Ronald Reagan, Mỹ từng coi việc giảm nhập siêu thương mại là mục tiêu hàng đầu trong chính sách của mình. Nhật Bản khi đó là quốc gia liên quan chủ yếu đến nhập siêu của Mỹ, Reagan đã thành công trong việc buộc Nhật Bản phải giảm thặng dư thương mại. Tổng thống Bush (con) và Tổng thống Obama đều không coi đó là mục tiêu quan trọng trong thực hiện chính sách nhưng sau khi lên nắm quyền, Donald Trump lại coi giảm nhập siêu là mục tiêu chính sách quan trọng. Các biện pháp mà ông sử dụng như:

1. Xem Hillary Rodham Clinton: “Remarks on Regional Architecture in Asia: Principles and Priorities”, Speech, Honolulu, Hawaii, 12/01/2010.

giảm thuế, xây dựng kết cấu hạ tầng, tái đàm phán Hiệp định thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA), tấn công thương mại Trung Quốc,... đều là để làm giảm nhập siêu thương mại của Mỹ.

Đây có thể coi là ba chính sách mang tính cốt lõi trong hệ thống chính sách của chính quyền Trump, và Trump sẽ không thay đổi ba chính sách lớn này trong nhiệm kỳ của mình, vì thế chỉ cần Trump vẫn là Tổng thống thì sự cứng rắn trong chính sách kinh tế của Mỹ với Trung Quốc sẽ không thay đổi, Trung Quốc và Mỹ không thể hóa giải hoàn toàn cuộc chiến thông qua đàm phán, sự khác nhau giữa các giai đoạn chỉ là cường độ. Một vấn đề khác là các chính sách cốt lõi khác nhau của các thời tổng thống có biến động tương đối lớn. Liệu tổng thống sau thời Donald Trump có coi giảm nhập siêu thương mại là mục tiêu cầm quyền hay không có tính khó đoán định tương đối lớn.

2. Cường độ

Cuộc bầu cử Tổng thống diễn ra vào tháng 11/2020 là một mốc thời gian rất quan trọng đối với chính quyền Trump, nó sẽ quyết định việc Tổng thống đương nhiệm Donald Trump có tiếp tục giữ vị trí Tổng thống trong nhiệm kỳ tiếp theo hay không. Vì vậy, đây có thể coi là mốc thời gian để giới hạn sự thay đổi cường độ của Mỹ. Theo đó, chiến lược của Donald Trump trong cuộc chiến tranh thương mại hiện thời ngoài những mục đích kinh tế,

chính trị, thương mại, thì đây cũng là một “chiêu bài” phục vụ cho những mục tiêu chính trị trong nước của chính vị Tổng thống này - tái đắc cử nhiệm kỳ II vào năm 2020. Một cuộc khảo sát do CNN thực hiện từ ngày 28/5 đến ngày 31/5 đối với 1.006 người trưởng thành cho thấy 54% dự đoán Tổng thống Mỹ Donald Trump sẽ chiến thắng trong cuộc bầu cử tổng thống năm 2020. Con số này thậm chí cao hơn tỷ lệ 50% số người dự đoán cựu Tổng thống Barack Obama tái đắc cử trong cuộc thăm dò được thực hiện ngay sau chiến dịch đột kích của đặc nhiệm Mỹ tiêu diệt trùm khủng bố Osama bin Laden tháng 5/2011. Chỉ có 41% số người được hỏi cho rằng Trump sẽ không thể làm tiếp nhiệm kỳ tổng thống thứ hai. Những người ủng hộ tiếp tục đặt niềm tin vào Trump vì họ cho rằng ông đã mang đến những thành tựu kinh tế, giữ lời hứa khi tranh cử, hoàn thành công việc nhiều hơn các vị tổng thống khác, tỷ lệ thất nghiệp được cải thiện và chính sách biên giới mang lại lợi ích cho người Mỹ¹.

Để chuẩn bị cho cuộc bầu cử này, cường độ của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung sẽ phụ thuộc vào chiến lược tranh cử vào năm 2020 của chính quyền Trump:

1) *Nếu chính quyền Trump điều chỉnh trọng điểm công tác quản lý đất nước, đồng thời các bên chịu tổn thất liên quan bên trong nội bộ gây sức ép lớn đối với chính quyền này,*

1. Xem <https://vnexpress.net/the-gioi/qua-nua-dan-my-tin-trump-se-tai-dac-cu-tong-thong-3934516.html>.

thì Trung Quốc và Mỹ có khả năng thông qua đàm phán để đạt được một thỏa thuận thương mại, loại bỏ hoặc giữ nguyên thuế quan bổ sung áp đặt từ năm 2018. Đây có thể là kết quả rất đáng mong đợi cho cả thị trường, vì nó đánh dấu sự suy giảm về mức độ và cam kết của hai phía cho việc tìm kiếm các giải pháp dài hạn.

Tuy nhiên, đây là khả năng ít có cơ hội xảy ra trong ngắn hạn, cho dù có giảm xuống, quan hệ căng thẳng giữa Trung Quốc và Mỹ vẫn tiếp tục tồn tại, khó có thể thông qua đàm phán để trở về quan hệ kinh tế thương mại như trước khi Trump lên nắm quyền.

2) Đạt được một thỏa thuận thương mại tạm thời, hai bên tiếp tục áp dụng thuế quan hiện nay, đưa ra một khuôn khổ để đạt được thỏa thuận cuối cùng trong tương lai, một khả năng được đánh giá tương đối cao là Mỹ sẽ tiếp tục giữ căng thẳng ở một vị trí “nóng” nhất định. Căn cứ trên thực tế, ông Trump không còn quá nhiều thời gian, chính quyền Trump sẽ hướng đến việc duy trì và hướng cuộc chiến này trở thành một công việc “đang dang dở” và chỉ Tổng thống Trump mới là người có đủ khả năng đàm phán và giành chiến thắng, đây có thể là vũ khí để Trump tăng uy tín trong mùa bầu cử sắp tới thay vì mất phiếu. Hơn nữa, đây còn là một biểu hiện của việc thực hiện lời hứa với nhân dân Mỹ - đưa nước Mỹ “vĩ đại trở lại”. Cứng rắn với một đối thủ lớn (Trung Quốc) “choi không đẹp”, giành lại công bằng về kinh tế, bảo vệ quyền lợi của giới công nhân Mỹ bị

mất công ăn việc làm do chính sách thương mại trực lợi của Trung Quốc.

3) *Đàm phán thương mại đổ vỡ, cảng thẳng giữa hai quốc gia tiếp tục leo thang, có thể mở rộng sang hai lĩnh vực đầu tư và tài chính.* Sau khi sử dụng hết các công cụ thuế của mình, chính quyền Trump sẽ leo thang thành cuộc chiến kinh tế toàn diện, trên cả ba lĩnh vực thương mại, đầu tư và tài chính.

Không thể phủ nhận là căng thẳng thương mại Mỹ - Trung đang nóng lên, nhưng do hạn chế của mỗi bên, Mỹ và Trung Quốc không dễ đánh cược thêm vào cuộc chiến tranh thương mại mà hai bên đều không thể chịu được hậu quả bất lợi do cuộc chiến kinh tế toàn diện gây ra, đồng thời sẽ chịu sức ép cực kỳ lớn từ các chủ thể tham gia kinh tế trên thế giới. Donald Trump mặc dù có cứng rắn nhưng biết rõ giới hạn của Mỹ, nếu điều này thực sự xảy ra, quan hệ Trung - Mỹ sẽ giống quan hệ Mỹ - Nga hiện tại, Mỹ sẽ cùng lúc đối đầu với Trung Quốc và Nga. Do đó, đây sẽ là một lựa chọn “tối” cho cả hai phía.

Tóm lại, mức độ của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung cho thấy cuộc bầu cử nhiệm kỳ tiếp theo là một mốc thời gian quan trọng đánh dấu bước ngoặt của cuộc chiến. Khả năng cuộc chiến thương mại leo thang hoặc giảm xuống đều có thể xảy ra, hơn nữa còn có thể mở rộng ra các lĩnh vực khác, đòi hỏi tâm thế sẵn sàng ứng phó của các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

II- THÁCH THỨC ĐỐI VỚI AN NINH QUỐC GIA TỪ CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG

1. Về an ninh kinh tế

Thứ nhất, sự gia tăng các hoạt động thù địch trên lĩnh vực kinh tế.

Dưới tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, thu hút sự chuyển dịch ngày một nhiều các dòng vốn đầu tư từ bên ngoài, các hoạt động tài trợ, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ máy móc, thiết bị, các chuyên gia trên lĩnh vực kinh tế... cũng được tăng cường, ngày một mở rộng. Bối cảnh đó vừa là môi trường, vừa là điều kiện để các thế lực thù địch, các cơ quan tình báo về kinh tế tổ chức thực hiện các hoạt động thù địch như xâm nhập nội bộ, móc nối, cài cắm nội gián, thu thập, lấy cắp bí mật nhà nước trên lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là các hoạt động nhằm mục đích thông qua kinh tế để tác động chuyển hóa chế độ chính trị tại Việt Nam.

Thứ hai, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, khó nhận biết; xuất hiện các vấn đề phức tạp về vấn đề an ninh phi truyền thống; sự gia tăng các hoạt động phá hoại của các tội phạm kinh tế... gây ra các ảnh hưởng và hậu quả vô cùng nghiêm trọng.

Bối cảnh căng thẳng thương mại Mỹ - Trung không ngừng leo thang, trong khi đó Việt Nam có được sự ổn định về chính trị, là điểm đến an ninh, an toàn. Đặc biệt, chính sách mở cửa thu hút rộng rãi đầu tư nước ngoài vào

trong nước vừa là điều kiện tốt cho các cá nhân, doanh nghiệp và các tập đoàn kinh tế lớn chuyển hướng đầu tư vào Việt Nam, đồng thời đó cũng là điều kiện để các thế lực thù địch chuyển hướng hoạt động một cách ngày càng tinh vi, khó nhận biết hơn. Đó là việc đẩy mạnh các hoạt động gây sức ép can thiệp nội bộ, gắn yêu cầu hợp tác kinh tế với các đòi hỏi về dân chủ, nhân quyền, tự do báo chí, tự do tôn giáo theo tiêu chí phương Tây. Các hoạt động tình báo, gián điệp lấy danh nghĩa công khai, hợp pháp nấp bóng dưới các hoạt động hợp tác, đầu tư trong các lĩnh vực thương mại, đầu tư, sản xuất... gây khó khăn, phức tạp và ánh hưởng nghiêm trọng tới các vấn đề về an ninh phi truyền thống như an ninh tài chính, tiền tệ; an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh thông tin, an ninh môi trường... Cùng với đó là sự nổi lên của các loại tội phạm kinh tế với các hoạt động phá hoại cơ sở, vật chất kinh tế, gian lận trong đầu tư, buôn lậu, gây ô nhiễm môi trường... gây ánh hưởng nghiêm trọng tới người và của, tới an ninh chính trị nội bộ các cơ quan, tổ chức, các công ty, doanh nghiệp, các cá nhân hoạt động trên lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là làm suy giảm niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước với các chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế và quản lý nhà nước trên lĩnh vực kinh tế.

Thứ ba, nguy cơ mất cân bằng giữa kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước.

Sự gia tăng ngày một lớn các hoạt động đầu tư tư nhân, khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, làm suy giảm vai

trò nòng cốt của thành phần kinh tế nhà nước, đưa thành phần kinh tế tư nhân trở thành một lực lượng đồng đảo đóng vai trò trụ cột trong điều hướng nền kinh tế quốc dân, thúc đẩy quá trình cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước... với mục đích cuối cùng là tạo lập các cơ sở cho sự phát triển của nền kinh tế thị trường tự do tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam. Từ đó, thông qua kinh tế để tác động, chuyển hóa mạnh mẽ tới chính trị, hướng lái Việt Nam theo quỹ đạo của các nước tư bản chủ nghĩa.

Thứ tư, dưới tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, nền kinh tế Việt Nam được cho là cũng sẽ chịu sự tác động, chi phối phần nào bởi các yếu tố bên ngoài.

Với tác động như vậy, kinh tế Việt Nam dễ dần bị nước ngoài gây sức ép và chi phối về kinh tế, đặc biệt điều này có thể tạo ra mầm mống, nguy cơ bất ổn, khủng hoảng chính trị - xã hội. Bối cảnh đó đòi hỏi Việt Nam cần có các chủ trương, đổi mới và biện pháp kịp thời để phòng ngừa các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng chống phá, gây thiệt hại về lợi ích quốc gia, dân tộc trên lĩnh vực kinh tế, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh kinh tế - một bộ phận quan trọng của an ninh quốc gia.

Thứ năm, lợi dụng những tác động tiêu cực từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, các thế lực thù địch có thể tạo ra những nhân tố để thúc đẩy những tiêu cực này tác động mạnh nhằm gây mất ổn định kinh tế vĩ mô, lâm vào khủng hoảng.

Đặc biệt là sự ảnh hưởng tiêu cực tới các thành phần trọng yếu của nền kinh tế như thị trường hàng hóa trong

nước, lĩnh vực tài chính, tiền tệ, lĩnh vực ngân hàng,... từ đó, dần đến khủng hoảng nghiêm trọng toàn bộ nền kinh tế dần dần lan sang khủng hoảng về chính trị. Bên cạnh đó, các nước có chính sách thù địch với Việt Nam, trên cơ sở lợi dụng các cam kết mở cửa thị trường của Chính phủ đối với các lĩnh vực nhạy cảm của nền kinh tế như tài chính - ngân hàng, lưu thông phân phôi, công nghệ cao, chứng khoán,... sẽ có thể sử dụng tiềm lực kinh tế và sức mạnh cạnh tranh của các công ty xuyên quốc gia để chiếm lĩnh, thao túng thị trường, gây thua lỗ, phá sản đối với các doanh nghiệp Việt Nam, từ đó tác động chuyển hóa nền kinh tế nước ta.

Thứ sáu, vấn đề về ranh giới giữa đối tác - đối tượng trong hợp tác phát triển là rất khó phân biệt khi sự đan xen, phụ thuộc và tác động về lợi ích kinh tế giữa các quốc gia trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung có những biến động khó đoán định.

Bối cảnh đó đã và đang là thách thức lớn đối với việc xác định đúng đâu là đối tượng, đâu là đối tác để làm cơ sở cho việc vừa tổ chức các biện pháp, công tác bảo vệ an ninh kinh tế trong tình hình hiện nay, vừa đảm bảo cho các hoạt động hợp tác với nước ngoài được diễn ra thuận lợi, có hiệu quả.

Thứ bảy, thách thức từ chính các yếu tố bên trong.

Một thách thức đáng lo ngại được đặt ra trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đang trở thành trung tâm của căng thẳng thương mại toàn cầu cùng với

sự hội nhập ngày càng sâu vào nền kinh tế thế giới của Việt Nam đó là các nguy cơ đe dọa an ninh kinh tế nói riêng và an ninh quốc gia nói chung xuất phát ngay từ chính những sai lầm, yếu kém vốn có của nội tại nền kinh tế. Nói cách khác, nguy cơ, thách thức đặt ra đối với an ninh kinh tế chính là chịu ảnh hưởng tiêu cực của các yếu tố bên trong như:

- Hạn chế, thiếu sót trong hoạch định các chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển, quản lý và bảo vệ kinh tế của Đảng và Nhà nước (cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp; cơ chế xin cho; cơ chế, chính sách giám sát, kiểm soát vốn vay nước ngoài...);

- Các yếu tố thuộc về nền kinh tế vĩ mô như tăng trưởng thiếu bền vững, chủ yếu dựa vào lợi thế (công nhân giá rẻ, khai thác tiềm năng đất đai, khoáng sản...) mà thiếu sự đóng góp tích cực của kinh tế tri thức, công nghệ mới và đội ngũ công nhân lành nghề của nền kinh tế nước ta;

- Sức đề kháng nền kinh tế, nhất là của hệ thống tài chính - ngân hàng thấp, tiềm ẩn nhiều rủi ro, trước tác động từ chính sách và những toan tính lợi ích nước lớn, các nền kinh tế phát triển;

- Kết cấu hạ tầng nhìn chung thấp, chia cắt, thiếu đồng bộ, không đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế đặt ra;

- Các yếu tố thuộc về con người như: ý thức kỷ luật, năng lực, trách nhiệm, sự liêm chính và hiệu quả hoạt

động của đội ngũ cán bộ, công chức còn bất cập, thiếu nghiêm túc;

- Tình trạng tham ô, tham nhũng trong các bộ phận, cơ quan làm công tác quản lý kinh tế nhất là trong đầu tư công, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, hệ thống ngân hàng, tổ chức cán bộ gây thiệt hại nghiêm trọng tài sản nhà nước, làm mất lòng tin của nhân dân, nhưng chưa được phát hiện, xử lý hoặc xử lý không kịp thời, thiếu công khai, minh bạch...

Các yếu tố này đều có nguy cơ dẫn đến gây mất ổn định chính trị, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động phát triển kinh tế của từng địa phương trên từng địa bàn, gây mất niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

2. Về an ninh chính trị

Thứ nhất, gia tăng các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia Việt Nam từ các thế lực thù địch.

Trong bối cảnh tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đang lan rộng và ảnh hưởng trên phạm vi toàn cầu, trong đó Việt Nam cũng chịu những tác động từ cuộc chiến thương mại này, do đó việc đổi mới cơ chế, chính sách và hệ thống pháp luật để nắm bắt được những cơ hội, vượt qua những thách thức là một trong những yêu cầu cấp thiết được quan tâm hàng đầu ở thời điểm hiện tại. Lợi dụng vấn đề này, các thế lực thù địch sẽ gia tăng các hoạt động can thiệp, gây sức ép nhằm mục đích

hướng lái, thay đổi thể chế chính trị, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, đồng thời tạo ra những tiền đề, cơ sở, mầm mống của chủ nghĩa tư bản, hướng Việt Nam đi theo quỹ đạo các nước phương Tây. Nói cách khác, quá trình Việt Nam hoạch định đưa ra các quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật, các kế hoạch, phương án ứng phó trước tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung một mặt giúp nước ta có thể đẩy mạnh việc tranh thủ, tận dụng các cơ hội nguồn đầu tư, thị trường từ hai cường quốc này và các nước phát triển khác để phát triển nền kinh tế đất nước, mặt khác lại tạo ra nhiều cơ hội cho các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia của các thế lực thù địch.

Thứ hai, thông qua các hoạt động đầu tư, giao lưu, hợp tác phát triển, các thế lực thù địch một mặt đẩy mạnh các hoạt động thù địch chống Việt Nam, mặt khác thúc đẩy quá trình “diễn biến hòa bình” tại Việt Nam.

Dưới tác động tích cực của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, đặc biệt là trên hai lĩnh vực: sự chuyển dịch của dòng vốn FDI từ nước ngoài đổ vào trong nước và xuất khẩu hàng hóa Việt Nam ra các thị trường lớn trên thế giới thì việc các công ty, tập đoàn xuyên quốc gia, nhân viên của các cơ quan tình báo nước ngoài đội lốt các chuyên gia, phóng viên, nhân viên các văn phòng đại diện nước ngoài... sẽ xâm nhập ngày một nhiều vào nước ta, gia tăng các hoạt động tình báo, gián điệp, thâm nhập nội bộ,

móc női, cài cắm nội gián để tạo dựng nhân tố bên trong, từng bước tác động, chuyển hóa về chính trị. Đặc biệt là quá trình triển khai, đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, tập hợp lực lượng, thành lập tổ chức chính trị chống đối từ bên trong nội bộ của các thế lực thù địch nhằm tiến hành các cuộc “cách mạng màu”, “cách mạng đường phố” tại Việt Nam như chúng đã từng thực hiện thành công ở một số nước trên thế giới. Có thể nhận định rằng, đây vừa là thách thức, vừa là yêu cầu cấp bách đối với an ninh quốc gia trong bối cảnh nước ta tham gia vào quá trình toàn cầu hóa, hội nhập sâu rộng quốc tế, đòi hỏi chúng ta phải có sự nhạy bén trong nhận định tình hình, sự sáng suốt trong công tác xử lý và khả năng dự báo được xu thế tiếp theo của tình hình thế giới vốn đã khó đoán định, trong đó có căng thẳng thương mại Mỹ - Trung. Đặc biệt, trong bối cảnh tình hình mới, các thế lực phản động, thù địch luôn đẩy mạnh các hoạt động chống phá cách mạng, nhất là các hoạt động xâm nhập, tác động, chuyển hóa nội bộ, hình thành các nhân tố thân phương Tây, trong đó nổi bật là chính sách “can dự về kinh tế, gây sức ép về dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo” của Mỹ và các nước phương Tây.

Thứ ba, lợi dụng các vấn đề được dư luận quốc tế quan tâm như dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo, dân tộc... để áp đặt điều kiện, gây sức ép về chính trị đối với Việt Nam thông qua việc lợi dụng các hoạt động chuyển vốn đầu tư, viện trợ từ các nước vào Việt Nam trong bối cảnh nước ta ngày càng đẩy mạnh

thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập ngày càng sâu rộng với thế giới.

Mục đích của thế lực thù địch là thông qua hoạt động này nhằm gây mất ổn định về chính trị, làm giảm uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Cùng với đó là hoạt động của các tổ chức phi chính phủ lợi dụng danh nghĩa công khai, hợp pháp với các hoạt động viện trợ nhân đạo, trợ giúp các tầng lớp nhân dân cải thiện chất lượng sống và phúc lợi xã hội để thông qua đó gây được uy tín, ảnh hưởng, tác động lớn đối với xã hội; từng bước thực hiện các hoạt động truyền bá dân chủ, nhân quyền và các giá trị phương Tây vào Việt Nam, thúc đẩy “xã hội dân sự” ở Việt Nam.

Thứ tư, đẩy mạnh quan hệ móc nối, câu kết, hậu thuẫn, chỉ đạo giữa các thế lực thù địch bên ngoài với các đối tượng phản cách mạng ở trong nước.

Giữa bối cảnh căng thẳng thương mại leo thang giữa Mỹ và Trung Quốc, các tổ chức phản động lưu vong có khả năng sẽ lợi dụng việc nước ta mở rộng thu hút đầu tư nước ngoài để gia tăng các hoạt động xâm nhập vào trong nội địa thông qua các hình thức và con đường khác nhau, móc nối, hậu thuẫn, chỉ đạo những đối tượng phản động trong nước, đối tượng cơ hội chính trị, số quá khích, cực đoan trong các tôn giáo, dân tộc để tập hợp lực lượng; cài cắm, đưa người của chúng vào trong nội bộ các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị từng bước tác động, chuyển hóa nội bộ, hướng lái tổ chức; tiến hành sử dụng

các diễn đàn, các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước để tuyên truyền xuyên tạc, nhằm chống phá tư tưởng, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; đẩy mạnh các hoạt động tụ tập đông người, kích động biểu tình, phá rối an ninh, gây bạo loạn, lật đổ, tiến hành khủng bố cùng các hoạt động phá hoại khác gây mất ổn định chính trị - xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức, ban, ngành Đảng và Nhà nước; lôi kéo, làm suy giảm lòng tin của quần chúng đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

3. Về an ninh văn hóa - tư tưởng

a) Các thế lực thù địch, phản động gia tăng các hoạt động thù địch trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng nhằm thực hiện âm mưu chống Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Đối với Việt Nam do chịu tác động, ảnh hưởng từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, đồng thời nước ta đang trong tiến trình hội nhập ngày một sâu rộng nền kinh tế thế giới, lợi dụng vấn đề này các thế lực thù địch sẽ gia tăng các hoạt động chống phá Việt Nam. Đặc biệt, trên lĩnh vực tư tưởng, các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh hoạt động tác động, chuyển hóa nhằm đẩy lùi hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, dần dần làm phai nhạt bản sắc văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa truyền thống, qua đó từng bước tạo lập hệ tư tưởng tư sản, truyền bá, phổ biến

lối sống và văn hóa phương Tây, nhằm hướng đến mục đích xóa bỏ nền tảng, cơ sở - tư tưởng của chủ nghĩa xã hội, chuyển hóa, thay đổi đời sống chính trị - xã hội của Việt Nam đi theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa.

Để thực hiện âm mưu đó, trong bối cảnh hiện nay, một số phương thức mà các thế lực thù địch sẽ tăng cường hoạt động như:

Một là, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng dưới nhiều hình thức, thủ đoạn khác nhau. Chúng thường tuyên truyền, xuyên tạc, phá hoại chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với xã hội, phủ nhận thành quả cách mạng của dân tộc cùng quá trình mở cửa, hội nhập của đất nước; đồng thời tuyên truyền, phổ biến hệ tư tưởng tư sản, đề cao lối sống tự do tư bản chủ nghĩa, truyền bá chủ nghĩa cá nhân, coi trọng cái tôi cá nhân, cái riêng biệt; cổ súy cho các "giá trị" của "văn minh", "văn hóa" phương Tây và đề cao các vấn đề "tự do", "dân chủ", "nhân quyền"... Thông qua đó, kích động các tổ chức phản động trong và ngoài nước, các đối tượng cơ hội chính trị, số quá khích, cực đoan trong các dân tộc, tôn giáo tiến hành các hoạt động gây mất ổn định chính trị - xã hội, chống phá Đảng và Nhà nước.

Hai là, tăng cường và thông qua các hoạt động tài trợ, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tổ chức các dịch vụ, sự kiện về văn hóa để tác động làm chuyển hóa tư tưởng cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, học sinh,

sinh viên, phóng viên, biên tập viên, những người hoạt động trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng nhằm thực hiện âm mưu tạo dựng các “nhân tố” thân phuong Tây trong nội bộ, hướng lái các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, giáo dục - đào tạo, báo chí, xuất bản thoát ly khỏi sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, phục vụ âm mưu chống phá lâu dài.

Ba là, xâm nhập, truyền bá, phát tán, phổ biến các thông tin, tài liệu có nội dung xuyên tạc, phản động chống Đảng và Nhà nước, các loại đĩa, sách báo, tranh ảnh, ấn phẩm văn hóa có nội dung phản động, đồi trụy, trái với thuần phong mỹ tục, phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, từng bước làm tha hóa lớp trẻ, băng hoại đạo đức xã hội.

Bốn là, do được sự hậu thuẫn, chỉ đạo của các thế lực thù địch bên ngoài, số đối tượng phản động, cơ hội chính trị trong nước liên tục tìm cách lôi kéo, kích động, tập hợp lực lượng, hình thành các hội nhóm dưới các danh nghĩa công khai hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, báo chí, xuất bản, giáo dục và đào tạo nhằm từng bước tạo lập, hình thành các tổ chức chính trị đối lập chống phá từ bên trong nội bộ với thủ đoạn sử dụng các chiêu bài về dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo, dân tộc,... Đồng thời, sự suy thoái, biến chất về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hoạt động trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng, số trí thức, văn nghệ sĩ, học sinh, sinh viên, các phóng viên, biên tập viên đang ngày càng bộc lộ rõ và được quan tâm

hàng đầu. Trong số đó, nổi lên là các hoạt động lợi dụng truyền thông đại chúng, trang mạng cá nhân như blog, mạng xã hội để viết bài thể hiện quan điểm chính trị phức tạp, công khai chia sẻ các hình ảnh phản động, công kích Đảng, Nhà nước, kích động và tạo dư luận xã hội về “phong trào bỏ Đảng”; các hoạt động công khai tham gia các nhóm “xã hội dân sự” với danh tính và hoạt động đối trọng với các tổ chức nhà nước. Đặc biệt nguy hiểm là các hoạt động của số cán bộ lão thành đã về hưu, số từng là cốt cán trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước có những phát ngôn, bài viết thể hiện thái độ phủ nhận, quay lưng lại với Đảng và Nhà nước, thực hiện việc biên soạn các tài liệu, viết thư ngỏ, phản biện, kiến nghị Đảng và Nhà nước xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp, sửa đổi, bổ sung các văn bản luật về các quyền tự do, dân chủ không giới hạn cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân, từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tách xa mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm thoát ly vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

b) Các trào lưu tư tưởng tư sản đã và đang thâm nhập vào nước ta thông qua nhiều con đường khác nhau.

Trong khi đó, nền tảng hệ thống lý luận, cơ sở khoa học của chúng ta đang có những “khoảng trống”, tồn tại nhiều thiếu sót, hạn chế cùng với đó nhiều vấn đề mới đặt ra chưa được nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện. Trước tình hình đó, nếu chúng ta không chủ động trong công tác

hoạch định các chủ trương, chính sách, tổ chức các kế hoạch, phương án, biện pháp giải quyết kịp thời thì tác động của hệ tư tưởng tư sản đối với các giai tầng trong xã hội là vấn đề có thể nằm ngoài tầm kiểm soát. Bên cạnh đó, các “giá trị” văn hóa, lối sống tư sản cũng có điều kiện thâm nhập, thẩm thấu, phát triển, làm phai nhạt, mất dần bản sắc văn hóa dân tộc, thậm chí có thể làm đảo lộn các giá trị văn hóa, lối sống xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, các khuynh hướng này cùng với sự tác động hằng ngày của các hình thức, các sản phẩm văn hóa nước ngoài đã khiến một bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân mất phương hướng; các chuẩn mực giá trị có nguy cơ xuống cấp, dẫn đến sự suy thoái, biến chất về văn hóa, lối sống.

c) Công tác quản lý nhà nước đối với dịch vụ và hoạt động văn hóa trước bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, cảng thẳng thương mại Mỹ - Trung gia tăng cũng còn nhiều bất cập, yếu kém, ảnh hưởng tới an ninh trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng. Cũng từ đây, đã xuất hiện một số tác phẩm, các bài báo, những ấn phẩm văn hóa có nội dung nhạy cảm về chính trị, thậm chí đi ngược lại với quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhiều tác phẩm có nội dung phản động, đồi trụy, kích động bạo lực, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc. Bên cạnh đó, công tác đấu tranh chống hoạt động phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, các quan điểm sai trái trên các phương tiện thông tin đại chúng, thụ động và

thiếu sắc bén; công tác nghiên cứu, bổ sung lý luận chưa theo kịp với thực tiễn - đó chính là điều kiện để các quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch nảy sinh và lan truyền, tác động trong xã hội, đặc biệt là tầng lớp trí thức, văn nghệ sĩ, phóng viên, biên tập viên, học sinh, sinh viên trong tình hình hiện nay.

d) *Những biến động về chính trị, kinh tế trên thế giới, trong đó có tình hình căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, luôn có sự tác động và lan tỏa rất nhanh, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh quốc gia của Việt Nam, trước hết là đến lĩnh vực tư tưởng - văn hóa.* Ngay từ cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội trên thế giới kéo theo sự khủng hoảng về lý luận đã tác động tiêu cực đến tư tưởng cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, biểu hiện là xuất hiện tâm lý hoang mang, dao động mất niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của một bộ phận nhân dân. Từ đó, tư tưởng hướng ngoại, sùng bái các "giá trị" văn hóa, lối sống tư sản phương Tây dần nảy sinh và lan rộng trong xã hội. Nghiêm trọng hơn, những biến động chính trị ở các nước trên thế giới đóng vai trò như những tác nhân cổ vũ và cung cấp kinh nghiệm cho các phần tử phản động, cơ hội chính trị tiến hành các hoạt động phá hoại trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa.

Tóm lại, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đã tác động, làm xuất hiện một bối cảnh mới đối với Việt Nam khi mà nước ta được nhận định rằng cũng đang "boi giữa dòng" bởi bên cạnh những thuận lợi, thời cơ, cũng đặt ra

nhiều vấn đề phức tạp về an ninh quốc gia. Trong bối cảnh nước ta tiếp tục sự nghiệp đổi mới toàn diện nói riêng và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam nói chung, việc phân tích, đánh giá những vấn đề an ninh này sinh trong bối cảnh căng thẳng leo thang trong cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung là cơ sở quan trọng để chúng ta tiếp tục triển khai chính sách hội nhập kinh tế phù hợp và hiệu quả hơn, phục vụ tối đa lợi ích quốc gia, dân tộc trong những giai đoạn tiếp theo.

III- QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM AN NINH QUỐC GIA TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG

1. Quan điểm

Đối với Việt Nam, trước những biến động lớn về chính trị, kinh tế, an ninh, đối ngoại trên thế giới nói chung và tình hình căng thẳng thương mại Mỹ - Trung nói riêng, phải bảo đảm an ninh quốc gia, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, sự thống nhất quản lý của Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đây là một vấn đề mang tính nguyên tắc hết sức quan trọng khi nước ta tham gia các thể chế thương mại quốc tế. Trong bối cảnh hiện nay và trong thời gian tới, quan điểm về đảm bảo an ninh quốc gia Việt Nam trong ứng phó với các vấn đề nổi cộm của tình hình thế giới và trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng được cụ thể hóa như sau:

Thứ nhất, cần nhận thức sâu sắc và quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trước những biến động phức tạp trên thế giới. Đặc biệt, cần quán triệt nguyên tắc “ứng phó cụ thể” trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung nổ ra, đó là “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, tức là “giữ vững về nguyên tắc, linh hoạt trong chiến lược và chiến thuật”. Theo đó, cần nhấn mạnh điều quan trọng cốt yếu là Việt Nam phải duy trì ổn định kinh tế vĩ mô và tăng trưởng xuất khẩu, đồng thời ổn định mức sống của 96 triệu người dân trong nước. Hơn nữa, cần “tự lập tự cường”, “dựa vào nội lực để vượt qua mọi trở ngại và duy trì đà tăng trưởng”¹. Qua đó, cần nhận thức sâu sắc về chiến lược cốt lõi của Chính phủ để ứng phó với cuộc chiến thương mại là thúc đẩy ổn định vĩ mô, ổn định giá trị đồng tiền Việt Nam và theo đuổi nhiều thỏa thuận thương mại hơn nữa nhằm tăng cường xuất khẩu và duy trì đà tăng trưởng.

Thứ hai, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; đẩy nhanh phát triển kinh tế theo hướng hiện đại, xây dựng một nền kinh tế độc lập, tự chủ là nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược trước bối cảnh tình hình thế giới nhiều biến động. Đây vừa là điều kiện, vừa là yêu cầu quan trọng nhằm đảm bảo an ninh quốc gia. Theo đó, công tác bảo đảm an ninh quốc gia của lực lượng an ninh phải phục vụ cho mục đích phát triển kinh tế - xã hội.

1. Bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF) về ASEAN, Hà Nội, ngày 10/9/2018.

Sở dĩ quan điểm này được đưa ra dựa trên một thực tế là xuất phát điểm rất thấp về kinh tế của nước ta khi đứng trước những biến động lớn của kinh tế toàn cầu và do vậy nguy cơ, thách thức lớn nhất đối với an ninh quốc gia của Việt Nam là sự lệ thuộc về kinh tế vào các nền kinh tế lớn hơn. Nhận thức tầm quan trọng của vấn đề này, Đảng ta luôn nhấn mạnh việc quán triệt và xử lý mối quan hệ giữa độc lập tự chủ và hội nhập quốc tế, đặc biệt khi nước ta chịu tác động từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung là rất rõ nét.

Thứ ba, bảo đảm an ninh quốc gia là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và của toàn dân. Dưới tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, các nguy cơ đe dọa đối với an ninh quốc gia Việt Nam mang tính toàn diện cả về chính trị, kinh tế, văn hóa, tư tưởng, đối ngoại... đồng thời đe dọa đến an ninh không chỉ đến từ những yếu tố bên ngoài mà còn xuất phát từ những yếu kém nội tại bên trong. Bởi vậy, để bảo đảm an ninh quốc gia đòi hỏi phải củng cố vững chắc an ninh nội bộ và nội địa, đây là nhân tố cốt lõi tạo nền tảng vững mạnh cho công tác bảo vệ an ninh quốc gia; đồng thời an ninh kinh tế là lĩnh vực trọng tâm, có tính quyết định đến an ninh quốc gia. Qua đó, phải nâng cao năng lực dự báo, xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chiến lược đảm bảo an ninh quốc gia đáp ứng yêu cầu hội nhập trong bối cảnh tình hình phức tạp trên nhiều lĩnh vực, nhiều khu vực trên thế giới.

Thú tư, kết hợp chặt chẽ kinh tế với an ninh, an ninh với kinh tế theo phương châm phát triển kinh tế là nền tảng đõi với bảo đảm an ninh quốc gia, ổn định chính trị, an ninh vững mạnh là điều kiện để phát triển kinh tế.

Thú năm, nhạy bén, linh hoạt trong xác định đõi tác - đõi tượng. Trong bối cảnh hợp tác, đấu tranh và cạnh tranh đan xen, khắp nơi vừa là trận tuyến an ninh, vừa là môi trường hợp tác phát triển; ai cũng có thể có mặt hợp tác và cũng có thể có mặt là đõi địch. Để phân biệt những mặt đó, phải rất nhạy bén, linh hoạt, tùy hoàn cảnh, tùy trường hợp để có biện pháp, phương thức ứng phó, xử lý thích hợp, tránh tư tưởng dập khuôn cứng nhắc.

Thú sáu, giữ vững độc lập, tự chủ đi đõi với mở rộng quan hệ đõi ngoại. Tăng cường hợp tác quốc tế về an ninh với các nước trên thế giới, đặc biệt là các nước trong khu vực để đõi phó với những mối đe dọa mang tính toàn cầu từ chiến tranh thương mại đõi với an ninh quốc gia.

2. Giải pháp bảo đảm an ninh quốc gia trước tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung

Đại hội XII của Đảng đã xác định, để đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình hiện nay, cần quán triệt sâu sắc các vấn đề sau: “Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; ngăn chặn, phản bác những thông tin và luận điệu sai trái, đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; sẵn sàng đõi phó với các mối đe dọa an ninh truyền

thống và phi truyền thống, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng”¹. Đây là mục tiêu cốt lõi, định hướng quan trọng cho việc hoạch định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới.

Việc dự báo những diễn biến tiếp theo của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung rất phức tạp, khó lường. Tuy nhiên, những tác động từ cuộc chiến này đối với an ninh quốc gia khá rõ nét. Vì vậy, để phát huy tối đa những thuận lợi mang lại và vượt qua thách thức, khó khăn, những vấn đề an ninh này sinh; thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, định hướng hội nhập trong tình hình mới, cần triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, trong đó đối với công tác an ninh cần tập trung thực hiện tốt những nhóm giải pháp trọng tâm sau:

a) Nhóm giải pháp về nhận thức, tư tưởng

Thứ nhất, tăng cường nhận thức đầy đủ, sâu sắc và quán triệt có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế, bảo đảm an ninh quốc gia như Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Chỉ thị

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.148.

số 46-CT/TW, ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới; Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 05/01/2017 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế. Đặc biệt, cần nhận thức sâu sắc và quán triệt một cách nhất quán nguyên tắc ứng phó cụ thể mà Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nêu ra, đó là “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, tức là “giữ vững về nguyên tắc, linh hoạt trong chiến lược và chiến thuật”. Đồng thời, cần quán triệt các chủ trương, giải pháp của Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an về công tác bảo đảm an ninh chính trị và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ, chiến sĩ trong ngành an ninh, qua đó thống nhất nhận thức, nâng cao năng lực, trách nhiệm tham mưu với Đảng, Nhà nước và kiến nghị các bộ, ban, ngành, chính quyền địa phương tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quan điểm, chính sách; khắc phục những bất cập, so hở, yếu kém; bảo đảm môi trường an ninh, an toàn trong bối cảnh hội nhập và dưới tác động mạnh mẽ của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung.

Thứ hai, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng và yêu cầu cấp bách của công tác bảo đảm an ninh quốc gia trong bối cảnh chiến tranh thương mại đang lan rộng và có ảnh hưởng mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu trong tình hình hiện nay. Trong đó, nhấn mạnh yêu cầu

bảo đảm an ninh quốc gia là trách nhiệm của các cấp, các ngành trong toàn hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của Nhà nước, trong đó lực lượng Công an giữ vai trò nòng cốt. Đặc biệt, để phục vụ việc thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, đối với lực lượng an ninh cần không ngừng chủ động nâng cao khả năng phân tích, đánh giá dự báo chiến lược, nhận diện sớm các nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia để kịp thời tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước những chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại gắn với công tác bảo đảm an ninh quốc gia; chỉ đạo rà soát, xây dựng các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình quốc tế đang có nhiều biến động phức tạp, trong đó có thực trạng đối đầu căng thẳng từ quan hệ thương mại Mỹ - Trung những năm gần đây.

Cụ thể, dưới tác động mạnh mẽ của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và quá trình Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng kinh tế quốc tế, cần đặc biệt chú trọng nâng cao khả năng nhận thức, đánh giá và dự báo kịp thời, chính xác những yếu tố gây bất ổn về an ninh kinh tế có tác động, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, đặc biệt là âm mưu xâm nhập nội bộ, móc nối, cài cắm nội gián, thu thập, lấy cắp bí mật nhà nước trên lĩnh vực kinh tế, các hoạt động nhằm mục đích thông qua kinh tế để tác động chuyển hóa chế độ chính trị tại Việt Nam của các thế lực thù địch; các hoạt động gây sức ép can thiệp nội bộ,

gắn yêu cầu hợp tác kinh tế với các đòi hỏi về dân chủ, nhân quyền, tự do báo chí, tự do tôn giáo theo tiêu chí phương Tây; hạn chế, thiếu sót trong hoạch định các chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển, quản lý và bảo vệ kinh tế của Đảng và Nhà nước; tình hình mất cảnh giác, làm lộ lọt bí mật nhà nước, mất an ninh kinh tế trong đàm phán, ký kết hợp tác, đầu tư, các hiệp định thương mại song phương, đa phương với các nước; chủ trương, chính sách của các nước, nhất là Trung Quốc, Mỹ, Nga, EU, các nước trong Cộng đồng kinh tế ASEAN (EAC) có tác động, ảnh hưởng đến an ninh kinh tế; đầu tư chui, lừa đảo, chuyển giá, trốn thuế, đầu tư ở địa bàn nhạy cảm về an ninh quốc gia; thiếu minh bạch, gây phiền hà, tiêu cực trong quản lý, điều hành nền kinh tế của các bộ, ban, ngành và chính quyền các cấp; thực hiện không nghiêm túc các cam kết đã ký kết về lộ trình cắt giảm thuế quan, thời gian thông quan hàng hóa, cải cách thể chế; việc cạnh tranh bất bình đẳng, thiếu lành mạnh, gây thiệt hại kinh tế của đất nước, doanh nghiệp và người dân; lãng phí, tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm trong đầu tư công, tái cơ cấu nền kinh tế, thoái vốn nhà nước, giải quyết nợ xấu... Trên cơ sở đó tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước và kiến nghị với các bộ, ban, ngành và chính quyền các cấp có chủ trương, giải pháp khắc phục kịp thời những hạn chế, sơ hở, yếu kém; chủ động có biện pháp phòng ngừa, tấn công đẩy lùi và ngăn chặn từ xa, từ sớm những nhân tố đe dọa an ninh quốc gia, nhất là an ninh chính trị nội bộ và an ninh kinh tế.

Thứ ba, xác định rõ mục tiêu của công tác an ninh trong tình hình hiện nay chính là phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nói cách khác, phải lấy đảm bảo an ninh quốc gia gắn với phục vụ các yêu cầu cấp thiết trong giải quyết các yêu cầu kinh tế đặt ra trong bối cảnh cục diện thế giới nhiều biến động hiện nay, nhất là căng thẳng thương mại giữa các nước lớn chưa có dấu hiệu giảm nhiệt. Đây cũng chính là biện pháp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội cơ bản nhất, vững chắc nhất. Đặc biệt, cần nhấn mạnh việc giữ vững vai trò nòng cốt, trực tiếp của lực lượng an ninh trong sự nghiệp bảo đảm an ninh quốc gia nói chung an ninh kinh tế nói riêng, phục vụ thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở lấy phục vụ sự nghiệp chính trị, đối ngoại của Đảng, Nhà nước là yêu cầu cao nhất; lợi ích, quốc gia dân tộc là tối thượng; giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và sự lãnh đạo của Đảng theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa là nguyên tắc bất biến trong mọi thời kỳ, mọi giai đoạn cách mạng. Cũng bởi vậy, để quán triệt một cách sâu sắc và triệt để các yêu cầu và mục tiêu quan trọng nêu trên, trước hết trên phương diện tư tưởng phải kiên quyết khắc phục tư tưởng hoang mang, dao động, lo lắng, sợ sệt trước biến động phức tạp của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung; tư tưởng, tư duy nhiệm kỳ, chạy theo lợi nhuận thuần túy, lợi ích nhóm, đánh đổi môi trường, không quan tâm đến sự phát triển bền vững của nền kinh tế và an ninh quốc gia.

b) Nhóm giải pháp về tổ chức, thực hiện

Thứ nhất, tham mưu, kiến nghị Đảng, Nhà nước ban hành, điều chỉnh các chủ trương, chính sách, pháp luật trên lĩnh vực kinh tế phù hợp với đặc điểm tình hình mới, trong đó nhấn mạnh việc hoạch định các chủ trương, chính sách có liên quan đến biến động về mối quan hệ thương mại Mỹ - Trung trong thời gian gần đây. Đặc biệt là sự tham mưu, hướng dẫn cho cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chuyên trách hoạt động trên lĩnh vực kinh tế, thương mại xây dựng và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các phương án, kế hoạch, biện pháp để tận dụng triệt để những cơ hội, thuận lợi và hạn chế, khắc phục trước những tác động bất lợi từ ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đối với nền kinh tế Việt Nam.

Cụ thể, việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách trên lĩnh vực kinh tế trong thời gian tới cần hướng trọng tâm vào một số vấn đề nổi cộm sau:

- Về chính sách thương mại. Tiềm năng để một số mặt hàng Việt Nam có thể thay thế hàng hóa Trung Quốc là khá lớn. Tuy nhiên, để tận dụng được cơ hội này, các doanh nghiệp Việt Nam cần có sự chuẩn bị chu đáo cả về cơ sở vật chất máy móc thiết bị, mở rộng quy mô, chuyên nghiệp hóa cách thức vận hành và giao dịch thương mại. Để làm được điều này, Bộ Công Thương cần khẩn trương vạch ra một kế hoạch cụ thể, chi tiết trong ngắn hạn và trung hạn với những tính toán và nghiên cứu kỹ lưỡng để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường Mỹ trong thời

gian ngắn nhất. Việc chớp thời cơ này cần phải thực hiện rất khẩn trương trong bối cảnh doanh nghiệp các nước khác cũng đang tìm cách nắm bắt cơ hội này để chiếm lĩnh thị phần tại thị trường Mỹ.

Việc thu hút đầu tư từ Trung Quốc cần đi đôi với việc kiểm soát tốt, không để hàng Trung Quốc đội lốt hàng Việt Nam để xuất khẩu. Bộ Công Thương phải chủ động rà soát, xem xét và kiểm tra thật kỹ các hàng hóa có nguồn gốc từ Trung Quốc, đặc biệt là những hàng hóa thuộc dạng tạm nhập - tái xuất. Thậm chí, Chính phủ nên xem xét lại việc có nên tiếp tục cho phép duy trì tạm nhập, tái xuất hàng hóa hay không khi mà các chính sách này thường xuyên là kẽ hở để các hàng hóa “bẩn” tuồn vào và “mạo danh” hàng hóa Việt Nam. Bên cạnh đó, Bộ Công Thương cần thiết kế chính sách phòng vệ chống bán phá giá với hàng Trung Quốc sang Việt Nam. Khi hàng Trung Quốc không bán được ở thị trường Mỹ thì các doanh nghiệp Trung Quốc có thể tìm cách bán tháo sang các thị trường xung quanh như Việt Nam, gây khó khăn cho doanh nghiệp nội địa, do vậy việc nghiên cứu từng ngành hàng với mức giá cả và thuế suất cụ thể là rất cần thiết.

- Về chính sách tiền tệ, tỷ giá. Trong bối cảnh giá trị đồng Nhân dân tệ, đồng đôla Mỹ có sự giao động mạnh mẽ ngược chiều nhau, có tác động lớn tới ngoại thương của Việt Nam, Chính phủ cần có các biện pháp về giá và chính sách thuế phù hợp cho từng ngành hàng. Đồng thời, Ngân hàng Nhà nước cần phải tính toán thật kỹ

tỷ giá hối đoái (dựa theo tỷ giá hối đoái danh nghĩa đa phương - NEER) để giữ sự ổn định cho đồng tiền, giảm ảnh hưởng tiêu cực lên xuất khẩu. Khi Trung Quốc phá giá tiền tệ, Việt Nam không cần thiết phải phá giá tiền tệ ở mức độ tương ứng mà có thể ở biên độ hẹp hơn, nhằm giảm phần nguy cơ hàng hóa Trung Quốc tràn sang Việt Nam và giảm sức ép cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, tạo môi trường ổn định cho dòng vốn FDI từ nước ngoài vào. Ngoài ra, Chính phủ nên có những nghiên cứu định lượng về các tác động của chính sách thuế quan của Mỹ lên nền kinh tế Việt Nam nhằm đề ra các kịch bản và chính sách ứng phó kịp thời.

- Về chính sách kiểm soát lạm phát. Xu thế tự chủ của các đơn vị hành chính sự nghiệp và việc cắt giảm ngân sách chi thường xuyên cho y tế, giáo dục có thể làm tăng phí cho các dịch vụ này. Tuy nhiên, việc trì hoãn đà tăng trưởng kinh tế, giáo dục và xem xét hoãn áp dụng phí bảo vệ môi trường đối với xăng dầu vào đầu năm 2020 tùy vào tình hình thực tiễn được coi là biện pháp cần thiết để giảm nguy cơ lạm phát cao trong năm 2019. Đồng thời, chính sách lãi suất và tăng trưởng tín dụng đối với các tổ chức tài chính cần được xem xét thận trọng.

Thứ hai, vẫn đề đối tượng, đối tác cần phải được quán triệt theo nguyên tắc vừa kiên quyết đấu tranh với các đối tượng thù địch, vừa đảm bảo không gây ảnh hưởng đến quá trình hợp tác, đầu tư, giao lưu trên lĩnh vực kinh tế giữa các đối tác kinh tế quan trọng trong và ngoài nước khi mà tình hình hiện nay

Việt Nam ngày càng tăng cường mở cửa hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới, cùng những diễn biến phức tạp của tình hình căng thẳng thương mại Mỹ - Trung có những tác động nhất định đến nước ta. Để làm tốt yêu cầu này, cần chú trọng xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành chủ động làm tốt công tác nắm tình hình, nâng cao khả năng nghiên cứu, đánh giá dự báo về các đối tác, đối tượng theo hướng có mục tiêu trọng tâm. Phát hiện kịp thời những đối tác kinh tế không tin cậy, các đối tượng lừa đảo kinh tế chuyên nghiệp; công ty bình phong, tổ chức trái hình của các cơ quan đặc biệt nước ngoài và các thủ đoạn tinh vi của các tập đoàn kinh tế, đối tác kinh tế muốn đầu tư, tiếp cận thị trường Việt Nam, lợi dụng những sơ hở, yếu kém của ta để tạo cơ, gây sức ép trong đàm phán, ký kết nhằm phá hoại kinh tế và gây nguy hại cho an ninh quốc gia Việt Nam. Đồng thời, xây dựng, ban hành và thiết lập chặt chẽ các cơ chế, kế hoạch đảm bảo cho các hoạt động giao thương, hợp tác, đầu tư giữa các cơ quan, doanh nghiệp trong và ngoài nước được diễn ra thuận lợi, có hiệu quả. Bên cạnh đó, cần quan tâm tới việc quảng bá, giới thiệu môi trường an ninh, an toàn đến từ Việt Nam chính là tiền đề, điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hợp tác kinh doanh với đối tác đem lại lợi nhuận kinh tế cao, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong những năm tới.

Từ việc nghiên cứu, đánh giá trên lĩnh vực đầu tư, đặc biệt là về đầu tư trực tiếp từ nước ngoài vào Việt Nam (lĩnh vực được cho là sẽ có những tác động tích cực tới nền kinh tế nước ta dưới tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung), cần chú ý những hướng ngành nghề, lĩnh vực kinh tế đặc biệt mà các đối tác chọn để đầu tư; thẩm định tư cách pháp nhân của đối tác trước khi ký kết hợp tác. Qua đó, kịp thời phát hiện và ngăn chặn những âm mưu, ý đồ gây nguy hại an ninh quốc gia Việt Nam. Về đầu tư gián tiếp, cần chú ý các lĩnh vực then chốt và nhạy cảm của nền kinh tế hiện nay như tài chính, tiền tệ, ngân hàng, chứng khoán, nhà đất, lương thực, bưu chính viễn thông... kiểm soát kịp thời những biến đổi bất thường của các thị trường này để ngăn chặn khủng hoảng và không để mất chủ quyền từ các loại hình dịch vụ này.

Thứ ba, nâng cao và phát huy hơn nữa vai trò của lực lượng an ninh trong tổ chức và triển khai thực hiện các kế hoạch công tác công an trong bối cảnh tình hình quốc tế có nhiều biến động. Trong đó trọng tâm là công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động thâm nhập, móc nối, tác động, chuyển hóa nội bộ, thông qua hợp tác kinh tế để chuyển hóa chính trị; tập trung triển khai có hiệu quả các mặt công tác bảo đảm an ninh, an toàn các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, nhất là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các lĩnh vực kinh tế, mục tiêu kinh tế trọng điểm. Đặc biệt, phát huy sức mạnh tổng hợp, sử dụng đồng bộ các biện

pháp được quy định tại Luật an ninh quốc gia năm 2004 nhằm phục vụ có hiệu quả chiến lược phát triển kinh tế của đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và tác động mạnh mẽ từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung.

Thứ tư, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, doanh nhân... về những nguy cơ, thách thức dưới tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung để nâng cao sức “đề kháng”, kịp thời phát hiện các âm mưu thủ đoạn chống phá. Đặc biệt là âm mưu thủ đoạn thâm nhập nội bộ, cài cắm nội gián, gây mất an ninh chính trị nội bộ, phá hoại kinh tế, tác động chuyển hóa chế độ chính trị thông qua kinh tế của các thế lực thù địch, cơ quan tình báo kinh tế nước ngoài, các loại tội phạm kinh tế. Trên cơ sở đó, nâng cao được nhận thức chính trị, ý thức cảnh giác cách mạng cùng thái độ hợp tác, đồng hành cùng doanh nhân, doanh nghiệp của cán bộ, đảng viên trong các hoạt động giao lưu, hợp tác phát triển. Khoi dậy ý thức tự tập, tự cường, tinh thần yêu nước, dân tộc sâu sắc; phát huy động lực khởi nghiệp, làm giàu của doanh nhân, doanh nghiệp. Nâng cao ý thức chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ và phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước, trách nhiệm bảo vệ lợi ích kinh tế của quốc gia, dân tộc nói chung và của các cá nhân, doanh nghiệp nói riêng trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Đồng thời, chủ động làm tốt công tác phòng ngừa, giữ vững ổn định chính trị ngay từ bên trong, đặc biệt là giữ

vững ổn định an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, bảo vệ bí mật nhà nước, hạn chế, ngăn chặn tiến tối xóa bỏ các yếu tố là nguyên nhân, điều kiện làm nảy sinh các vấn đề phức tạp gây mất ổn định an ninh, an toàn từ bên trong nội bộ; duy trì sự đoàn kết vững mạnh, sự thống nhất từ ý chí đến hành động của mỗi cơ quan, ban, ngành, đơn vị từ Trung ương đến địa phương; đặc biệt là kiểm soát, hạn chế không để xảy ra tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Thứ năm, triển khai quyết liệt các kế hoạch, biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế, nhất là tập trung triệt phá các băng, nhóm tội phạm nguy hiểm, các tụ điểm phức tạp về an ninh; phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm kinh tế, tham nhũng, buôn lậu, lợi dụng công nghệ cao, ma túy, môi trường... Tham mưu với Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo làm tốt công tác phòng ngừa xã hội, coi phòng ngừa xã hội là công tác trọng tâm để làm giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Mặt khác, tăng cường lực lượng, trang bị công cụ, phương tiện nghiệp vụ cho các lực lượng an ninh chuyên trách tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất, các địa bàn tập trung doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Chủ động phát hiện sớm những vấn đề phức tạp, bức xúc nảy sinh trong lĩnh vực lao động, công đoàn để tham mưu, phối hợp với các bộ, ban, ngành, địa phương giải quyết, xử lý kịp thời, nhất là các vụ khiếu kiện, đình công, lấn công, không để

đối tượng phản động, phần tử xấu lợi dụng lôi kéo, kích động gây rối an ninh, trật tự.

Thứ sáu, chủ trì phôi hợp các lực lượng, huy động mọi nguồn lực, phương tiện triển khai đồng bộ, hiệu quả các mặt công tác, kế hoạch nghiệp vụ, kế hoạch hành động tình báo. Thông qua đó nhằm mục đích kiến tạo được môi trường an ninh, an toàn phục vụ quá trình đàm phán, ký kết, triển khai hợp tác đầu tư khi các doanh nghiệp nước ngoài chuyển hướng đầu tư sang thị trường Việt Nam; phục vụ tốt việc thúc đẩy hàm lượng giá trị gia tăng, sức cạnh tranh và phát triển bền vững của nền kinh tế khi các sản phẩm xuất khẩu sang thị trường các nước phát triển. Tổ chức sắp xếp, đổi mới hoạt động của các doanh nghiệp, hệ thống tài chính - ngân hàng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường ứng dụng các kết quả khoa học - công nghệ; đa dạng hóa ngành nghề và đổi mới sản phẩm; có chính sách đúng đắn hỗ trợ, phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, công nghiệp chế biến mà Việt Nam có thế mạnh, không để phụ thuộc quá lớn vào nguồn nguyên vật liệu nhập khẩu từ nước ngoài. Trên cơ sở đó, nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững của nền kinh tế, của doanh nhân, doanh nghiệp với phương châm tranh thủ tối đa cơ hội do chiến tranh thương mại Mỹ - Trung mang lại để phát triển kinh tế đất nước. Đồng thời, chủ động triển khai các kế hoạch đấu tranh chuyên án để phòng ngừa, đấu tranh bóc gỡ nội gián, hoạt động lấp bí mật kinh tế, phá hoại nội bộ,

phá hoại kinh tế; điều tra, kết luận làm rõ sai phạm, xử lý nghiêm mọi tổ chức, cá nhân lợi dụng tác động của chiến tranh thương mại để thực hiện các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm, làm suy yếu nền kinh tế và gây mất an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế đất nước.

Thứ bảy, tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh quốc gia, đặc biệt là quản lý nhà nước trên lĩnh vực an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, xuất nhập cảnh và cư trú của người nước ngoài. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động thâm nhập, cài cắm nội gián, tác động “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, lấy cắp bí mật nội bộ, bí mật kinh tế; phá hoại chủ trương, đường lối, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng, Nhà nước; thông qua kinh tế để tác động chuyển hóa chế độ chính trị; lợi dụng hoạt động xuất cảnh ra nước ngoài, người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam để hoạt động xâm phạm an ninh chính trị nội bộ. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh quốc gia, bảo đảm ổn định chính trị, nền tảng tư tưởng, thể chế chính trị, quyền lãnh đạo của Đảng, an toàn nội bộ, vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước. Khắc phục những bất cập, hạn chế, yếu kém trong quản lý xuất nhập cảnh, tiêu cực của mặt trái nền kinh tế thị trường, nguy cơ, thách thức trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và dưới tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung; nguy cơ chênh hướng xã hội chủ nghĩa,

tụt hậu kinh tế xa hơn so với các nước trong khu vực và trên thế giới.

c) Nhóm giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Thứ nhất, xác định đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là một khâu xung yếu trong các mặt của công tác công an, đặc biệt là công tác xây dựng lực lượng nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới. Việc nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc gia trước biến động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và quá trình hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng là một yêu cầu quan trọng, mang ý nghĩa chiến lược nhằm tạo nguồn lực có chất lượng đáp ứng được yêu cầu đảm bảo an ninh quốc gia, vừa là tiền đề, cơ sở để phát huy có hiệu quả các mặt công tác công an trong tình hình mới. Bởi xét cho cùng, yếu tố về con người luôn là yếu tố tiên quyết, quyết định sự thành bại trên mọi mặt trận, trong đó có trận tuyến bảo đảm an ninh quốc gia. Trong đó, công tác giáo dục, đào tạo đối với lực lượng an ninh nhân dân không nằm ngoài mục tiêu mà các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ đề ra về phát triển giáo dục, đào tạo, trọng tâm là Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Bên cạnh mục tiêu cốt lõi

là đào tạo đội ngũ cán bộ an ninh có trình độ, nhận thức, năng lực, kỹ năng, tay nghề vững vàng thì trong bối cảnh leo thang căng thẳng trong cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung hiện nay, đòi hỏi mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác an ninh phải có sự nhạy bén trong tư duy, sâu sát trong nắm bắt tình hình thực tiễn, trong nghiên cứu, đánh giá tình hình và dự báo được những xu thế, diễn biến thực tiễn tiếp theo để tạo ra cơ sở cho việc hoạch định, chủ trương, chính sách, các kế hoạch, phương án, biện pháp ứng phó, xử lý trong thời gian tới.

Thứ hai, liên tục cập nhật, đổi mới, hoàn thiện mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo theo hướng đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, kết hợp có hiệu quả việc bồi dưỡng chuyên đề lý luận với kinh nghiệm thực tiễn từ đời sống nhằm phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất của người cán bộ an ninh đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Để công tác đào tạo đáp ứng với nhu cầu thực tiễn công tác, chiến đấu của các đơn vị an ninh, trước hết cần xây dựng tiêu chí của người sĩ quan an ninh trong bối cảnh tình hình mới thế giới có nhiều biến động, đặc biệt là những biến động từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, từ đó bổ sung vào mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo cho phù hợp. Trong mục tiêu đào tạo cán bộ an ninh, cần tiếp tục đổi mới theo hướng toàn diện về ba mặt kiến thức, kỹ năng, thái độ; đặc biệt chú trọng đến việc bồi dưỡng, rèn luyện cho người cán bộ an ninh bản lĩnh

chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng; có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ toàn diện; có trình độ ngoại ngữ, tin học, kỹ năng giao tiếp; có năng lực tư duy sáng tạo; tác phong khoa học, chủ động, linh hoạt; khả năng nghiên cứu dự báo, phát hiện, nắm bắt và giải quyết tốt các vấn đề mới nảy sinh, bảo đảm an ninh trong thời kỳ hội nhập. Nội dung, chương trình đào tạo các ngành, chuyên ngành lĩnh vực nghiệp vụ an ninh cần thường xuyên được đổi mới, điều chỉnh, trong đó chú ý bổ sung các nội dung, môn học mới vào chương trình như an ninh phi truyền thống, an ninh môi trường, an ninh con người, đảm bảo an ninh kinh tế trong hội nhập kinh tế quốc tế..., đa dạng hóa các loại hình đào tạo, coi trọng việc đào tạo lại và bồi dưỡng chuyên đề, bổ sung các học phần đào tạo về kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, thiết lập quan hệ và các kỹ năng mềm khác.

Mặt khác, trong bối cảnh hội nhập quốc tế, cùng với những diễn biến phức tạp về tình hình chính trị thế giới, yêu cầu đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo cán bộ an ninh là một xu thế khách quan, góp phần quan trọng trong việc tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ của ta không ngừng được học hỏi, giao lưu và bổ sung những kinh nghiệm thực tiễn và lý luận nghiệp vụ an ninh của nước ngoài.

Thứ ba, xây dựng, thiết lập và duy trì thực hiện có hiệu quả các cơ chế có liên quan đến việc tuyển chọn, sử dụng và đánh giá nhân tài trong lực lượng an ninh, nhất là trên các lĩnh vực

an ninh kinh tế, tình báo và các cơ quan tham mưu chiến lược. Song song với vấn đề này là yêu cầu, đòi hỏi sự vào cuộc thực sự của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương trong việc quản lý, kiểm soát một cách sát sao chế độ tuyển dụng, những người làm công tác an ninh trên lĩnh vực đảm bảo an ninh quốc gia. Trong đó, phải kiên quyết loại bỏ lợi ích nhóm, lợi ích bản thân, gia đình, óc bè phái, địa phương chủ nghĩa. Có như vậy, đội ngũ cán bộ của lực lượng an ninh nhân dân mới có đủ bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, Đảng, Nhà nước và Nhân dân; có phẩm chất, đạo đức cách mạnh trong sáng, lối sống trong sạch, liêm khiết; giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, hiểu biết pháp luật, sử dụng thành thạo ngoại ngữ và các kỹ năng mềm; có năng lực xử lý, óc phán đoán nhạy bén, sáng tạo trong giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh trật tự; có khát vọng cống hiến, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó; phục vụ thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế cùng với những biến động phức tạp về chính trị - xã hội trên thế giới, trong đó có tác động đến từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung.

*

* * *

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đã được định hình và vẫn đang tiếp diễn với các cấp độ của “một cuộc

chiến tranh cấp sử thi". Cũng bởi vậy, việc dự báo về xu hướng, thời gian và những tác động tiếp theo trong thời gian tới của cuộc chiến thương mại này cũng trở thành vấn đề được quan tâm và chú ý nghiên cứu. Dưới góc độ nghiên cứu dự báo về tình hình chiến tranh thương mại Mỹ - Trung về thời gian kéo dài và cường độ của cuộc chiến, có thể thấy, chiến tranh thương mại giữa hai quốc gia này được cho là sẽ không thể hóa giải dưới nhiệm kỳ của Tổng thống D. Trump bởi khả năng thay đổi chính sách "cứng rắn" với Trung Quốc của người đứng đầu Nhà Trắng là điều khó có thể xảy ra. Đặc biệt, cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ nhiệm kỳ tiếp theo sẽ là mốc thời gian quan trọng kiểm chứng mức độ căng thẳng trong cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung, đồng thời cũng sẽ là bước ngoặt đánh dấu những "bước đi" cùng "toan tính" mới của chính quyền cả hai nước. Tuy nhiên, trong thời gian tới, dù chiến tranh thương mại Mỹ - Trung có tiếp tục leo thang hay có xu hướng giảm xuống thì căng thẳng trong quan hệ thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đã định hình một biến động lớn chưa từng có trong quan hệ giữa hai nước và biến động này khó có thể thông qua đàm phán để trở về quan hệ kinh tế thương mại như trước khi Tổng thống Donald Trump lên nắm quyền.

Phân tích tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đối với nền kinh tế Việt Nam chính là để làm rõ các vấn đề an ninh này sinh và trên quan điểm, nội dung về

bảo đảm an ninh quốc gia, chỉ ra những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong tình hình mới.

Những thành tựu to lớn mà nước ta đạt được sau hơn 30 năm đổi mới là kết quả của cả một quá trình thực hiện nhất quán đường lối đổi ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa với chủ trương chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế và giữ vững nguyên tắc “dĩ bất biến, ứng万 biến” trước những biến động không ngừng của tình hình thế giới, trong đó có cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung hiện nay. Kết quả đó cũng là động lực để nước ta ngày càng vững bước trên con đường hội nhập, phát triển.

Tình hình căng thẳng thương mại Mỹ - Trung đã đặt ra nhiều thách thức, nguy cơ đối với Việt Nam, trong tất cả các lĩnh vực, đặc biệt đối với an ninh quốc gia trong bối cảnh mới. Đối với Việt Nam, khi đứng trước những biến động lớn về chính trị, kinh tế, an ninh trên thế giới nói chung và tình hình căng thẳng thương mại Mỹ - Trung nói riêng, trước hết phải luôn giữ vững và kiên định mục tiêu bảo đảm an ninh quốc gia, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, sự thống nhất quản lý của Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đây là một vấn đề mang tính nguyên tắc hết sức quan trọng khi nước ta tham gia các thể chế thương mại quốc tế. Để đảm bảo tối đa lợi ích quốc gia, dân tộc và sự phát triển bền vững, cũng như để phát huy tối đa các thuận lợi và thời cơ mang lại và vượt qua thách thức, khó khăn; thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, định

hướng hội nhập trong tình hình mới, cần triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó nhiệm vụ giữ vững an ninh, ổn định tình hình chính trị của đất nước, bảo đảm vai trò lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng, sự tăng trưởng của nền kinh tế, phòng, chống có hiệu quả âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động.

KẾT LUẬN

Về cơ bản, chiến tranh thương mại chỉ là một cuộc cạnh tranh thương mại diễn ra ở mức căng thẳng, phức tạp và liên tục leo thang với những diễn biến khó đoán định. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung là hệ quả tất yếu của mối quan hệ thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc sau khi đã trải qua nhiều thăng trầm với những sự kiện ánh hưởng trực tiếp đến quan hệ hợp tác giữa hai quốc gia từ trong lịch sử. Xuất phát từ sự kiện Mỹ tuyên bố áp thuế nhập khẩu đối với các sản phẩm nhôm và thép của Trung Quốc vào tháng 3/2018 được cho là đã vén bức màn về chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Chiến tranh thương mại đã chính thức đánh dấu mục tiêu “đưa nước Mỹ vĩ đại trở lại” của Tổng thống Donald Trump và báo hiệu một vị thế nước lớn mới của Trung Quốc trên cục diện chính trị thế giới, khi hai quốc gia này vẫn luôn thể hiện các chính sách đối ngoại trái ngược hay nhầm vào nhau để đạt được các mục tiêu chiến lược về lợi ích quốc gia và trong cạnh tranh nước lớn. Đồng thời, qua các biện pháp thương mại được cả hai bên đưa ra để thực hiện chiến tranh thương mại đã thể hiện rất rõ lập trường của cả Mỹ và Trung Quốc,

đó là một nước Mỹ “cứng rắn, kiên quyết đến cùng” để lấy lại vị thế mà nước này cho là đang dần bị mất đi; một Trung Quốc “không chủ động thách thức”, nhưng “cũng sẽ không rút lui, chịu khuất phục trước mối đe dọa” và quốc gia này sẵn sàng chiến đấu đến cùng để bảo vệ các lợi ích hợp pháp của mình.

Với các công cụ thương mại cùng các chiêu bài kinh tế trong tay, cả hai quốc gia đã khởi động và tiến hành một cuộc chiến thương mại thực sự bằng việc tấn công và đáp trả nhau liên tục trong suốt hơn một năm qua. Tình hình này vẫn đang tiếp tục diễn biến hết sức căng thẳng, khó đoán định. Bối cảnh đó đã buộc cả hai bên cùng ngồi lại đối thoại và đàm phán để giải quyết căng thẳng nhưng vẫn chưa đi đến một kết quả mà đôi bên cùng mong đợi.

Trước bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung trở thành trung tâm của căng thẳng thương mại thế giới, sự tác động là ngày càng lớn trên phạm vi toàn cầu thì Việt Nam cũng đang “boi giữa dòng” vì có được lợi thế nhưng đồng thời cũng gặp nhiều trở ngại hơn. Với một nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa sau hơn 30 năm đổi mới, đã từng bước hình thành và phát triển thì việc giữ vững ổn định chính trị là điều kiện quan trọng hon bao giờ hết. Có thể nói, trong quá trình giải quyết những thách thức lớn trong lĩnh vực đảm bảo an ninh quốc gia trước tác động hai chiêu từ cuộc chiến, lực lượng an ninh đã đóng góp một vai trò tích cực, vừa giữ vai trò đảm bảo an ninh - trật tự cho các hoạt động hội nhập phát triển, vừa góp phần thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế và tuyên truyền chủ trương,

chính sách của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, những thách thức lớn đặt ra trên lĩnh vực bảo đảm an ninh quốc gia, đặc biệt là an ninh kinh tế, an ninh chính trị, an ninh văn hóa - tư tưởng dưới sự tác động của chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc vẫn thực sự là vấn đề nan giải mà lực lượng an ninh đang phải đối mặt trong tình hình hiện nay. Từ đây, những nhiệm vụ trọng tâm đối với công tác an ninh đã được đặt ra khi Việt Nam cũng không nằm ngoài “vòng xoáy” của những tác động, ảnh hưởng từ cuộc chiến.

Đối với Việt Nam, khi đứng trước những biến động lớn về chính trị, kinh tế, an ninh, đối ngoại trên thế giới nói chung và tình hình căng thẳng thương mại Mỹ - Trung nói riêng, trước hết phải hướng đến bảo đảm an ninh quốc gia, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, sự thống nhất quản lý của Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đây là một vấn đề mang tính nguyên tắc hết sức quan trọng khi nước ta tham gia các thể chế thương mại quốc tế. Trên cơ sở quan điểm về đảm bảo an ninh quốc gia, những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của công tác an ninh được xác định trên các vấn đề về nhận thức, tư tưởng; về tổ chức thực hiện và bồi dưỡng, đào tạo cán bộ sẽ góp phần phát huy tối đa các thuận lợi, thời cơ mang lại và vượt qua thách thức, khó khăn, giải quyết tốt những vấn đề an ninh này sinh, đồng thời để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước tiếp tục phát triển, tận dụng tốt những cơ hội, thời cơ mà chiến tranh thương mại Mỹ - Trung mang lại, hạn chế những nguy cơ, tác động, ảnh hưởng tiêu cực, trái chiều.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I- Tài liệu tiếng Việt

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016.
2. An Huy: “Việt Nam hưởng lợi từ xung đột thương mại Mỹ - Trung?”, *Thời báo Kinh tế Việt Nam*, ngày 09/10/2018.
3. Bùi Mạnh Hùng: “Sáng kiến “Một vành đai, một con đường” của Trung Quốc: Thực trạng và sự nhìn nhận của quốc tế”, *Tạp chí Quan hệ Quốc phòng*, số 39, 2017.
4. Đại học Luật Hà Nội: *Giáo trình Luật thương mại quốc tế*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2012.
5. Hoàng Thế Anh, Nguyễn Quang Thuấn: “Một số đánh giá về sức mạnh kinh tế của Trung Quốc giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc*, số 11 (207), 2018.
6. Krugman, Paul và Obstfeld, Maurice: *Kinh tế học quốc tế: Lý thuyết và chính sách* (tập 1), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.
7. Khoa kinh tế học - Đại học kinh tế dân: *Giáo trình Lịch sử kinh tế*, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 2013.

8. Mạnh Đức: “Việt Nam sẽ giảm phụ thuộc kinh tế với Trung Quốc”, Tạp chí *Nhịp cầu đầu tư*, ngày 13/12/2018.
9. Nguyễn Quang Dy: “Tuần trăng mật Trump và Bàn cờ Mỹ - Trung Quốc”, *Viet-Studies*, 19/4/2017.
10. Nguyễn Văn Ngọc: *Từ điển Kinh tế học*, Nxb. Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2006.
11. Tổng cục Hải quan Việt Nam: *Nhiên giám thống kê hải quan về hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam 2017* (Bản tóm tắt), Nxb. Tài Chính, Hà Nội, 2017.
12. *Từ điển Anh - Việt Oxford*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2017.
13. *Từ điển Kinh tế học Việt Nam*, Nxb. Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2017.
14. Thông tấn xã Việt Nam: “Cuộc chiến thương mại và xu thế chiến lược của Mỹ đối với Trung Quốc”, *Tài liệu Tham khảo đặc biệt*, số 328-TTX, ngày 10/12/2018.
15. Thông tấn xã Việt Nam: “Kế hoạch Made in China 2025 là mối đe dọa đối với thương mại toàn cầu?”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, số 214-TTX, ngày 15/8/2018.
16. Thông tấn xã Việt Nam: “Mỹ và Trung Quốc: Chiến tranh nóng hay chiến tranh lạnh?”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, số 012-TTX, ngày 13/01/2019.
17. Thông tấn xã Việt Nam: “Sự thay đổi chính sách thương mại của Mỹ đối với Trung Quốc”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, số 105 -TTX, ngày 10/5/2018.
18. Thông tấn xã Việt Nam: “Thực chất va chạm thương mại Trung - Mỹ và biện pháp đối phó của

Trung Quốc”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, số 094-TTX, ngày 12/4/2018.

19. Thông tấn xã Việt Nam: “Trung Quốc nên ứng phó ra sao với hạn chế thương mại của Mỹ?”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, số 085-TTX, ngày 03/4/2018.
20. Thông tấn xã Việt Nam: “Trung Quốc ứng phó thế nào trước cuộc chiến thương mại với Mỹ?”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, số 314-TTX, ngày 26/11/2018.
21. Thông tấn xã Việt Nam: “Binh tinh đánh giá va chạm thương mại Trung - Mỹ”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, số 004-TTX, ngày 05/01/ 2019.
22. Thông tấn xã Việt Nam: “Mỹ với cuộc chiến chống lại mô hình kinh tế Trung Quốc”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, số 027-TTX, ngày 28/01/2019.
23. Thông tấn xã Việt Nam: “Về Kế hoạch “Made in China 2025””, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, số 061-TTX, ngày 12/3/2019.
24. Trần Anh: “Chiến tranh thương mại của Mỹ và Trung Quốc dưới góc nhìn chính trị quốc tế”, Tạp chí *Quan hệ Quốc phòng*, số 44, quý IV/2018.

II- Tài liệu tiếng nước ngoài

1. Centre for International Economics (CIE): *Vietnam's Trade Policies 1998*, Canberra and Sydney, No. 111, 1998.
2. Cissy Zhou: “Donald Trump urged by former US official to include allies in US-China trade war deal”, *South China Morning Post*, April 11, 2019.

3. Hillary Rodham Clinton: “Remarks on Regional Architecture in Asia: Principles and Priorities”, Speech, Honolulu, Hawaii, 12/01/2010.
4. US, Commercial Service: “Travel and Tourism, U.S Department of Commerce”, 2018.
5. 百度: “记者6问中美贸易 耿爽: 你们似乎 很希望进入贸易战”, 环球时报, Baidu, 2018, “Người phát ngôn Bộ Ngoại giao trả lời vấn đề Trung - Mỹ”.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Lời nói đầu</i>	7
<i>Chương I</i>	
MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ CHIẾN TRANH	
THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG	11
I- Một số vấn đề lý luận về chiến tranh thương mại	11
II- Đặc điểm của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	26
III- Các yếu tố tác động đến chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	71
<i>Chương II</i>	
THỰC TRẠNG VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHIẾN TRANH	
THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG ĐẾN NỀN KINH TẾ	
VIỆT NAM	83
I- Thực trạng chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	83
II- Tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đến nền kinh tế Việt Nam	111

Chương III

DỰ BÁO CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI AN NINH QUỐC GIA TRONG TÌNH HÌNH MỚI	135
I- Dự báo tình hình chiến tranh thương mại Mỹ - Trung trong thời gian tới	135
II- Thách thức đối với an ninh quốc gia từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	143
III- Quan điểm, giải pháp bảo đảm an ninh quốc gia trước tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	158
Kết luận	183
Tài liệu tham khảo	186

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Số 6/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222
Email: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.vn

TÌM ĐỌC SÁCH CỦA NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

PGS.TS. Trần Quốc Toản (Chủ biên)

GS.TS. Phùng Hữu Phú (Đồng chủ biên)

GS.TS. Tạ Ngọc Tấn (Đồng chủ biên)

* **THỂ CHẾ PHÁT TRIỂN NHANH - BỀN VỮNG
KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ
ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN MỚI**
(Sách tham khảo)

Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự

Thiếu tướng, PGS.TS.NGND. Nguyễn Bá Dương (Chủ biên)

* **SỰ ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC CỦA CÁC NƯỚC LỚN
VÀ ỨNG PHÓ CỦA VIỆT NAM**

Học viện An ninh Nhân dân, Việt Nam

Học viện An ninh Liên bang Nga

People's Security Academy, Vietnam - FSB Academy

Thomas J. Christensen

* **SỰ TRỒI DẬY CỦA TRUNG QUỐC - ĐỊNH HÌNH
NHỮNG LỰA CHỌN ĐỐI VỚI MỘT QUYỀN LỰC ĐANG LÊN**
(Sách tham khảo)



Giá: 60.0000